



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

TỔNG
LUẬN

KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ
KINH TẾ

ISSN 0866 - 7721

Số 2 - 2022

**KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VỀ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ
VƯỢT QUA ĐẠI DỊCH COVID-19 VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**



Hà Nội, tháng 2-2022

CỤC THÔNG TIN VÀ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

Địa chỉ: 24, Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Tel: (024) 38262718, Fax: (024) 39349127

BAN BIÊN TẬP

TS. Trần Đắc Hiến (Trưởng ban); ThS. Trần Thị Thu Hà (Phó Trưởng ban)

KS. Nguyễn Mạnh Quân; ThS. Nguyễn Lê Hằng; ThS. Phùng Anh Tiến

MỤC LỤC

Lời giới thiệu	1
TÓM TẮT	3
I. TÁC ĐỘNG CỦA COVID-19 ĐỐI VỚI CÁC DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ	5
1.1. Tác động kinh tế nói chung của đại dịch COVID-19	5
1.2. Tác động đến các doanh nghiệp vừa và nhỏ.....	5
1.3. Tác động đến các nhóm doanh nghiệp vừa và nhỏ và doanh nhân cụ thể	7
1.4. Tác động đến việc đóng cửa doanh nghiệp vừa và nhỏ và tỷ lệ mất khả năng thanh toán	10
II. CÁC CÔNG CỤ CHÍNH SÁCH CHÍNH CHO DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ ỨNG PHÓ VỚI ĐẠI DỊCH COVID-19	12
2.1. Tổng quan về các công cụ	12
2.2. Phân tích một số công cụ chính sách được lựa chọn phổ biến	15
III. KINH NGHIỆM CỦA MỘT SỐ NƯỚC VỀ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ VƯỢT QUA ĐẠI DỊCH COVID-19 VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	24
3.1. Kinh nghiệm của một số nước châu Mỹ.....	24
3.2. Kinh nghiệm của một số nước châu Âu	31
3.2. Kinh nghiệm của một số nước châu Á	40
KẾT LUẬN	54
Tài liệu tham khảo chính	56

Lời giới thiệu

Doanh nghiệp vừa và nhỏ (DNVVN) có vị trí rất quan trọng trong nền kinh tế và xã hội mỗi quốc gia, thể hiện trong quá trình tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm ở mức độ quốc gia hay các vùng, miền, kể cả ở các quốc gia phát triển và đang phát triển. Nó ngày càng có vị trí quan trọng trong mạng lưới sản xuất toàn cầu, chuỗi cung ứng hàng hoá và dịch vụ trên thế giới, khuyến khích sáng tạo và nuôi dưỡng tinh thần kinh doanh, tạo động lực tăng trưởng cho nền kinh tế... Tuy nhiên, đại dịch Covid-19 đã khiến cho DNVVN trên thế giới gặp rất nhiều khó khăn và dễ bị tổn thương cũng như có nguy cơ phá sản cao hơn các doanh nghiệp lớn.

Khi đặt mục tiêu tối ưu hóa sức mạnh phục hồi kinh tế sau cuộc khủng hoảng Covid-19, sự chú ý của các chính phủ trên toàn thế giới đang hướng tới các DNVVN và khởi nghiệp, và làm tốt nhất để giúp tối đa hóa sự đóng góp của họ vào tăng trưởng sạch hơn, toàn diện hơn. Các phản ứng chính sách nhanh chóng và chưa từng có, chủ yếu tập trung vào các kế hoạch hỗ trợ và phục hồi thanh khoản cho các DNVVN, giúp tạo ra cú hích và duy trì sự tồn tại của hầu hết các DNVVN. Dù các cú sốc do Covid-19 gây ra là rất lớn, nhưng dữ liệu có sẵn cho đến nay cho thấy hầu hết các nước, đặc biệt là Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc và các nước EU đã đưa ra các gói hỗ trợ DNVVN và khởi nghiệp lên đến hàng trăm tỷ USD, nhờ vậy không những không xảy ra làn sóng phá sản hàng loạt DNVVN mà còn thúc đẩy DNVVN và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững ở hầu hết các quốc gia OECD.

Để giúp bạn đọc có thêm thông tin về tác động của đại dịch Covid-19 đối với DNVVN và phản ứng chính sách của một số nước trên thế giới hỗ trợ DNVVN vượt qua đại dịch và phát triển bền vững, Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia biên soạn tổng luận **“Kinh nghiệm quốc tế về chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ vượt qua đại dịch Covid-19 và phát triển bền vững”**.

Xin trân trọng giới thiệu.

CỤC THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

CAD	Đồng đô la Canada
CNY	Đồng Nhân dân tệ Trung Quốc
COVID-19	Bệnh vi-rút corona
DNVVN	Doanh nghiệp vừa và nhỏ
EUR	Đồng tiền chung châu Âu/đồng euro
GDP	Tổng sản phẩm quốc nội
GBP	Đồng Bảng Anh
IMF	Quỹ Tiền tệ Quốc tế
JPY	Đồng Yên Nhật Bản
KfW	Ngân hàng Tái thiết Đức
KRW	Đồng Won Hàn Quốc
R&D	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ
OECD	Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế
PIA	Chương trình đầu tư tương lai của Pháp
RM	Đồng Ringgit Malaysia
SBA	Cục Quản lý Doanh nghiệp Nhỏ Hoa Kỳ
SGD	Đồng đô la Singapo
STW	Chương trình làm việc thời gian ngắn
THB	Đồng Bạt Thái Lan

TÓM TẮT

Tổng luận “Kinh nghiệm quốc tế về chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ phục hồi sau đại dịch Covid-19 và phát triển bền vững” cung cấp phân tích về tác động của đại dịch Covid-19 đối với DNVVN và khởi nghiệp ở một số nước OECD và một số nước châu Á, các biện pháp chính sách DNVVN và khởi nghiệp đã được thực hiện kể từ khi bắt đầu cuộc khủng hoảng Covid-19 từ năm 2020, để xác định các bài học kinh nghiệm và ý nghĩa đối với chính sách trong tương lai, nhằm hỗ trợ xây dựng bằng chứng - chính sách dựa trên hỗ trợ phục hồi và khả năng phục hồi của DNVVN.

DNVVN và các công ty khởi nghiệp là những đối tượng chính bị tác động từ khi bắt đầu đại dịch, với cuộc khủng hoảng thanh khoản đe dọa sự tồn tại của họ, dự trữ tiền mặt của họ tiếp tục căng thẳng và nợ tăng lên. Bằng chứng từ các cuộc khảo sát các DNVVN trên toàn thế giới cho thấy 70% - 80% DNVVN đã bị sụt giảm đáng kể về doanh thu kể từ khi cuộc khủng hoảng bắt đầu. DNVVN đã tuân thủ chặt chẽ các biện pháp phong tỏa và doanh thu của họ đã giảm theo xu hướng chưa từng có tương ứng với các làn sóng của đại dịch. Trong số các DNVVN, các doanh nghiệp trẻ và các công ty mới thành lập, các doanh nghiệp tự doanh, phụ nữ và doanh nhân thuộc các cộng đồng thiểu số thường bị ảnh hưởng mạnh hơn. Một số đáng kể các DNVVN đã đóng cửa, thực tế là chưa phản ánh tỷ lệ phá sản, do các biện pháp hỗ trợ thanh khoản lớn và những thay đổi tạm thời trong thủ tục phá sản được một số chính phủ áp dụng.

Trước nguy cơ phá sản hàng loạt của DNVVN và gây hậu quả lớn đối với kinh tế - xã hội, chính phủ nhiều nước đã công bố và triển khai các gói tài khóa với quy mô khác nhau, có thể lên đến hàng nghìn tỷ USD, tùy thuộc vào thể chế, khả năng ngân sách và mức độ thiệt hại do đại dịch gây ra. Các nền kinh tế lớn như Hoa Kỳ, Canada, Anh, Pháp, Đức Nhật Bản, Hàn Quốc, ... đã công bố các gói hỗ trợ với quy mô trung bình là khoảng 9,7% GDP. Đặc biệt, Hoa Kỳ công bố các gói hỗ trợ tài khóa lên tới 28% GDP. Còn tại châu Á, các quốc gia cũng đã có các gói hỗ trợ với quy mô nhỏ hơn, như Ấn Độ, Thái Lan, Singapore, Malaysia ở mức khoảng 10-14% GDP; Trung Quốc 6,5% GDP (IMF, tháng 7-2021).

Kể từ khi đại dịch bắt đầu, các chính phủ đã hành động nhanh chóng để hỗ trợ một cách đầy tham vọng cho các DNVVN, chủ yếu nhằm mục đích tránh khủng hoảng thanh khoản thông qua việc hoãn thanh toán, duy trì việc làm và các chương trình trợ cấp tiền lương và hỗ trợ tài chính thông qua các kênh nợ hoặc vốn cổ phần, trong một số trường hợp có kết hợp với các biện pháp hỗ trợ cấu trúc, ví dụ về số hóa. Khi nhiều quốc gia đã bắt đầu phát triển các chiến lược thoát khỏi khủng hoảng trong mùa hè năm 2020, kéo theo việc cắt giảm và sửa đổi các biện pháp hỗ trợ thanh khoản, thì các đợt đại dịch mới buộc họ phải gia hạn và thường tăng cường hỗ trợ khẩn cấp, đặc biệt là trong quý cuối cùng của năm 2020 và quý đầu tiên của năm 2021, để tránh sự đóng cửa hàng loạt của các DNVVN. Đồng thời, từ mùa hè năm 2020 trở đi, các quốc gia tung ra các gói phục hồi rộng lớn hơn, tập trung vào đầu tư vào đổi mới sáng tạo, số hóa, kỹ năng và phát triển bền vững môi trường để phục hồi nền kinh tế và “xây dựng trở lại tốt hơn”. Các gói phục hồi này bắt đầu ở châu Âu, nhưng dần dần cũng được áp dụng ở các nước OECD khác.

Khi kết hợp các biện pháp hỗ trợ thanh khoản mới với các gói hỗ trợ phục hồi rộng hơn, các nhà hoạch định chính sách phải đối mặt với tình thế phức tạp. Mặt khác, kinh nghiệm sau hai năm xảy ra đại dịch cho thấy hỗ trợ thanh khoản khẩn cấp là điều cần thiết để tránh sự sụp đổ của hàng triệu DNVVN trên toàn OECD. Mặt khác, cũng ngày càng rõ ràng rằng các biện pháp hỗ trợ này không bền vững về lâu dài và có thể tiềm ẩn những tác động tiêu cực cần được giải quyết.

Các chính phủ phải cùng lúc đưa ra các hành động trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn, để giải quyết ba thách thức. Thứ nhất, tiếp tục các biện pháp hỗ trợ để tránh khủng hoảng thanh khoản trong các DNVVN đồng thời giảm thiểu các tác động tiêu cực. Thứ hai, để đảm bảo rằng việc dần dần loại bỏ hỗ trợ khẩn cấp này không tạo ra khủng hoảng khả năng thanh toán của DNVVN. Và thứ ba, đưa ra các chính sách hiệu quả thúc đẩy sự phục hồi của DNVVN. Để giải quyết những thách thức này, các nhà hoạch định chính sách có thể xem xét các bài học kinh nghiệm phản ứng chính sách về DNVVN và khởi nghiệp đối với Covid-19 của một số nước châu Mỹ (Hoa Kỳ, Canada), châu Âu (Anh, Pháp, Đức), Đông Á (Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc) và một số nước Đông Nam Á (Singapo, Malaysia và Thái Lan), nhằm có các chính sách về DNVVN và khởi nghiệp hiệu quả và chặt chẽ trong thời kỳ hậu Covid-19.

Bài học kinh nghiệm đầu tiên liên quan đến việc cung cấp chính sách hỗ trợ nhanh chóng chưa từng có, bao gồm cả việc sử dụng hệ thống phân phối kỹ thuật số và sàng lọc. Phản ứng của chính sách đối với đại dịch cũng cho thấy tầm quan trọng của việc duy trì trách nhiệm giải trình. Thứ hai, các nhà hoạch định chính sách nên ngày càng hướng tới các biện pháp hỗ trợ tập trung vào các công ty khả thi, để tránh việc các biện pháp hỗ trợ cố nứ giữ các công ty không khả thi tiếp tục tồn tại và cản trở quá trình các quá trình đào thải tự nhiên của thị trường. Thứ ba, các nhà hoạch định chính sách nên xem xét việc khởi động lại các chính sách khởi nghiệp, tập trung vào các dự án mới sáng tạo có tiềm năng để hỗ trợ phục hồi. Đồng thời, các biện pháp chính sách cần được thiết kế sao cho chúng đủ bao trùm và dễ tiếp cận, và phù hợp với các nhóm doanh nhân khó tiếp cận, chẳng hạn như phụ nữ và doanh nhân thiểu số. Thứ sáu, trong chính sách tăng cường hỗ trợ hơn nữa, các nhà hoạch định chính sách nên tập trung nhiều hơn vào các biện pháp giúp tránh tình trạng nợ quá mức của DNVVN, điều này có thể tạo ra cuộc khủng hoảng khả năng thanh toán cho DNVVN khiến nhiều DNVVN khả thi phải rời khỏi hoạt động kinh doanh và cản trở sự phục hồi. Thứ bảy, các biện pháp hạn chế phá sản DNVVN và biện pháp hạn chế tình trạng mất khả năng thanh toán có thể ngày càng được dỡ bỏ, đồng thời tạo điều kiện thích hợp cho cơ hội kinh doanh thứ hai và cung cấp hỗ trợ cho các chủ sở hữu và nhân viên của DNVVN để đảm bảo quá trình chuyển đổi kinh doanh công bằng. Thứ tám, mặc dù đã trải qua hai năm đại dịch, nhưng thách thức đối với các DNVVN vẫn còn rất lớn, các chính phủ cần chuẩn bị cho các chiến lược rút lui có trách nhiệm khỏi hỗ trợ thanh khoản khẩn cấp.

I. TÁC ĐỘNG CỦA COVID-19 ĐỐI VỚI CÁC DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ

1.1. Tác động kinh tế nói chung của đại dịch

Cuộc khủng hoảng Covid-19 đã gây ra sự gián đoạn lớn và có khả năng ảnh hưởng lâu dài đến các nền kinh tế trên thế giới. Mặc dù sự tiến bộ trong tiêm chủng cho phép một số lạc quan, nhưng triển vọng ngắn hạn vẫn chưa chắc chắn. Các đợt bùng phát vi rút và các biện pháp tiếp theo được áp dụng đã cản trở sự phục hồi kinh tế từ sự sụp đổ sản lượng năm 2020. Tăng trưởng kinh tế ước tính phục hồi 5,6% vào năm 2021, nhưng sự phục hồi sẽ chủ yếu phụ thuộc vào sự lây lan của các biến thể của vi rút và việc phân phối vắc xin hiệu quả.

Các doanh nghiệp trên khắp thế giới thường bị ảnh hưởng nặng nề bởi khủng hoảng. Theo OECD, thương mại toàn cầu giảm 10,2% năm 2020 và đầu tư trực tiếp nước ngoài giảm 40%, gây ra sự gián đoạn lớn trong chuỗi cung ứng. Tuy nhiên, thương mại hàng hóa toàn cầu đã dần phục hồi trở lại mức trước đại dịch trong quý đầu tiên của năm 2021. Sự cắt giảm lớn trong tiêu dùng cá nhân dẫn đến tình trạng vỡ nợ doanh nghiệp tăng năm 2021 (mà trong năm 2020 đã bị đình trệ do sự hỗ trợ chưa từng có của chính phủ), đặc biệt là trong các lĩnh vực bị ảnh hưởng nặng nề bởi các đợt đóng cửa mới. Mức độ ảnh hưởng khác nhau giữa các quốc gia.

Điều kiện thị trường lao động cũng chịu áp lực đáng kể trong năm 2020. Ở hầu hết các quốc gia, tỷ lệ thất nghiệp đang tăng lên, nhưng được kiểm soát bằng các biện pháp duy trì việc làm, chẳng hạn như chế độ làm việc ngắn hạn hoặc chế độ trả lương. Đến tháng 5 năm 2020, các kế hoạch duy trì việc làm đã hỗ trợ khoảng 10 lần số lượng việc làm trong thời kỳ khủng hoảng tài chính toàn cầu (khoảng 50 triệu việc làm trên khắp các nền kinh tế OECD).

1.2. Tác động đến các doanh nghiệp vừa và nhỏ

Các DNVVN thường bị ảnh hưởng không tương xứng bởi cuộc khủng hoảng

Các DNVVN thường bị ảnh hưởng nhiều hơn so với các doanh nghiệp lớn trong cuộc khủng hoảng COVID-19, do họ dễ bị tổn thương hơn. Những lý do sau đây giải thích tác động không cân xứng:

Thứ nhất, các DNVVN hoạt động trong các lĩnh vực bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi cuộc khủng hoảng là thương mại bán buôn và bán lẻ, vận tải hàng không, dịch vụ lưu trú và ăn uống, bất động sản, dịch vụ chuyên nghiệp và các dịch vụ cá nhân khác. Trong các lĩnh vực này, tỷ trọng việc làm của các DNVVN trung bình là 75% trên các nước OECD, so với tỷ lệ việc làm của các DNVVN nói chung là khoảng 60%. Tỷ lệ cũng thay đổi rất nhiều theo quốc gia. Ví dụ, ở Hy Lạp và Italia, gần 90% việc làm trong các lĩnh vực bị ảnh hưởng là từ DNVVN, so với Vương quốc Anh, nơi tỷ lệ này gần 50%.

Thứ hai, các công ty nhỏ hơn thường yếu về mặt tài chính và có dự trữ tiền mặt nhỏ hơn các công ty lớn. Điều này làm cho họ kém kiên cường hơn trước các cuộc khủng hoảng. Ví dụ, tại Hoa Kỳ, một nửa số DNVVN hoạt động với ít hơn 27 ngày dự trữ tiền mặt (JP Morgan và Chase Co., 2020). Ngoài ra, các công ty nhỏ hơn gặp khó khăn hơn trong việc khai thác các nguồn tài chính khác nhau, kể cả từ thị trường. Ngược lại, các doanh nghiệp nhỏ hơn thường rất phụ thuộc vào lợi nhuận giữ lại và nợ ngân hàng truyền thống.

Thứ ba, các công ty nhỏ có năng lực chuỗi cung ứng yếu hơn các công ty lớn. Các DNVVN được tích hợp vào Chuỗi giá trị toàn cầu (GVC), trực tiếp hoặc gián tiếp, bị ảnh hưởng nhanh hơn và khó khăn hơn từ sự gián đoạn chuỗi cung ứng so với các doanh nghiệp lớn hơn. Các DNVVN có hàng tồn kho và mạng lưới nhà cung cấp nhỏ hơn, khiến họ dễ bị tổn thương hơn trước sự gián đoạn chuỗi cung ứng và tăng giá. Tương tự, họ có ít khả năng thương lượng hơn để thực thi các điều kiện thanh toán hấp dẫn. Theo một cuộc khảo sát quy mô lớn giữa các DNVVN ở châu Âu được thực hiện từ tháng 2 đến tháng 5 năm 2020, 51% báo cáo rằng các khoản thanh toán chậm làm giảm khả năng thanh khoản của họ trong cuộc khủng hoảng Covid-19, so với 39% vào năm 2019. Ngoài ra, có một sự gia tăng đáng chú ý trong tỷ lệ phần trăm các DNVVN đã phải chấp nhận các điều khoản thanh toán dài hơn mức họ cảm thấy thoải mái.

Thứ tư, các công ty nhỏ hơn bị tụt hậu về mức độ tiếp nhận các công cụ và công nghệ số có thể giúp xây dựng khả năng phục hồi trong cuộc khủng hoảng đại dịch hiện nay. Các cuộc khảo sát cho thấy đại dịch đã làm gia tăng việc sử dụng công nghệ kỹ thuật số của các DNVVN, mặc dù có sự khác biệt đáng kể giữa các quốc gia.

Cuối cùng, các doanh nghiệp nhỏ đã thành lập thường gặp khó khăn trong việc điều chỉnh hoạt động kinh doanh của mình cho phù hợp với tình hình hiện tại, so với các doanh nghiệp lớn (và các công ty mới thành lập) và phải đối mặt với nhiều hạn chế về kỹ năng vận hành hơn. Ví dụ, các DNVVN ít có khả năng quản lý để tuân thủ các khuôn khổ quy định mới để đảm bảo an toàn cho khách hàng và nhân viên. Tương tự, các DNVVN ít có khả năng đổi mới cả về quy trình và hàng hóa và dịch vụ hơn so với các doanh nghiệp lớn hơn và các công ty khởi nghiệp.

Hạn chế về thanh khoản vẫn là mối quan tâm lớn

Do hậu quả của cuộc khủng hoảng, doanh thu thường giảm mạnh với tốc độ nhanh hơn đối với các doanh nghiệp nhỏ hơn và họ có thể cắt giảm chi phí hoạt động. Điều này gây ra tình trạng thiếu hụt thanh khoản trầm trọng cho nhiều công ty. Các phát hiện thực nghiệm chỉ ra rằng chi phí hoạt động thường khá cao và thường chỉ giảm trung bình 6% khi doanh thu giảm 10%. Mặc dù có sự khác biệt giữa các quốc gia và lĩnh vực, nhưng các doanh nghiệp nhỏ nhìn chung ít có khả năng cắt giảm chi phí hoạt động tương ứng với việc mất doanh thu so với các doanh nghiệp lớn, tạo ra áp lực lên dòng tiền của họ. Như đã nêu ở trên, các công ty nhỏ cũng có dự trữ tiền mặt hạn chế.

Việc giảm doanh thu ở các DNVVN là kết quả của cả cú sốc cung và cầu. Từ phía cung, việc giảm lao động do hạn chế di chuyển của con người, và sau đó là các biện pháp phong đóng cửa, đã tạo ra sự sụt giảm nghiêm trọng trong việc sử dụng các năng lực. Ngoài ra, hầu hết các chuỗi cung ứng cũng chịu áp lực dẫn đến tình trạng khan hiếm hàng hóa trung gian và chậm trễ trong việc giao hàng. Ví dụ, dữ liệu khảo sát về các DNVVN của Hàn Quốc từ tháng 3 năm 2020 đã chứng minh rằng hơn 1/3 không thể đáp ứng thời hạn giao hàng do đóng cửa nhà máy ở Trung Quốc.

Từ phía cầu, nhu cầu tiêu dùng giảm đột ngột đã ảnh hưởng không nhỏ đến các DNVVN. Hơn nữa, các hộ gia đình bị mất thu nhập cũng như mức độ không chắc chắn cao làm giảm tiêu dùng và chi tiêu. Ảnh hưởng càng trầm trọng hơn khi công nhân bị sa thải do các công ty không thể tiếp tục trả lương.

Ngoài ra, các DNVVN được tích hợp vào chuỗi giá trị toàn cầu bị ảnh hưởng do giảm nhu cầu thương mại hàng hóa trung gian do các DNVVN sản xuất.

Doanh thu của các DNVVN sụt giảm nghiêm trọng trong đợt đại dịch đầu tiên ở hầu hết các quốc gia. Tại Úc, doanh số bán hàng của các doanh nghiệp nhỏ đã giảm 15% từ ngày 1 tháng 3 đến ngày 30 tháng 9 năm 2020. Ngân hàng trung ương Ireland ước tính mức giảm doanh thu của DNVVN cho năm 2020 là từ 10,3 tỷ EUR đến 11,7 tỷ EUR. Tại Hoa Kỳ, một năm sau cuộc khủng hoảng, doanh thu giảm 31% vào tháng 1 năm 2021 so với năm trước đó. Theo hơn 180 cuộc khảo sát giữa các DNVVN tại 32 quốc gia mà OECD theo dõi kể từ tháng 2 năm 2020, kể từ khi bắt đầu đại dịch, từ 70% - 80% DNVVN đã bị sụt giảm nghiêm trọng về doanh thu. Một số cuộc khảo sát cho thấy sự sụt giảm doanh thu này là từ 30% - 50%. Doanh thu giảm vẫn là một thách thức đối với nhiều DNVVN kể từ khi đại dịch bùng phát.

Thị trường tài chính cũng bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19. Môi trường không chắc chắn và lòng tin suy giảm có thể dẫn đến giảm tín dụng và đầu tư, làm trầm trọng thêm tình trạng thiếu thanh khoản.

Đại dịch và các biện pháp ngăn chặn đã tác động mạnh mẽ đến niềm tin của doanh nghiệp DNVVN

Niềm tin của cộng đồng DNVVN, được đánh giá từ dữ liệu khảo sát của OECD, đã thay đổi theo sự lan rộng của Covid-19 và các biện pháp ngăn chặn. Tại nhiều quốc gia, niềm tin kinh doanh giảm sút chưa từng có khi các biện pháp phong tỏa được gia hạn.

Nhiều cuộc khảo sát khác nhau ở Hoa Kỳ ghi lại cách niềm tin kinh doanh giảm mạnh khi bắt đầu đại dịch, sự sụt giảm mạnh mẽ trong khoảng thời gian từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2020. Một cuộc khảo sát do Ngân hàng Trung ương Hoa Kỳ tổ chức từ tháng 7 đến tháng 9 và được công bố vào tháng 12/2020 cho thấy niềm tin kinh doanh sụt giảm xuống mức thấp nhất trong 4 năm. Ở nhiều nước châu Âu, các phong vũ biểu đo tâm lý doanh nghiệp nhỏ cũng cho thấy xu hướng tương tự. Niềm tin nhìn chung giảm xuống khi các biện pháp ngăn chặn được đưa ra vào tháng 4-5 năm 2020. Dữ liệu sơ bộ từ quý 4 năm 2020 và quý 1 năm 2021 chỉ ra rằng việc áp dụng lại các biện pháp phong tỏa được quan sát ở nhiều nước châu Âu một lần nữa gây ảnh hưởng đến niềm tin của các doanh nghiệp nhỏ. Ở hầu hết các quốc gia, trong những tháng đầu năm 2021 niềm tin DNVVN vẫn ở dưới mức trước đại dịch.

1.3. Tác động đến các nhóm doanh nghiệp vừa và nhỏ và doanh nhân cụ thể

Một số nhóm DNVVN và doanh nhân đặc biệt dễ bị tổn thương và bị ảnh hưởng bởi cuộc khủng hoảng, bao gồm: các doanh nghiệp trẻ, doanh nghiệp mới thành lập và doanh nghiệp tự do, DNVVN trong khu vực phi chính thức, nữ doanh nghiệp và doanh nhân thiểu số.

Các công ty trẻ và các công ty khởi nghiệp

Các công ty khởi nghiệp là một trong những DNVVN bị ảnh hưởng nhiều nhất và dễ bị tổn thương nhất khi bắt đầu đại dịch. Do hậu quả của cuộc khủng hoảng, hơn 40% các dự án kinh doanh mới rơi vào “vùng đỏ” với chỉ đủ tiền mặt để duy trì hoạt động trong ba tháng hoặc ít hơn (Diễn đàn Kinh tế Thế giới, 2020). Họ có thể bị ảnh hưởng đặc biệt bởi sự lo lắng rủi ro ngày càng tăng của các nhà tài chính, đồng thời phải đối mặt với những hạn chế cụ thể trong việc tiếp cận hỗ trợ của chính phủ.

Nhiều cuộc khảo sát xác nhận rằng các công ty non trẻ được thành lập ngay trước cuộc khủng hoảng đã bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch. Ngay sau cuộc khủng hoảng, gần 3/4 công ty khởi nghiệp chứng kiến doanh thu sụt giảm và vị thế thanh khoản của họ bị thách thức. 41% các công ty khởi nghiệp được khảo sát cho biết cần huy động vốn trong 3 tháng tới để tồn tại (Startup Genome, 2020). Hơn nữa, các công ty khởi nghiệp thường gặp khó khăn trong việc tiếp cận hỗ trợ của chính phủ ngay sau cuộc khủng hoảng, vốn thường yêu cầu bằng chứng về sự tồn tại và đã có lỗi trong những năm trước đó.

Làn sóng đầu tiên của đại dịch cũng khiến tỷ lệ khởi nghiệp giảm mạnh. Tỷ lệ khởi nghiệp vào tháng 3 và tháng 4 năm 2020 giảm 70% ở Bồ Đào Nha, 46% ở Hungary, 54% ở Pháp và 57% ở Thổ Nhĩ Kỳ so với cùng tháng của năm trước (Calvino, Criscuolo và Verlha, 2020). Ở Đức, tỷ lệ này đã giảm 9,4% trong nửa đầu năm 2020 so với cùng kỳ năm 2019, trong khi ở Vương quốc Anh, các hình thức kinh doanh mới giảm 19% vào tháng 3, 29% vào tháng 4 và 3% vào tháng 5 năm 2020.

Tuy nhiên, vào nửa cuối năm 2020, việc thành lập công ty mới bắt đầu phục hồi, mặc dù có sự khác biệt giữa các quốc gia. Ở một số quốc gia (như Úc, Chile, Hà Lan, New Zealand, Thổ Nhĩ Kỳ, Vương quốc Anh và Hoa Kỳ), sự gia tăng đăng ký kinh doanh mới tiếp tục trong mùa hè và thậm chí còn tăng vọt trong nửa cuối năm 2020. Ở các quốc gia khác (Pháp, Hàn Quốc), sau khi tăng ban đầu trong mùa hè, tỷ lệ thành lập bắt đầu giảm trở lại từ tháng 8/2020, phản ánh những bất ổn ngày càng tăng liên quan đến làn sóng thứ hai của đại dịch và việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn mới. Tuy nhiên, với tổng mức tăng trưởng thành lập doanh nghiệp là 5,5%, năm 2020 vẫn là một năm kỷ lục đối với các doanh nghiệp mới ở Pháp, với mức tăng tiếp theo được ghi nhận vào tháng 2 năm 2021. Một số quốc gia đã có sự sụt giảm nhỏ về tỷ lệ khởi nghiệp trong năm 2020, chẳng hạn như Bỉ, Đức, Hungary và Ireland, trong khi ở các quốc gia khác, mức giảm là hơn 20% (Bồ Đào Nha, Nga, Tây Ban Nha).

Doanh nghiệp phi chính thức (Informal enterprises)

Doanh nghiệp phi chính thức chiếm 70% tổng số việc làm ở các nền kinh tế đang phát triển và mới nổi, và khoảng 18% ở các nước có thu nhập cao (OECD/ILO, 2019). Các DNVVN phi chính thức phổ biến ở hầu hết các nền kinh tế mới nổi. Ở Mỹ Latinh, khu vực kinh tế phi chính thức chiếm gần một phần ba GDP, ở Ấn Độ là 50% GDP và hơn 60% GDP ở châu Phi cận Sahara. Hầu hết các doanh nghiệp phi chính thức có quy mô nhỏ với ít hơn 10 lao động, và các doanh nghiệp siêu nhỏ này chiếm hơn 80% việc làm trong khu vực phi chính thức (ILO, 2020). Các doanh nghiệp nhỏ hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp phi chính thức đã bị ảnh hưởng nặng nề bởi cuộc khủng hoảng COVID-19.

Các DNVVN phi chính thức thường tạo ra mức thu nhập thấp và có vùng đệm tài chính hạn chế, khiến họ đặc biệt dễ bị tổn thương trong thời kỳ suy thoái kinh tế. Ngoài ra, các DNVVN phi chính thức thường không có mối quan hệ với các ngân hàng và tổ chức công triển khai hỗ trợ, đặc biệt khó khăn cho họ trong việc tiếp cận hỗ trợ công.

Hầu hết các DNVVN phi chính thức có xu hướng làm việc trong lĩnh vực lưu trú, dịch vụ ăn uống và thương mại bán lẻ, điều này khiến họ đặc biệt dễ bị tổn thương do hậu quả của các biện pháp phong tỏa và hạn chế đi lại. Ở Mỹ Latinh, 42% lao động trong lĩnh vực dịch vụ xã hội và 62% lao động trong lĩnh vực thương mại và bán lẻ, nhà hàng và khách sạn là phi chính thức. Khoảng một nửa số lao động

phi chính thức sống trong cảnh nghèo đói không được hưởng lợi từ các chương trình trợ giúp xã hội truyền thống và tỷ lệ này tăng lên 61,9% trong nhóm lao động phi chính thức dễ bị tổn thương về kinh tế. Do đó, khả năng tái nghèo do hậu quả của đại dịch là cao bất thường

Doanh nghiệp do phụ nữ và người thuộc nhóm dân thiểu số làm chủ

Có nhiều tài liệu chứng minh rằng phụ nữ và các doanh nhân thuộc nhóm dân thiểu số phải đối mặt với nhiều thách thức cụ thể. Bằng chứng quá khứ chỉ ra rằng cuộc khủng hoảng tài chính 2008-2009 đã ảnh hưởng không tương xứng đến các doanh nghiệp của người da đen và phụ nữ làm chủ. 60% doanh nghiệp thuộc sở hữu của người da trắng tồn tại từ năm 2002 vẫn hoạt động trong năm 2011 so với 49% doanh nghiệp thuộc sở hữu của người da đen. Tương tự, tỷ trọng là 61% doanh nghiệp do nam làm chủ so với 55% doanh nghiệp do nữ làm chủ (Brookings, 2020).

Đại dịch COVID-19 một lần nữa tác động đến các chủ doanh nghiệp thiểu số và phụ nữ một cách không cân xứng. Các lý do bao gồm các doanh nghiệp này có xu hướng tập trung vào các ngành bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi đại dịch, có vùng đệm tài chính tương đối nhỏ và khả năng tiếp cận các nguồn tài chính khác nhau bị hạn chế. Các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ trung bình nhỏ hơn và trẻ hơn so với các doanh nghiệp do nam giới làm chủ. Họ có nhiều khả năng là người tự tài trợ, hoặc được tài trợ bởi bạn bè và gia đình, và có ít tài sản tài chính hơn. Ngoài ra, phụ nữ có ít khả năng tiếp cận với nguồn tài chính bên ngoài hơn và trình độ kỹ năng tài chính thấp hơn so với nam giới. Doanh nhân nữ lại ít mối liên hệ chuyên môn hơn, bao gồm cả ban cố vấn hoặc cố vấn chuyên nghiệp để chia sẻ lời khuyên về cách quản lý rủi ro trong đại dịch.

Dữ liệu do Facebook, OECD và Ngân hàng Thế giới thu thập vào tháng 5 năm 2020 cho thấy các DNVVN do nữ lãnh đạo có khả năng đóng cửa cao hơn 7% so với DNVVN do nam lãnh đạo, với một số khác biệt trong khu vực. Trung bình của các khu vực trên thế giới cho thấy có ít nhất 6% chênh lệch giới tính về tỷ lệ đóng cửa doanh nghiệp.

Theo dữ liệu từ Hoa Kỳ, các doanh nhân thiểu số cũng bị ảnh hưởng đáng kể. Xem xét tác động của COVID-19 ở Hoa Kỳ và thấy rằng, số lượng chủ doanh nghiệp đang hoạt động giảm 22% từ tháng 2 đến tháng 4 năm 2020, trong đó các doanh nghiệp người Mỹ gốc Phi đã giảm 41%, chủ doanh nghiệp gốc Latinh giảm 32% và chủ doanh nghiệp châu Á giảm 26%. Một cuộc khảo sát các doanh nghiệp nhỏ của Phòng Thương mại Hoa Kỳ được thực hiện vào nửa đầu tháng 11 năm 2020 cho thấy 74% chủ sở hữu cho biết họ cần chính phủ hỗ trợ thêm để vượt qua đại dịch. Tỷ lệ đó đã tăng lên 81% đối với các doanh nghiệp thuộc sở hữu của người thiểu số. Kết quả từ một cuộc khảo sát của Cục Dự trữ Liên bang vào đầu năm 2021 cho thấy khoảng 54% doanh nghiệp thuộc sở hữu của người da trắng mô tả tình trạng tài chính của họ là “nghèo nàn”, tỷ lệ đó đã tăng lên 79% đối với các doanh nghiệp do người châu Á làm chủ, lên 77% đối với các doanh nghiệp thuộc sở hữu của người da đen và lên 66% đối với các doanh nghiệp thuộc sở hữu của người gốc Tây Ban Nha.

Tự doanh (self-employed)

Tự doanh chiếm từ 10% đến 13% dân số lao động ở hầu hết các nước OECD, với sự tăng trưởng đáng kể được quan sát thấy sau cuộc khủng hoảng tài chính (OECD, 2020). Dữ liệu khảo sát gần đây

đã chứng minh rằng ở EU phần lớn những người tự kinh doanh là tự kinh doanh một mình (tức là họ không có nhân viên), và khả năng họ thất nghiệp trong cuộc khủng hoảng COVID-19 cao hơn nhiều (13%) so với người tự doanh có thuê lao động (2,3%).

Những người lao động tự do đã bị ảnh hưởng mạnh ngay từ đầu đại dịch và một năm sau đại dịch, họ tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Ví dụ, dữ liệu từ tháng 4 năm 2020 ở Úc cho thấy số giờ làm việc của những người tự kinh doanh đã giảm 32% kể từ khi bắt đầu đại dịch, so với mức giảm 9% số giờ làm việc trên toàn nền kinh tế. Vào tháng 4 năm 2020, Biddle et al. đã tiến hành một cuộc khảo sát trong số những người làm việc tự do ở Úc, và phát hiện ra rằng 80% trong số họ chịu tác động tiêu cực, với 50% cho rằng chịu tác động là đáng kể. Sự tác động lớn đến lao động tự do này tiếp tục diễn ra trong suốt mùa hè năm 2020. Một cuộc khảo sát ở Ấn Độ được công bố vào tháng 9 năm 2020 cho thấy 86% người tự kinh doanh đã bị ảnh hưởng tiêu cực trong đó 25% không còn thu nhập. Dữ liệu từ Vương quốc Anh cho thấy vào mùa hè năm 2020, số lao động tự do ít hơn 8% so với mùa hè năm trước; và vào tháng 11 năm 2020, một triệu lao động tự do đã bị đẩy vào cảnh nợ nần.

1.4. Tác động đến việc đóng cửa doanh nghiệp vừa và nhỏ và tỷ lệ mất khả năng thanh toán ***Đóng cửa DNVVN***

Đại dịch và các biện pháp ngăn chặn đã dẫn đến việc đóng cửa tạm thời hoặc vĩnh viễn của nhiều DNVVN. Trong nhiều trường hợp, đây là kết quả của các biện pháp ngăn chặn, nơi các doanh nghiệp không thiết yếu buộc phải đóng cửa trong thời gian phong tỏa. Tuy nhiên, trong các trường hợp khác, chính những thách thức trong chuỗi cung ứng và bán hàng đã khiến các DNVVN phải đóng cửa hoạt động kinh doanh của họ, ít nhất là tạm thời. Dữ liệu từ các quốc gia được chọn cho thấy tỷ lệ đóng cửa của các DNVVN tăng mạnh trong đợt đại dịch đầu tiên. Dữ liệu từ Hoa Kỳ cho thấy rằng, trong quý 2 có 1,4 triệu doanh nghiệp nhỏ đóng cửa, vĩnh viễn hoặc tạm thời và cho thấy rằng năm 2020, tổng số 4 triệu doanh nghiệp nhỏ có thể đóng cửa (Catalyst, 2020). Một cuộc khảo sát quy mô lớn trên toàn thế giới do Tổ chức Lao động Quốc tế thực hiện từ tháng 3 đến tháng 6 năm 2020, cho thấy chỉ 1/5 doanh nghiệp được khảo sát hoạt động hoàn toàn tại chỗ trong thời gian này (ILO, 2020).

Khảo sát Tương lai của Doanh nghiệp do Facebook, OECD và Ngân hàng Thế giới thu thập cho thấy mối tương quan giữa tỷ lệ đóng cửa các DNVVN và mức độ nghiêm ngặt của các biện pháp phong tỏa của chính phủ, được đo lường bởi Chỉ số Lockdown Stringency Index của Đại học Oxford trong đợt đầu tiên của đại dịch.

Tuy nhiên, tỷ lệ đóng cửa các DNVVN không giảm sau làn sóng đầu tiên của đại dịch và các biện pháp ngăn chặn dần dần được dỡ bỏ. Ví dụ, ở Hà Lan, số công ty bị gián đoạn hoạt động cao hơn 40% trong khoảng thời gian từ tháng 3 đến tháng 9 năm 2020 so với cùng kỳ năm 2019, nhưng đặc biệt tăng mạnh sau tháng 6 năm 2020 khi các biện pháp ngăn chặn được nới lỏng (KVK, 2020), với mức đóng cửa của công ty vào năm 2020 cao hơn 20% so với năm 2019. Dữ liệu từ Hoa Kỳ cũng cho thấy tỷ lệ đóng cửa doanh nghiệp tăng trở lại sau tháng 6 năm 2020, mức đóng cửa tạm thời trở thành đóng cửa vĩnh viễn tăng lên. Tại Trung Quốc, ít nhất 3 triệu doanh nghiệp nhỏ đã đóng cửa từ tháng 1 đến tháng 11 năm 2020, mặc dù các biện pháp phong tỏa đã được dỡ bỏ vào tháng 4 năm 2020.

Một năm kể từ khi bắt đầu đại dịch, tác động đối với tỷ lệ đóng cửa DNVVN là rất lớn. Tại Hoa Kỳ, số lượng doanh nghiệp nhỏ mở cửa liên tục giảm trong nửa cuối năm 2020 và con số này thấp hơn 33,6% vào tháng 1 năm 2021 so với tháng 1 năm 2020. Tại Mexico, cơ quan thống kê quốc gia INEGI đã báo cáo vào tháng 12 năm 2020 rằng hơn 1 triệu DNVVN đã đóng cửa vĩnh viễn kể từ giữa năm ngoái, chiếm 20,8% tổng số DNVVN (Mexico News Daily, 2020). Các biện pháp phong tỏa được gia hạn ở nhiều quốc gia được áp dụng vào mùa thu năm 2020 và tiếp tục trong những tháng đầu năm 2021 tiếp tục ảnh hưởng đến tỷ lệ đóng cửa các DNVVN. Ví dụ, ở Canada, vào tháng 3 năm 2021, 35% doanh nghiệp nhỏ vẫn đóng cửa.

Mất khả năng thanh toán

Trong khi đại dịch khiến nhiều DNVVN phải ngừng hoạt động, thì trong hầu hết các trường hợp không dẫn đến ngay việc gia tăng tình trạng mất khả năng thanh toán năm 2020. Số lượng các vụ phá sản trong quý I và quý II năm 2020 và bằng chứng rằng trên thực tế cho thấy tình trạng phá sản giảm trong giai đoạn này. Tuy nhiên, từ nửa cuối năm 2020 trở đi, xu hướng phá sản này chuyển biến, với tỷ lệ vỡ nợ ngày càng tăng. Một số quốc gia đã chứng kiến sự gia tăng đáng kể tỷ lệ phá sản (Israel, Nhật Bản, Hoa Kỳ) chỉ một năm sau đại dịch. Tuy nhiên, có sự khác biệt giữa các nước, ví dụ tại Vương quốc Anh, tỷ lệ phá sản trong quý 4 năm 2020 thấp hơn 27% so với quý 4 năm 2019 và thấp hơn kể từ quý 2 năm 2020 so với bất kỳ quý nào kể từ năm 1990 (The Insolvency Service, 2021). Tại Hà Lan, số vụ phá sản vào tháng 11 năm 2020 là thấp nhất trong 20 năm và ít hơn 16% so với năm 2019, giảm liên tục trong 5 tháng liên tiếp (CBS, 2020). Tại Đức, Chỉ số Mất khả năng thanh toán đã giảm 40 điểm trong khoảng thời gian từ tháng 3 đến tháng 8 năm 2020 (Reuters, 2020). Theo Statistics Canada, tỷ lệ vỡ nợ đã giảm 29,5% năm 2020 so với năm 2019. Tại Thụy Sĩ, hồ sơ phá sản năm 2020 thấp hơn 19% so với năm 2019 (Eckert, Mikosch và Stotz, 2020). Tại Pháp, số vụ vỡ nợ năm 2020 thấp hơn 24% so với năm 2019.

Lý do cho sự khác biệt về tỷ lệ phá sản: thứ nhất, sự khác biệt thể hiện rằng độ co giãn của khả năng mất khả năng thanh toán (tỷ lệ % khả năng mất khả năng thanh toán đối với sự thay đổi 1% GDP) là khác nhau giữa các quốc gia (Atradius, 2020). Thứ hai, và có thể là quan trọng nhất, tỷ lệ phá sản giảm phản ánh các phản ứng chính sách của chính phủ đối với COVID-19: các biện pháp can thiệp của chính phủ như hoãn thuế, trả nợ và giảm lãi suất, mở rộng thời hạn trả nợ hỗ trợ công, giảm hoặc miễn phí xử lý và bảo lãnh cũng như trợ cấp lãi suất do các tổ chức bảo lãnh, đã ngăn cản hoặc trì hoãn các công ty phá sản hàng loạt. Số lượng các thủ tục phá sản có thể tăng lên một khi các kế hoạch này và một lượng lớn thanh khoản do các chính phủ bơm vào kết thúc; ngoài ra, các chính phủ khác nhau (ví dụ: Úc, Bỉ, Colombia, Đức, Ý, New Zealand, Bồ Đào Nha, Nga, Thụy Sĩ, Thổ Nhĩ Kỳ và Vương quốc Anh) đã thực hiện các thay đổi tạm thời về chế độ phá sản và vỡ nợ được thiết kế để cung cấp tính linh hoạt hơn cho các công ty đang phải đối mặt thiếu hụt khả năng thanh toán tạm thời, trong một số trường hợp phải tạm dừng thủ tục phá sản. Các biện pháp này bao gồm việc nâng ngưỡng giới hạn nợ chưa thanh toán để bắt đầu phá sản và thay đổi các điều kiện để nộp đơn phá sản. Ví dụ, Đức là một trong những quốc gia có tỷ lệ vỡ nợ giảm nhiều hơn trong quý 3 năm 2020 phần lớn là do luật khuyến khích

các công ty tái cấu trúc thay vì nộp đơn xin vỡ nợ và luật này đã được mở rộng cho năm 2021, có thể sẽ tác động đến số lượng các vụ vỡ nợ trong tương lai gần; cuối cùng là do các biện pháp hạn chế đi lại khiến nhiều hoạt động của các tòa án kinh doanh bị dừng lại, đặc biệt khi các hoạt động không được số hóa nhiều. Điều này thường dẫn đến sự chậm trễ trong việc đăng ký chính thức các trường hợp vỡ nợ.

Mặc dù đã trải qua hơn một năm đại dịch, tỷ lệ phá sản của các DNVVN vẫn ở mức khiêm tốn, nhưng có khả năng tỷ lệ này sẽ tăng lên trong giai đoạn tới, cũng ở những quốc gia chưa xảy ra trường hợp này. Dữ liệu từ Văn phòng Thống kê Quốc gia Vương quốc Anh cho thấy gần 25% doanh nghiệp đóng cửa vào tháng 4 năm 2021 (Trung tâm Hiệu suất Kinh tế, 2021).

II. CÁC CÔNG CỤ CHÍNH SÁCH CHÍNH CHO DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ ỨNG PHÓ VỚI ĐẠI DỊCH COVID-19

2.1. Tổng quan về các công cụ

Các chính phủ trên toàn cầu đã phản ứng nhanh chóng và mạnh mẽ trước những thách thức chưa từng có mà các DNVVN đang phải đối mặt do đại dịch COVID-19, thông qua một loạt các biện pháp kích thích và hỗ trợ. Các biện pháp này tập trung vào hỗ trợ thanh khoản khẩn cấp dưới nhiều hình thức khác nhau, nhưng dần dần đi kèm với hỗ trợ cấu trúc và các gói phục hồi rộng hơn. Cả chính quyền trung ương, khu vực và địa phương đều tham gia vào nỗ lực chính sách.

Các loại chính sách

Các phản ứng chính sách dành cho DNVVN có thể được phân loại gồm các phản ứng nhằm giảm bớt các lo ngại về thanh khoản và các phản ứng nhằm hỗ trợ cấu trúc.

Các biện pháp hỗ trợ thanh khoản nói chung có thể được phân theo ba loại dưới đây:

- Các chương trình duy trì việc làm bao gồm các chương trình duy trì việc làm trong thời gian ngắn và các chương trình trợ cấp tiền lương. Các chính sách này nhắm mục tiêu vào các doanh nghiệp và lao động tự do và nhằm mục đích ngăn chặn tỷ lệ thất nghiệp tăng mạnh cũng như nâng cao nhu cầu của người tiêu dùng;

- Hoãn thanh toán bao gồm hoãn thuế thu nhập và thanh toán thuế doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng, an sinh xã hội và thanh toán lương hưu, tiền trả nợ và miễn trả tiền thuê nhà và tiện ích cũng như miễn hoặc giảm phí tài chính và lãi suất nhằm mục đích duy trì tính thanh khoản trong các DNVVN bằng cách giảm chi phí hoạt động;

- Hỗ trợ tài chính thông qua các kênh vay nợ như: bảo lãnh khoản vay mở rộng và đơn giản hóa, cho vay trực tiếp thông qua các tổ chức công và hỗ trợ tài chính phi ngân hàng, thông qua các khoản trợ cấp hoặc thông qua vốn tự có hoặc gần như vốn chủ sở hữu, bao gồm cả các khoản vay chuyển đổi.

Các biện pháp hỗ trợ cấu trúc nhằm giúp các DNVVN thích ứng với môi trường kinh doanh đã thay đổi và xây dựng khả năng phục hồi. Chúng bao gồm các danh mục sau:

- Hỗ trợ số hóa, bao gồm cả làm việc từ xa và bán hàng điện tử;

- Hỗ trợ đổi mới sáng tạo và phát triển công nghệ. Trong một số trường hợp, các chính sách này tập trung vào các đổi mới sáng tạo liên quan đến đại dịch, trong các trường hợp khác là hỗ trợ khả năng cạnh tranh rộng rãi hơn;

- Hỗ trợ nâng cao kỹ năng;
- Hỗ trợ khởi nghiệp;
- Hỗ trợ tìm kiếm thị trường thay thế mới.

Đối với mỗi hạng mục hỗ trợ cấu trúc này, các quốc gia sử dụng nhiều công cụ khác nhau, chẳng hạn như dịch vụ và tư vấn phát triển kinh doanh, chứng từ, trợ cấp, đào tạo và mạng lưới.

Khi các quốc gia bắt đầu chuyển trọng tâm sang các gói phục hồi để "xây dựng trở lại tốt hơn" bắt đầu từ khoảng tháng 6 năm 2020, các biện pháp hỗ trợ cấu trúc như vậy đã trở thành một phần của các kế hoạch đầu tư công và kích cầu rộng lớn hơn.

Các biện pháp cấu trúc ít phổ biến hơn: đối với hầu hết các chính sách, dưới một nửa số quốc gia OECD đưa các biện pháp này vào phản ứng chính sách DNVVN của họ đối với COVID-19. Chính sách được sử dụng rộng rãi nhất trong nhóm này là hỗ trợ làm việc từ xa và số hóa, được 33 quốc gia áp dụng và hỗ trợ đổi mới sản phẩm và dịch vụ được thực hiện bởi 30 quốc gia. Các biện pháp hỗ trợ tính bền vững thường ít được đưa vào phản ứng chính sách.

Dữ liệu từ IMF cho thấy các nền kinh tế thu nhập cao nói riêng chi tiêu theo tỷ lệ phần trăm GDP nhiều hơn đáng kể cho hỗ trợ thông qua các khoản vay, vốn chủ sở hữu và bảo lãnh so với các nền kinh tế đang phát triển. Sự khác biệt lớn giữa các nước OECD cũng như sự hỗ trợ ở Italia và Đức về cơ bản cao hơn đáng kể so với Canada, Hàn Quốc hoặc Úc.

Trình tự các phản ứng của chính sách cho DNVVN

Mặc dù thời gian của các đợt bùng phát đại dịch khác nhau, cũng như mức độ nghiêm trọng của các biện pháp ngăn chặn, trong nhiều trường hợp, các phản ứng của chính sách DNVVN tuân theo một trình tự rộng rãi giống nhau:

- Khi đợt đại dịch đầu tiên xảy ra và các biện pháp ngăn chặn được đưa ra, các chính phủ đã nhanh chóng ban hành hỗ trợ và lời khuyên cho các DNVVN để giải quyết các rủi ro sức khỏe cho người lao động và khách hàng của họ và đưa ra nhiều biện pháp khác nhau để tránh khủng hoảng thanh khoản quy mô lớn giữa các DNVVN. Hỗ trợ tài chính thường được cung cấp (thông qua các công cụ tài khóa và chính sách tiền tệ mới hoặc hiện tại) để cung cấp càng nhanh càng tốt cho tất cả các DNVVN có nhu cầu. Việc triển khai nhanh chóng các biện pháp hỗ trợ ban đầu này, bắt đầu từ khoảng tháng 3 năm 2020 ở nhiều quốc gia, và mở rộng hỗ trợ của họ để đảm bảo hỗ trợ hiệu quả và đến được với tất cả các DNVVN bị ảnh hưởng.

- Khi tỷ lệ lây nhiễm bắt đầu giảm (ở nhiều quốc gia vào khoảng tháng 5 năm 2020), hầu hết các chính phủ vẫn duy trì các biện pháp hỗ trợ thanh khoản của họ trước những thách thức liên tục đối với các DNVVN, nhưng trong nhiều trường hợp có tính chọn lọc hơn (và trong một số trường hợp có điều kiện), và bắt đầu chuẩn bị cho các chiến lược rút hỗ trợ.

- Tuy nhiên, xu hướng này đã bị đảo ngược sau tháng 9 năm 2020 khi bệnh dịch tăng trở lại và các biện pháp ngăn chặn được áp dụng trở lại, mặc dù thời gian khác nhau giữa các quốc gia. Trong nhiều trường hợp, cải cách dự kiến về hỗ trợ thanh khoản dự kiến trong mùa hè đã được thay thế bằng việc kéo dài hơn nữa và trong nhiều trường hợp tăng cường hỗ trợ DNVVN tiếp tục trong quý 1/2021.

- Song song với việc phát triển hỗ trợ thanh khoản, các quốc gia cũng dần dần bổ sung các biện pháp hỗ trợ cấu trúc cho phản ứng chính sách với DNVVN, đặc biệt liên quan đến số hóa, mà còn để hỗ trợ phát triển kỹ năng, đổi mới sáng tạo và tiếp cận thị trường mới. Một số quốc gia đã làm như vậy ngay từ đầu cuộc khủng hoảng, những quốc gia khác đã làm như vậy sau tháng 4 năm 2020, sử dụng cả các công cụ mới và hiện có, với những thay đổi đáng kể về cường độ.

- Từ tháng 6/2020 trở đi, các quốc gia khác nhau đã chuyển từ hỗ trợ thanh khoản khẩn cấp với thành phần hỗ trợ chính sách cấu trúc tương đối khiêm tốn, sang tập trung vào phục hồi và khả năng chống chịu, trong đó các biện pháp hỗ trợ DNVVN trở thành một phần của các khoản đầu tư chung hơn theo hướng xanh hóa, kỹ thuật số hóa và đổi mới sáng tạo, nhằm “Xây dựng trở lại tốt hơn”. Các nước hỗ trợ theo hướng này là Đức và nhiều nước EU, Úc, Canada, Nhật Bản, Hàn Quốc và Hoa Kỳ, với việc áp dụng biện pháp hỗ trợ cấu trúc đã từng bước được áp dụng, nhưng với trọng tâm đầu tư công mạnh mẽ hơn nhiều, cũng như kích cầu để phục hồi tăng trưởng kinh tế, và hầu hết không nhắm mục tiêu cụ thể đến các DNVVN mà là cộng đồng doanh nghiệp nói chung.

Các chính sách ở cấp địa phương

Bên cạnh các sáng kiến chính sách ở cấp quốc gia, các chính quyền địa phương như bang, vùng và thành phố cũng đóng một vai trò tích cực trong phản ứng chính sách với DNVVN. Ví dụ, từ ngày 5 tháng 3 đến ngày 22 tháng 4 năm 2020, các khu vực và tỉnh tự trị của Italia đã đưa ra 278 biện pháp khác nhau để hỗ trợ các DNVVN và lực lượng lao động của họ như một ứng phó với đại dịch COVID-19, bên cạnh các biện pháp được thực hiện ở cấp chính phủ quốc gia. Các thành phố và khu vực ở các quốc gia khác nhau đã đưa ra các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp và DNVVN, một phần do tác động của đại dịch và các biện pháp ngăn chặn khác nhau trên các lãnh thổ và phát triển khác nhau khi đại dịch tiếp tục. Ví dụ, ban đầu ảnh hưởng của đại dịch được cảm nhận rõ nhất ở các khu vực thành thị, nhưng các khu vực nông thôn cũng bị ảnh hưởng ngày càng nhiều trong nửa cuối năm 2020.

Các chính quyền địa phương cũng có vị trí tốt để đóng góp vào việc cung cấp nhanh chóng các biện pháp hỗ trợ cho các DNVVN. Ví dụ về hỗ trợ DNVVN của các thành phố bao gồm dịch vụ tư vấn (ví dụ như ở Bilbao, Yokohama, Lisbon và Seattle), miễn giảm thuế địa phương (ví dụ ở Montreal, Braga), các khoản vay và trợ cấp (ví dụ như Milan và Buenos Aires) và hỗ trợ tiền thuê nhà (Paris). Chính quyền khu vực và tiểu bang đóng một vai trò thiết yếu trong việc phân phối viện trợ liên bang cho các DNVVN (ví dụ như ở Canada và Phần Lan), nhưng trong nhiều trường hợp, cũng cấp và bổ sung viện trợ đó bằng các chương trình tài trợ hoặc cho vay có mục tiêu dành cho các DNVVN (ví dụ như ở Úc, Áo, Bỉ, Đức, Tây Ban Nha, Vương quốc Anh và Hoa Kỳ).

Sự phối hợp như vậy ngày càng được mở rộng giữa các cấp chính quyền. Tại Pháp, các lực lượng đặc nhiệm khu vực đã được thành lập cùng với các ngân hàng phát triển công để đẩy nhanh các biện

pháp hỗ trợ doanh nghiệp. Israel đã tạo ra một mạng lưới các đại diện của chính quyền địa phương để cùng học tập và truyền đạt kiến thức “thực địa” cho Bộ Kinh tế và ngược lại. Hà Lan đã thiết lập Nền tảng hợp tác kinh tế để điều phối viện trợ phục hồi với chính quyền địa phương và khu vực. Ở Vương quốc Anh, sự phối hợp chặt chẽ giữa các thành phố, chính quyền địa phương và chính quyền quốc gia là rất quan trọng trong cuộc chiến chống lại đại dịch, và một loạt các kế hoạch tài trợ đã được thiết lập để giúp các doanh nghiệp nhỏ thông qua chính quyền địa phương để giao hàng nhanh chóng. Ở Tây Ban Nha, chính sách lãnh thổ đã được cải cách để cho phép chính quyền địa phương tổ chức các cuộc họp ảo và cho phép các thành phố tự quản có thể sử dụng thặng dư ngân sách của họ cho các vấn đề liên quan COVID-19.

2.2. Phân tích một số công cụ chính sách được lựa chọn phổ biến

Các kế hoạch duy trì việc làm

Mặc dù các phương thức khác nhau giữa các quốc gia, nhưng ý tưởng chung của các kế hoạch duy trì việc làm là giữ nguyên các quan hệ việc làm, ngay cả khi các hoạt động lao động bị đình chỉ, trong khi chính phủ chi trả phần lớn chi phí cho người sử dụng lao động có năng lực. Mục tiêu chính của các chương trình này là ngăn chặn tỷ lệ thất nghiệp tăng mạnh. Ngoài ra, chúng thường hào phóng hơn trợ cấp thất nghiệp và việc sử dụng chúng rộng rãi do đó đã giữ cho tổng cầu tăng trong thời kỳ khủng hoảng. Đặc biệt phù hợp với các doanh nghiệp nhỏ hơn, các kế hoạch duy trì việc làm cũng cung cấp hỗ trợ tài chính cho các doanh nghiệp có thể cắt giảm chi phí lao động một cách linh hoạt.

Các chương trình duy trì việc làm chủ yếu dưới dạng các chương trình làm việc thời gian ngắn (STW) hoặc các chương trình trợ cấp tiền lương (WS). Một tỷ lệ lớn các quốc gia ưa thích sử dụng các chương trình STW để giữ lại việc làm trong thời gian ngắn. Ở các quốc gia khác, cuộc khủng hoảng y tế có thể được viện dẫn như một lý do để tuyên bố STW. Italia là một trường hợp điển hình, các công ty có thể nộp đơn trong vòng bốn tháng sau khi các hoạt động kinh doanh giảm sút. WS đôi khi cũng được đưa ra để thúc đẩy duy trì việc làm, cung cấp các động lực để tăng nhanh việc làm nếu điều kiện kinh tế được cải thiện. Ví dụ. Úc và New Zealand đưa ra trợ cấp một lần đóng vai trò như mức lương tối thiểu, người sử dụng lao động chỉ trả cho số giờ làm việc. Ở Canada và Estonia, trợ cấp là một tỷ lệ cố định của tiền lương thông thường (tương ứng là 75% và 70%), bất kể việc giảm thời gian làm việc. Ở Hà Lan, chương trình STW tạm thời được thay thế bằng chương trình WS, người sử dụng lao động phải tiếp tục trả 100% mức lương thông thường và sẽ nhận được một khoản trợ cấp tương ứng với việc giảm doanh số bán hàng (90%) chứ không phải giảm giờ làm việc. Mặc dù WS và STW không phải là các công cụ cụ thể cho DNVVN, nhưng việc áp dụng cho các DNVVN đã rất thành công. Vào tháng 5 năm 2020, có tới 50 triệu nhân viên ở các nước OECD đã hưởng lợi qua sử dụng kế hoạch duy trì việc làm, tăng gấp 10 lần so với đỉnh điểm của cuộc khủng hoảng tài chính 2008-2009 (OECD, 2020).

Các biện pháp trì hoãn

Các biện pháp trì hoãn cho phép các DNVVN hoãn thanh toán, do đó làm giảm bớt áp lực cấp bách đối với tính thanh khoản của họ. Theo OECD, một số lượng lớn các quốc gia áp dụng hoãn nộp thuế doanh nghiệp và thuế thu nhập (90%), trong khi một tỷ lệ nhỏ hơn cũng bao gồm hoãn nộp thuế giá trị

gia tăng (24%), và đóng góp an sinh xã hội và lương hưu (21%). Mặc dù có sự khác biệt lớn về phạm vi và thời hạn của các biện pháp hoãn thanh toán giữa các quốc gia, nhưng nhiều quốc gia đã mở rộng các biện pháp hoãn thanh toán theo thời gian và các công ty tiếp tục đối mặt với tình trạng thiếu hụt dòng tiền. Ví dụ: ở Nam Phi, vào tháng 6 năm 2020, Dự luật Giảm thuế Quản lý Thiên tai đã được phê duyệt và bao gồm việc trì hoãn khoản “trả khi bạn kiếm được” (PAYE) và khả năng hoãn thanh toán thuế thu nhập mà không bị phạt hoặc chịu lãi suất. Dự luật quy định mức giảm các khoản thuế tạm tính lần đầu từ 50% xuống 15% tổng số tiền thuế phải nộp ước tính và giảm các khoản thuế tạm tính lần thứ hai từ 90% xuống 65%.

Phạm vi trì hoãn cũng dần dần được mở rộng ra ngoài các khoản thanh toán thuế và an sinh xã hội. Ví dụ: các tổ chức tài chính bao gồm các ngân hàng, các tổ chức bảo lãnh hỗn hợp tư nhân/tư nhân-công, các ngân hàng thương mại và các tổ chức khác - đôi khi được chính phủ hậu thuẫn - đã đưa ra hình thức trả nợ và thu phí/lãi suất. Dữ liệu từ Ngân hàng Trung ương Ireland vào tháng 7/2020 cho thấy 28% trong số 22 tỷ EUR mà các DN VVN vay phải hoãn thanh toán. 60% các khoản vay cho các lĩnh vực bị ảnh hưởng nặng nề nhất bởi cuộc khủng hoảng, chẳng hạn như dịch vụ lưu trú và thực phẩm, đã được hỗ trợ thanh toán, và 30% cho các công ty bán buôn và bán lẻ. Tại Brazil, liên đoàn các ngân hàng đã công bố một thỏa thuận trong đó 5 ngân hàng lớn nhất trong nước đáp ứng yêu cầu gia hạn 60 ngày đối với các khoản nợ đến hạn thanh toán của cá nhân và DN VVN.

Hơn nữa, việc hoãn thanh toán đối với các hóa đơn điện nước, thanh toán thẻ chấp và tiền thuê nhà cũng đã được áp dụng ở một số quốc gia với các DN VVN là đối tượng thụ hưởng chính.

Các biện pháp hỗ trợ tài chính

Các chính phủ và tổ chức tài chính đã có hành động nhanh chóng và chưa từng có để giúp các doanh nghiệp đối mặt với hậu quả của cuộc khủng hoảng COVID-19. Trước hậu quả của cuộc khủng hoảng, các chính phủ trên thế giới tập trung vào các chính sách thanh khoản nhanh chóng thông qua các cơ chế nợ, nhiều chính phủ trong số này nhắm mục tiêu cụ thể đến các DN VVN.

Trợ cấp

Ở nhiều quốc gia, các khoản viện trợ không hoàn lại và các khoản trợ cấp đã được sử dụng để tăng tính thanh khoản cho DN VVN, thường là để bù đắp cho các DN VVN đóng cửa do các biện pháp phong tỏa hoặc mất thêm doanh thu. Nhiều quốc gia khác nhau đã thiết lập các chương trình tài trợ như vậy trong làn sóng đầu tiên của đại dịch, bao gồm Úc, Bỉ, Chile, Đan Mạch, Pháp, Đức, Hàn Quốc, Thụy Sĩ và Vương quốc Anh.

Trong thời gian các biện pháp phong tỏa và ngăn chặn được gia hạn, các chương trình tài trợ này đã trở nên được sử dụng rộng rãi hơn và được thực hiện rộng rãi hơn, phản ánh tình hình tài chính ngày càng thách thức của các DN VVN, đặc biệt là trong các lĩnh vực bị ảnh hưởng nặng nề. Ví dụ, ở Israel, hai sáng kiến trong lĩnh vực này đã được đưa ra vào tháng 7 năm 2020, với khoản hỗ trợ 1 tỷ NIS (310 triệu USD) thuế cho doanh nghiệp nhỏ và gói hỗ trợ thứ hai 10,5 tỷ NIS (3,2 tỷ USD) cho doanh nghiệp và tự doanh. Ở Thụy Điển, các biện pháp hỗ trợ, được đưa ra vào đầu tháng 9/2020, đã được mở rộng, bao gồm cả chương trình tài trợ cho các doanh nghiệp nhỏ bị mất thu nhập trong đại dịch và không đủ

điều kiện theo các biện pháp trước đó. Các chương trình này được gia hạn thêm cho đến tháng 2 năm 2021. Tương tự, ở Flanders (Bi), một chương trình hỗ trợ mới đã được công bố vào đầu tháng 8/2020, cung cấp khoản tài trợ lên tới 15.000 EUR cho các doanh nghiệp bị giảm 60% doanh thu. Tại Ireland, chính phủ đã đưa ra một chương trình đặc biệt cung cấp các khoản thanh toán bằng tiền mặt lên đến 5.000 EUR một tuần đối với các công ty buộc phải đóng cửa do đại dịch COVID-19. Tương tự như vậy, Đức đã đưa ra hỗ trợ mới cho các DNVVN vào tháng 10 năm 2020, bù đắp cho họ 70% doanh thu bị mất do phong tỏa mới. Tháng 1 năm 2021, Nhật Bản thông báo cung cấp 400.000 JPY tiền mặt cho các công ty nhỏ bị giảm doanh thu từ một nửa trở lên và 200.000 JPY cho các cá nhân đối mặt với mức độ tổn thất tương tự do đại dịch. Luxembourg đưa ra mức hỗ trợ cho doanh nghiệp để trang trải chi phí cố định, hỗ trợ các công ty bị sụt giảm doanh thu hàng tháng trong khoảng thời gian từ tháng 11 năm 2020 đến tháng 3 năm 2021. Khoản viện trợ sẽ giúp họ chi trả 70% (90% trong trường hợp là các công ty siêu nhỏ và nhỏ) chi phí cố định của họ.

Ngoài ra, một số quốc gia đã sử dụng các khoản tài trợ như một phương tiện tích cực để hỗ trợ phục hồi. Ví dụ, Ireland đã đưa ra một chương trình tài trợ mới vào tháng 8 năm 2020 nhằm cho phép các DNVVN khởi động lại và mở cửa trở lại. Vào tháng 7 năm 2020, Israel đã công bố kế hoạch tài trợ dành cho doanh nghiệp nhỏ, theo đó các DNVVN có thể nhận được khoản tài trợ để có được kết nối internet cáp quang.

Đảm bảo khoản vay

Nhiều chính phủ đã đưa ra hoặc mở rộng các biện pháp khuyến khích các ngân hàng thương mại cho các DNVVN vay thông qua bảo lãnh khoản vay. Một số biện pháp bao gồm tăng khả năng bảo lãnh (về tổng khối lượng bảo lãnh được cấp), tăng khối lượng bảo lãnh tối đa cho mỗi người thụ hưởng, tăng tỷ trọng khoản vay có thể được bảo lãnh, giảm hoặc từ bỏ quy trình xử lý và phí bảo lãnh, thủ tục nhanh chóng với các yêu cầu về hồ sơ giảm, gia hạn thời gian trả nợ của các khoản vay được bảo lãnh, và mở rộng phạm vi bảo lãnh cho các lĩnh vực trước đây không được bảo lãnh. Ví dụ, ở châu Âu, ít nhất 34 chương trình bảo lãnh tín dụng đã đưa ra các chương trình dành riêng và ít nhất 35 tổ chức bảo lãnh đã mở rộng việc cung cấp bảo lãnh để hỗ trợ các DNVVN bị áp dụng các biện pháp đóng cửa. Ít nhất 23 tổ chức bảo lãnh đã đưa ra các thủ tục nhanh chóng và giảm bớt các yêu cầu về tài liệu để đơn giản hóa việc tiếp cận tài chính của các doanh nghiệp nhỏ đang gặp khó khăn. Ngoài các biện pháp nêu trên, các tổ chức bảo lãnh hỗ trợ các DNVVN bằng cách giảm yêu cầu về tài sản thế chấp (trong trường hợp họ yêu cầu tài sản thế chấp bổ sung) và bằng cách cung cấp dịch vụ tư vấn (OECD, 2021). Sự mở rộng về số lượng của các chương trình bảo lãnh cho vay là đáng chú ý. Hiệp hội các tổ chức bảo lãnh châu Âu (AECM) đã báo cáo về sự gia tăng khối lượng bảo lãnh của tất cả các thành viên lên tới 135% trong đợt dịch đầu tiên năm 2020 (AECM, 2020).

Việc thiết kế các chương trình bảo đảm khoản vay thay đổi đáng kể khi đại dịch phát triển. Ví dụ, ở một số nước, khả năng cho vay được mở rộng để đáp ứng nhu cầu tăng cao. Ví dụ, tại Úc, vào tháng 7 năm 2020, chính phủ đã công bố việc gia hạn chương trình bảo lãnh khoản vay và tăng hạn mức tín dụng lên đến 1 triệu AUD (750.000 USD), từ 250.000 AUD (187.500 USD), sau đó hơn 15.600 doanh

nghiệp đăng ký khoản vay trị giá 1,5 tỷ AUD (1,12 tỷ USD). Việc gia hạn chương trình bảo lãnh khoản vay được đưa ra cũng nhằm đáp ứng nhu cầu của các DNVVN trong giai đoạn tiếp theo của dịch bệnh, để thoát ra khỏi trạng thái “ngủ đông và thích ứng thành công”.

Ở các quốc gia khác, phạm vi bảo đảm tăng lên, nhằm khuyến khích các ngân hàng cho vay nhiều hơn đối với các doanh nghiệp siêu nhỏ và DNVVN. Ví dụ, ở Colombia, mức bảo lãnh tăng từ 80% lên 90% đối với các doanh nghiệp siêu nhỏ và doanh nhân tự kinh doanh. Tại Vương quốc Anh, phạm vi bảo lãnh thay đổi tùy thuộc vào doanh thu tối thiểu của công ty, trong khi 80% được đảm bảo cho các DNVVN có doanh thu lên đến 45 triệu GBP (theo Chương trình cho vay ứng phó gián đoạn kinh doanh vì Covid-19), 100% được đảm bảo cho các DNVVN với doanh thu lên đến 50.000 GBP (OECD, 2021).

Cho vay trực tiếp thông qua các tổ chức tài chính công

Để bổ sung cho việc cho vay từ các ngân hàng thương mại, một số lượng lớn các chính phủ cũng đã tăng cường cho vay trực tiếp đối với các DNVVN, chẳng hạn bằng cách mở rộng các chương trình hiện có, nới lỏng các thủ tục tiếp cận, hạ lãi suất hoặc mở các cơ sở cho vay để cứu trợ thiên tai.

Tại nhiều quốc gia triển khai các chương trình cho vay mới, các DNVVN từ tất cả các lĩnh vực gặp thách thức về dòng tiền đều đủ điều kiện được vay (Úc, Áo, Canada, Croatia, Cộng hòa Séc, Ireland, Vương quốc Anh và Hoa Kỳ). Ở các quốc gia khác, các chương trình cho vay trực tiếp mới chỉ được mở cho các DNVVN trong các lĩnh vực bị ảnh hưởng nặng nề bởi cuộc khủng hoảng. Ví dụ, Brazil và Colombia đã mở các hạn mức tín dụng đặc biệt cho lĩnh vực khách sạn và hàng không.

Các công cụ vốn chủ sở hữu và gần như chủ sở hữu

Việc sử dụng các công cụ vốn chủ sở hữu và gần như chủ sở hữu để hỗ trợ các DNVVN đã tăng lên kể từ mùa hè năm 2020, với gần một nửa số quốc gia thu nhập cao hiện đã đưa một số hình thức hỗ trợ vốn chủ sở hữu vào hỗn hợp chính sách. Ví dụ: Quỹ Tăng trưởng Kinh doanh Úc cung cấp vốn chủ sở hữu cho các DNVVN với doanh thu từ 2 triệu đến 100 triệu AUD và khả năng sinh lời trong 3 năm (ngoại trừ thời kỳ COVID-19). “Chương trình kích hoạt lại” ở Chile hỗ trợ các kế hoạch đầu tư của các DNVVN bị ảnh hưởng bởi COVID-19. Huy động vốn cộng đồng bằng cổ phiếu cũng đã được một số chính phủ sử dụng để hỗ trợ. Tại Vương quốc Anh, thông qua chương trình Quỹ Tương lai, chính phủ hỗ trợ thêm 100% số tiền mà một doanh nghiệp huy động được từ các nhà đầu tư, do đó tăng gấp đôi số tiền mà doanh nghiệp nhận được. Khoản tài trợ dưới dạng khoản vay có thể chuyển đổi và tối đa là 5 triệu GBP.

Các biện pháp cấu trúc

Để đối phó với đại dịch, các quốc gia ngày càng sử dụng nhiều biện pháp mang tính cấu trúc hơn để nâng cao khả năng phục hồi và khả năng cạnh tranh của DNVVN. Một số quốc gia đã làm như vậy ngay từ đầu của đại dịch (Ireland, Hàn Quốc), những quốc gia khác đã làm như vậy kể từ tháng 6/2020 trở đi, trong nhiều trường hợp như một phần của các gói đầu tư và phục hồi rộng lớn hơn. Điều này bao gồm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, số hóa DNVVN và các chính sách liên quan đến kỹ năng, đổi mới và tính bền vững, cũng như các sáng kiến nhằm thúc đẩy nhu cầu về hàng hóa và dịch vụ và hội nhập các DNVVN vào các thị trường mới.

Hỗ trợ khởi nghiệp

Ngay sau cuộc khủng hoảng, các biện pháp ứng phó của chính quyền thường không nhắm mục tiêu cụ thể đến các công ty khởi nghiệp và nhiều biện pháp hỗ trợ thanh khoản không dễ tiếp cận đối với các dự án kinh doanh mới vì các tiêu chí về tính đủ điều kiện của chúng. Ở một số quốc gia ngày càng có nhiều các gói dành riêng cho khởi nghiệp đã được đưa ra (ví dụ: ở Áo, Canada, Đan Mạch, Đức, Pháp, Ý, Malaysia, Hà Lan, Bồ Đào Nha và Thụy Sĩ, Vương quốc Anh), trong khi nói chung các công cụ khác như vốn chủ sở hữu giai đoạn đầu và hỗ trợ khởi nghiệp được bao gồm trong các gói thanh khoản (ví dụ: ở Úc, Bỉ, Đức, Hungary, Lithuania, Hà Lan, Thụy Điển và Hoa Kỳ). Trong nửa cuối năm 2020, những thách thức mới đối với các công ty khởi nghiệp mới đã xuất hiện do đại dịch và mất doanh thu trước khủng hoảng. Ví dụ, ở Hà Lan, các biện pháp đã được điều chỉnh cho phù hợp với nhu cầu của các công ty này.

Số hóa DNVVN

Các biện pháp phong tỏa và đóng cửa đã là cơ hội để cung cấp hỗ trợ cho các DNVVN đẩy nhanh việc áp dụng công nghệ từ xa và số hóa. Các can thiệp của chính phủ trong lĩnh vực này chủ yếu tập trung vào hai lĩnh vực: i) nâng cao kỹ năng kỹ thuật số của các doanh nhân, chủ doanh nghiệp và nhân viên của họ thông qua các dịch vụ phát triển kinh doanh và ii) mở rộng khả năng tiếp cận với cơ sở hạ tầng kỹ thuật số, các công cụ và kỹ thuật như cơ sở hạ tầng đám mây, cơ sở hội nghị từ xa, thương mại điện tử, v.v. Ngày càng có nhiều quốc gia áp dụng hỗ trợ số hóa DNVVN.

Tháng 7 năm 2020, trong số 60 quốc gia được quan sát, có 13 quốc gia đã áp dụng các biện pháp hỗ trợ số hóa DNVVN trong bối cảnh đại dịch. Vào quý 1 năm 2021, con số này đã tăng lên ít nhất 24 quốc gia, phản ánh cả nhu cầu số hóa DNVVN dựa trên việc xây dựng lại các gói tốt hơn để phục hồi.

Ở cấp độ siêu quốc gia, số hóa DNVVN cũng chiếm vị trí ưu tiên trong chương trình nghị sự chính sách. Ở cấp độ EU, Mạng lưới trung tâm đổi mới kỹ thuật số cho phép các trung tâm kỹ thuật số đang hoạt động ở 27 quốc gia thành viên chia sẻ các phương pháp hay nhất về cách hỗ trợ chuyển đổi kỹ thuật số của các DNVVN và cải thiện khả năng phục hồi của họ. Các lĩnh vực quan tâm chính bao gồm việc sử dụng các công cụ như giải pháp giao hàng và thanh toán, bảo vệ doanh nghiệp kỹ thuật số và hỗ trợ hợp tác kỹ thuật số cho các DNVVN của EU để vượt qua những trở ngại do công nghệ mới đặt ra.

Nâng cao kỹ năng và đào tạo lại kỹ năng để phù hợp với nhu cầu của các công ty trong giai đoạn hậu COVID-19

Bản chất biến đổi của đại dịch COVID-19 có thể sẽ có tác động sâu sắc đến thị trường lao động, có thể làm gia tăng sự không phù hợp về kỹ năng đã có từ trước. Tình trạng mất việc làm có khả năng tập trung đặc biệt vào những lĩnh vực bị ảnh hưởng nặng nề nhất. Ví dụ, trong lĩnh vực lưu trú và thực phẩm, 70% việc làm của DNVVN có rủi ro, 56% trong lĩnh vực bán buôn và bán lẻ và 68% trong lĩnh vực dịch vụ chuyên nghiệp (Mckinsey, 2020). Chỉ số Chất lượng Việc làm (JQI), một dự án nghiên cứu từ Trường Luật Cornell và Liên minh vì một nước Hoa Kỳ thịnh vượng, ước tính rằng hơn 37 triệu việc làm dễ bị mất trong thời gian ngắn do cuộc khủng hoảng COVID-19 và việc ứng phó với nó. Những

công việc có nguy cơ rủi ro này chủ yếu là lương thấp, trong khi nhu cầu việc làm tăng dự kiến nằm ở kỹ năng và trình độ học vấn cao (Diễn đàn Kinh tế Thế giới, 2020).

Trong giai đoạn đầu của đại dịch, các chính sách về kỹ năng đóng một vai trò tương đối hạn chế trong phản ứng chính sách của DNVVN, mặc dù một số quốc gia (Úc, Đan Mạch, New Zealand, Pháp, Na Uy) ngay từ đầu đã bao gồm các biện pháp đào tạo và các quốc gia khác (Trung Quốc, Phần Lan, Đức, Hy Lạp, Ireland) bao gồm các điều khoản về tư vấn. Kể từ mùa hè năm 2020, các nhà hoạch định chính sách ngày càng tập trung vào các chương trình giải quyết những vấn đề này.

Tích hợp nhiều DNVVN hơn vào các thị trường mới

Các biện pháp cấu trúc để tích hợp nhiều DNVVN vào các thị trường mới đang được đưa ra ngày càng nhiều như một cách để giải quyết sự sụt giảm nhu cầu của người tiêu dùng. Mua sắm công và chuỗi cung ứng toàn cầu có thể mở ra cơ hội thị trường mới cho các DNVVN.

Bảo lãnh xuất khẩu và các chương trình hỗ trợ cho các công cụ tài trợ thương mại là một cách tiềm năng khác để kích thích sự hội nhập của DNVVN vào chuỗi giá trị toàn cầu. EKF, Cơ quan Tín dụng Xuất khẩu của Đan Mạch, đã đưa ra hai sáng kiến mới vào tháng 3 năm 2020 để hỗ trợ các nhà xuất khẩu Đan Mạch, sáng kiến đầu tiên cung cấp thanh khoản cho các công ty xuất khẩu và sáng kiến thứ hai để mở rộng tái bảo hiểm cho các công ty bảo hiểm tín dụng thương mại tư nhân cho cả các công ty lớn và DNVVN). Tại Tây Ban Nha, vào tháng 3 năm 2020, chính phủ đã phê duyệt việc gia hạn phạm vi bảo hiểm của chương trình bảo hiểm xuất khẩu hiện có với khoản ngân sách bổ sung là 2 tỷ EUR. Nam Phi ra mắt Chương trình phục hồi vào giữa tháng 4 năm 2020, cung cấp vốn lưu động, hỗ trợ vốn cổ phần, tài chính cầu nối, tài chính đặt hàng và tài chính thiết bị cho các công ty gặp phải sự gián đoạn trong chuỗi cung ứng của họ do cuộc khủng hoảng COVID 19.

Cuối cùng, một số chính phủ đang thực hiện các biện pháp để giúp giao dịch thương mại quốc tế dễ dàng hơn như một phản ứng đối với cuộc khủng hoảng, chẳng hạn như bằng cách giảm thuế quan hoặc hợp lý hóa các thủ tục hải quan. Ví dụ, chính phủ Úc đã cam kết 241,9 triệu AUD (183,8 triệu USD) cho Cơ chế Hỗ trợ Vận tải Quốc tế Úc để hỗ trợ các tuyến và chuyến bay vận tải quốc tế, nhằm duy trì hơn 90.000 tấn hàng xuất khẩu đến 65 điểm đến quốc tế từ tháng 4 đến tháng 10 năm 2020.

Các biện pháp phục vụ cho phát triển xanh và bền vững

Các biện pháp cấu trúc ngày càng được triển khai phục vụ cho phát triển xanh và bền vững, dựa trên cách mà đại dịch COVID-19 phơi bày sự mong manh của môi trường. Dữ liệu từ Đài quan sát phục hồi toàn cầu cho thấy 18% tổng chỉ tiêu phục hồi trên toàn thế giới là chỉ tiêu nhằm mục đích có tác động tích cực đến môi trường, còn được gọi là “chỉ tiêu xanh”. Tây Ban Nha, Hàn Quốc và Vương quốc Anh dẫn đầu về tổng chỉ tiêu xanh tính theo tỷ trọng GDP (Global Recovery Observatory, 2021). Ở Hàn Quốc, “Thỏa thuận xanh mới” được công bố vào tháng 7 năm 2020 và ở Tây Ban Nha, “Kế hoạch phục hồi và chuyển đổi” mang đến những cam kết hữu hình và thực tế đối với việc phục hồi tập trung vào môi trường.

Trong bối cảnh đó, đã có một số quốc gia triển khai hỗ trợ xanh cho các DNNVV và doanh nhân. Ví dụ, ở Na Uy, Quỹ Dự án Bắc Âu (Nopef), đã khởi động một chương trình tài trợ phục hồi xanh

nhanh chóng cho các DNNVV Bắc Âu. Mục tiêu của chương trình cho vay là mở rộng quy mô các giải pháp xanh từ các DNNVV. Khoản vay có thể được sử dụng để đầu tư, phát triển kinh doanh và vốn lưu động với điều kiện DNVVN phải thương mại hóa các công nghệ xanh; nó bao gồm năng lượng tái tạo hiệu quả năng lượng, nền kinh tế tuần hoàn, sản xuất lương thực và nông nghiệp bền vững. Tại Đức, KfW và Bộ Kinh tế và Năng lượng Liên bang đã phát động chương trình Chiến dịch hành động vì khí hậu cho các DNVVN. Thông qua các khoản cho vay lãi suất thấp và các khoản tài trợ không hoàn lại khuyến khích đầu tư vào sản xuất và sử dụng các hệ thống và sản phẩm bền vững, giúp các DNVVN trong nỗ lực chuyển đổi sang giảm nhẹ biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và sử dụng hiệu quả tài nguyên. Chương trình sẽ cung cấp lên đến 100 triệu EUR mỗi năm trong thời gian ba năm.

Hỗ trợ từ các tổ chức siêu quốc gia cũng đã bao gồm các biện pháp xanh. Tại Ai Cập, chương trình Chuỗi Giá trị Xanh được thành lập gần đây được Ngân hàng Tái thiết và Phát triển Châu Âu (EBRD), Liên minh Châu Âu và Quỹ Khí hậu Xanh tài trợ 70 triệu EUR. Nó cho phép các DNVVN đầu tư vào các giải pháp giảm thiểu và thích ứng với khí hậu để nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường phát triển các chuỗi giá trị xanh. Ngoài ra, Quỹ Tài trợ Kinh tế Xanh (GEFF) cung cấp tới 150 triệu EUR tài chính xanh cho các DNVVN trong các lĩnh vực nông nghiệp, xây dựng, thương mại và sản xuất. Tại Châu Âu, Hội đồng Đổi mới Châu Âu đã tài trợ hơn 307 triệu EUR cho các công ty khởi nghiệp và DNVVN đóng góp vào các mục tiêu của Chiến lược Thỏa thuận Xanh Châu Âu.

Các gói khôi phục để xây dựng trở lại tốt hơn

Từ tháng 6/2020, các quốc gia đã đưa ra các gói phục hồi rộng hơn nhằm mục đích “xây dựng trở lại tốt hơn”. Các gói này khác nhau tùy theo quốc gia về quy mô và nội dung, nhưng trong nhiều trường hợp tập trung đầu tư mạnh mẽ vào các lĩnh vực như đổi mới sáng tạo, số hóa, tính bền vững và kỹ năng, và bao gồm các mục tiêu chính sách cấu trúc.

Đức là quốc gia đầu tiên thực hiện một kế hoạch dài hạn vượt ra ngoài việc phục hồi từ đại dịch COVID-19. Vào tháng 6 năm 2020, Chính phủ liên bang đưa ra kế hoạch Fighting Corona, đảm bảo sự thịnh vượng, củng cố tính bền vững. Kế hoạch này phác thảo chiến lược của Chính phủ Đức nhằm đưa sự phục hồi kinh tế lên một bước bền vững hơn. Nó tập trung vào cơ sở hạ tầng công cộng và chú trọng đến phương tiện di chuyển xanh với mục đích tăng doanh số bán ô tô “phát thải thấp và không phát thải” và đầu tư vào cơ sở hạ tầng giao thông xanh. Một mục tiêu khác là giảm chi phí điện cho các DNVVN với chi phí ước tính là 11 tỷ EUR. Kế hoạch này có cấu phần doanh nghiệp và DNVVN, hỗ trợ các DNVVN bị ảnh hưởng bởi khủng hoảng, chẳng hạn như thông qua các biện pháp cứu trợ thanh khoản, nhưng cũng để khuyến khích đầu tư của doanh nghiệp, các hoạt động quốc tế hóa và đổi mới, chẳng hạn như mở rộng trợ cấp thuế cho nghiên cứu.

Vào tháng 6 năm 2020, Áo đã đưa ra một gói các biện pháp bao gồm hỗ trợ thanh khoản cũng như các biện pháp liên quan đến phát triển bền vững, số hóa và đầu tư công. Vào tháng 7 năm 2020, Hàn Quốc đã vạch ra kế hoạch cho một Thỏa thuận mới, bao gồm cả Thỏa thuận mới kỹ thuật số và Thỏa thuận mới xanh. Colombia là một ví dụ về một nền kinh tế mới nổi với những tham vọng tương tự. Chính phủ nước này đã công bố Kế hoạch kích thích và phục hồi rộng rãi vào tháng 7 năm 2020, tài trợ

hơn 100 tỷ COP (29 triệu USD) và bao gồm việc phát triển các ngành và công nghệ sạch và bền vững như một trong năm trụ cột của nó (Presidencia de la República de Colombia, 2020). Điều này được chứng minh bằng các khoản đầu tư theo kế hoạch trị giá 16 tỷ COP (4,6 triệu USD) để đẩy nhanh 27 dự án năng lượng tái tạo và trồng rừng. Kế hoạch này cũng nhằm mục đích củng cố cấu trúc hệ sinh thái khởi nghiệp bằng cách thiết lập một khuôn khổ pháp lý giảm bớt một số trở ngại mà các chủ sở hữu DNVVN hiện đang gặp phải.

Vào tháng 7 năm 2020, Tây Ban Nha đã công bố các biện pháp hỗ trợ khác nhau tập trung vào đổi mới và số hóa. Trong tháng 10 năm 2020, Chính phủ đã công bố kế hoạch phục hồi thêm 72 tỷ EUR - một lộ trình hiện đại hóa - nhằm tạo ra 800.000 việc làm từ năm 2021 đến năm 2023, sẽ được tài trợ bởi Quỹ Thế hệ mới của EU. 37% quỹ sẽ thực hiện chuyển đổi xanh, 32% chuyển sang số hóa. Là một phần của gói hỗ trợ, 2,5 triệu DNVVN sẽ được đào tạo về kỹ thuật số.

Tại Pháp, vào tháng 9 năm 2020, Chính phủ đã khởi động một kế hoạch phục hồi lớn - France Relance, tập trung vào năng lượng xanh và bền vững. Khoản đầu tư 100 tỷ EUR, lớn gấp 4 lần so với chiến lược giải cứu được thực hiện sau cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008. Mục tiêu chính của kế hoạch là đầu tư dài hạn vào việc nâng cao kỹ năng để làm cho nền kinh tế cạnh tranh hơn, nhưng cũng để chuyển đổi thành một nền kinh tế xanh hơn. 30 tỷ EUR để thúc đẩy quá trình chuyển đổi sinh thái bằng cách đầu tư vào ngành công nghiệp hydro và năng lượng tái tạo, đồng thời làm cho các tòa nhà công cộng và nhà ở được cách nhiệt tốt hơn. Kế hoạch cũng bao gồm các biện pháp phát triển DNVVN và doanh nhân, các chính sách cấu trúc trong lĩnh vực này.

Vào tháng 10 năm 2020, Canada đưa ra kế hoạch cơ sở hạ tầng trị giá 10 tỷ CAD để phục hồi kinh tế. Là một phần của kế hoạch, 2 tỷ CAD để kết nối khoảng 750.000 ngôi nhà và doanh nghiệp nhỏ với băng thông rộng trong các cộng đồng được phục vụ kém. Hơn một nửa khoản đầu tư sẽ được hướng đến các dự án lưu trữ và phát điện tái tạo; trang bị thêm cho tòa nhà tiết kiệm năng lượng; và xe buýt không phát thải và cơ sở hạ tầng thu phí. Hơn nữa, bản cập nhật tài chính của chính phủ vào tháng 11 năm 2020 cho thấy Canada chi 100 tỷ CAD để khởi động nền kinh tế sau đại dịch.

Úc đã đưa ra Ngân sách Liên bang cho năm 2021/22, bao gồm một loạt các biện pháp phù hợp với các DNVVN liên quan đến đầu tư vào kỹ năng và đào tạo, thúc đẩy kinh doanh và đầu tư cơ sở hạ tầng, và các biện pháp môi trường.

Nhật Bản đã công bố kế hoạch phục hồi vào tháng 11 năm 2020, như một phần của ngân sách bổ sung lần thứ 3 của năm tài chính 2020, bao gồm 3 trụ cột. Trụ cột thứ hai liên quan đến các cải cách cho nền kinh tế sau COVID-19, bao gồm chuyển đổi kỹ thuật số, xanh hóa, năng suất và khả năng phục hồi cũng như phát triển địa phương và xã hội. Ngày 8/12, chính phủ nước này đã công bố gói kích thích kinh tế bổ sung trị giá 73.600 tỷ JPY (707 tỷ USD) để giúp giảm thiểu tác động của đại dịch đối với nền kinh tế, bao gồm hỗ trợ tài chính cho các doanh nghiệp và đầu tư vào công nghệ xanh khi Nhật Bản cố gắng chuyển sang mức khí thải carbon ròng bằng 0 vào năm 2050.

Kế hoạch phục hồi của Italia cuối năm 2020 và được phát triển thêm trong quý 1 năm 2021 phân bổ 196 tỷ EUR cho sáu lĩnh vực, bao gồm 74,3 tỷ EUR cho các sáng kiến xanh trong đó 48,7 tỷ EUR

dành cho số hóa và đổi mới, 74,3 tỷ EUR cho cuộc cách mạng xanh và chuyển đổi sinh thái, 27,7 tỷ EUR cho cơ sở hạ tầng và giao thông bền vững, 19,2 tỷ EUR cho giáo dục và nghiên cứu, 17,1 tỷ EUR cho bình đẳng giới và 9 tỷ EUR để chăm sóc sức khỏe.

Tháng 1 năm 2021, Slovenia đã đưa ra kế hoạch 660 triệu EUR cho các công ty, bao gồm 248 triệu EUR tiền tài trợ. Đề án tập trung vào các DNVVN, thanh khoản, quá trình chuyển đổi xanh và số hóa.

Tháng 3 năm 2021, chính phủ Vương quốc Anh đã trình ngân sách bao gồm 5 tỷ GBP để hỗ trợ khởi động lại cho các doanh nghiệp ở Anh, với trung bình 18.000 GBP cho mỗi doanh nghiệp. 794 triệu GBP cho các khoản tài trợ tương tự ở Bắc Ireland, Wales và Scotland.

2.3. Những bài học chính về phản ứng chính sách về doanh nghiệp vừa và nhỏ và khởi nghiệp trong đại dịch COVID-19

Trong hai năm kể từ khi bắt đầu đại dịch, nhiều quốc gia trên thế giới lại áp đặt các biện pháp đóng cửa. Với các DNVVN thậm chí còn dễ bị tổn thương hơn so với lúc bắt đầu cuộc khủng hoảng, các quốc gia đã mở rộng các biện pháp cứu trợ thanh khoản. Ngày càng có nhiều chính phủ tung ra các gói phục hồi để "xây dựng trở lại tốt hơn", cũng đã học được từ giai đoạn đầu cách đối phó với hậu quả của đại dịch, cân bằng các biện pháp ngắn hạn với dài hạn và cấu trúc. Hộp 2.1 tóm tắt những bài học kinh nghiệm chính cho các nhà hoạch định chính sách về DNVVN và khởi nghiệp nhằm giải quyết những thách thức cả ngắn hạn và dài hạn.

Hộp 2.1. Bài học kinh nghiệm cho các phản ứng của chính sách về DNVVV và khởi nghiệp trong đại dịch COVID-19

1. Đảm bảo cung cấp nhanh chóng các hỗ trợ về chính sách hỗ trợ DNVVV và khởi nghiệp bằng cách đơn giản hóa việc tiếp cận và đảm bảo các hệ thống phân phối kỹ thuật số hiệu quả, đồng thời đảm bảo trách nhiệm giải trình và tính hiệu quả;
2. Đảm bảo ở mức độ có thể rằng hỗ trợ chính sách tập trung vào các công ty và công ty khởi nghiệp hiện có khả thi/kinh doanh hiệu quả;
3. Khởi động lại các chính sách khởi nghiệp để nâng cao tiềm năng của các dự án kinh doanh mới sáng tạo;
4. Đảm bảo rằng các biện pháp hỗ trợ mang tính bao trùm và tiếp cận các loại hình DNVVN dễ bị tổn thương, bao gồm cả phụ nữ và các doanh nhân thiểu số;
5. Suy nghĩ lại các cách tiếp cận chính sách liên quan đến các doanh nhân tự kinh doanh;
6. Tránh cho DNVVN mắc nợ quá nhiều và khủng hoảng khả năng thanh toán của DNVVN bằng cách xem xét nguồn vốn chủ sở hữu và các hỗ trợ không vay nợ khác;
7. Chuẩn bị các chiến lược thoái lui có trách nhiệm đối với các biện pháp hỗ trợ thanh khoản khẩn cấp;
8. Cho phép các quá trình "phá hủy sáng tạo" (quá trình cái mới ra đời thay thế cái cũ, lỗi thời) diễn ra theo hướng của chúng, đồng thời hỗ trợ khả năng kinh doanh cơ hội thứ hai và bảo vệ một quá trình chuyển đổi công bằng;
9. Đảm bảo rằng các chương trình phục hồi để "xây dựng trở lại tốt hơn" phản ánh hoàn cảnh và quan điểm của các DNVVV và phù hợp để hỗ trợ quá trình phục hồi của họ;
10. Sự tập trung mạnh mẽ vào số hóa DNVVV và các doanh nghiệp mới như một nền tảng của sự phục hồi;
11. Thực hiện các hành động để cải thiện khả năng phục hồi của các DNVVV, khởi nghiệp và mở rộng quy mô;
12. Tăng cường năng lực hướng tới tương lai, khả năng phục hồi và đáp ứng của các khuôn khổ chính sách về DNVVV và khởi nghiệp;
13. Đảm bảo cơ chế quản trị đa cấp hiệu quả và bao trùm;
14. Đảm bảo rằng các DNVVV cũng như các tổ chức đại diện cho họ được tham vấn và đưa vào các quá trình ra quyết định của chính phủ liên quan đến các phản ứng chính sách đối với đại dịch và trong việc phát triển các kế hoạch phục hồi;
15. Xem xét những thách thức và cơ hội duy nhất mà các phản ứng chính sách về DNVVV và khởi nghiệp đối với COVID-19 đặt ra cho việc giám sát và đánh giá chính sách.

III. KINH NGHIỆM CỦA MỘT SỐ NƯỚC VỀ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ VƯỢT QUA ĐẠI DỊCH COVID-19 VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Các chính sách về DNVVN và khởi nghiệp nhằm ứng phó với COVID-19 ở một số nước trên thế giới được phân làm bốn loại chính:

- Các chương trình duy trì việc làm bao gồm các chương trình làm việc thời gian ngắn và các chương trình trợ cấp tiền lương. Các chính sách này nhắm mục tiêu vào các doanh nghiệp và lao động tự do và nhằm mục đích ngăn chặn tỷ lệ thất nghiệp tăng mạnh cũng như nâng cao nhu cầu của người tiêu dùng;

- Việc hoãn thanh toán bao gồm hoãn thanh toán thu nhập và thuế doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng, an sinh xã hội và chi trả lương hưu, tiền trả nợ và miễn trả tiền thuê nhà và tiện ích nhằm mục đích duy trì tính thanh khoản trong các DNVVN bằng cách giảm chi phí hoạt động;

- Hỗ trợ tài chính thông qua các kênh vay nợ như: bảo lãnh khoản vay được mở rộng và đơn giản hóa, cho vay trực tiếp thông qua các tổ chức công và hỗ trợ tài chính phi ngân hàng, hoặc thông qua các con đường vốn chủ sở hữu như: viện trợ không hoàn lại.

- Các biện pháp hỗ trợ cấu trúc nhằm giúp các DNVVN thích ứng với môi trường kinh doanh đã thay đổi và xây dựng khả năng phục hồi như hỗ trợ số hóa, phát triển bền vững, đổi mới sáng tạo, nâng cao kỹ năng, khởi nghiệp và tìm kiếm thị trường thay thế.

3.1. Kinh nghiệm của một số nước châu Mỹ

Hoa Kỳ

Tiêu điểm chính sách

Các biện pháp chính hỗ trợ DNVVN vượt qua khủng hoảng Covid-19 bao gồm:

- Luật Chi trả Giữ chân Người lao động Hoa Kỳ cung cấp gói hỗ trợ 349 tỷ USD do SBA quản lý để cung cấp bảo lãnh vốn vay và cứu trợ cho người vay là doanh nghiệp nhỏ. Luật quy định: Chương trình Bảo vệ Tiền lương (Paychek Protection Program) dưới sự quản lý của SBA, giúp cho các doanh nghiệp nhỏ có ngân quỹ để giữ lại (không sa thải) nhân viên trong giai đoạn dịch COVID-19 (doanh nghiệp có dưới 500 nhân viên sẽ không phải trả lại nếu số tiền vay này được dùng vào việc trả lương và phải giữ người nhân viên đó ít nhất là 8 tuần, hoặc dùng để chi trả tiền thuê, các tiện ích, lãi suất thế chấp, lương); Khoản vay Hỗ trợ Thảm họa Thiệt hại Kinh tế được nói lỏng điều kiện cho vay; Ngưỡng đủ điều kiện vay nợ được mở rộng cho doanh nghiệp (tối đa 7,5 triệu USD).

- Luật Kế hoạch Giải cứu Hoa Kỳ với ngân quỹ 51 tỷ USD, trong đó: 5 tỷ USD cho Khoản vay Hỗ trợ Thảm họa Thiệt hại Kinh tế; 2,86 tỷ USD cho Quỹ Cứu trợ dịch vụ nhà hàng; 7,25 tỷ USD cho Chương trình Bảo vệ Tiền lương với các điều kiện mới cho phi lợi nhuận; 100 triệu USD cho Chương trình định hướng cộng đồng để hỗ trợ DNVVN tiếp cận các chương trình hỗ trợ Covid-19.

- Chương trình cho vay kinh doanh (Main Street Lending Program) trị giá 600 tỷ USD để cung cấp vốn cho DNVVN trong điều kiện khó khăn tài chính do đại dịch.

Trong tháng 3/2020, Hoa Kỳ đã có hàng loạt chính sách phó với đại dịch: Cục Dự trữ Liên bang (Fed) đã cắt giảm nửa điểm phần trăm lãi suất, thông báo mua 500 tỷ USD trái phiếu và 200 tỷ USD nợ thương mại. Cục Dự trữ Liên bang cũng tạo điều kiện cho các ngân hàng thương mại tận dụng thanh khoản của ngân hàng trung ương dễ dàng hơn bằng cách hạ lãi suất điểm cơ bản. Ngày 6 tháng 3 năm 2020, Chính phủ liên bang đã đưa ra dự luật chi tiêu 8,3 tỷ USD, trong đó nhấn mạnh vào các biện pháp y tế. Ngày 10 tháng 3 năm 2020, Ủy ban Hạ viện về Doanh nghiệp Nhỏ đã tổ chức một cuộc điều trần

về tác động của virus coronavirus đối với doanh nghiệp nhỏ. Cục Quản lý Doanh nghiệp Nhỏ (SBA) đã công bố cung cấp 50 tỷ USD cho các doanh nghiệp nhỏ vay theo chương trình hỗ trợ cho vay do thảm họa kinh tế để cung cấp vốn và thanh khoản cho các doanh nghiệp bị ảnh hưởng do coronavirus. SBA sẽ cung cấp các khoản vay lãi suất thấp để làm vốn lưu động cho các doanh nghiệp nhỏ bị thiệt hại kinh tế đáng kể do COVID-19.

Ngày 18 tháng 3 năm 2020, Quốc hội đã thông qua dự luật thứ hai (Đạo luật Ứng phó với Coronavirus đầu tiên dành cho gia đình) trị giá 100 tỷ USD chủ yếu nhằm giải quyết sự lây lan của coronavirus và giảm nhẹ thiệt hại cho các hộ gia đình, bao gồm cả các nguồn lực cho nghỉ ốm có lương. Dự luật cung cấp dịch vụ xét nghiệm coronavirus miễn phí, nghỉ ốm được trả lương 2 tuần (có giới hạn) và sau đó là nghỉ ốm có lương bổ sung cho công nhân có con đến 3 tháng. Vào ngày 23 tháng 3 năm 2020, Fed đã đưa ra một loạt các biện pháp khác, bao gồm hỗ trợ dòng vốn tín dụng cho người sử dụng lao động, người tiêu dùng và doanh nghiệp bằng cách thiết lập các chương trình mới, được thực hiện cùng nhau, sẽ cung cấp khoản tài chính mới lên tới 300 tỷ USD.

Cuối tháng 3 năm 2020, gói kích thích kinh tế thứ ba đã được thông nhất (Đạo luật CARES) trị giá 2,2 nghìn tỷ USD và bao gồm các khoản thanh toán trực tiếp một lần cho người dân, giảm thuế phải trả và 50 tỷ USD cho ngành hàng không.

Các doanh nghiệp thuộc mọi quy mô sẽ được hưởng lợi từ việc giảm và hoãn thuế trị giá 221 tỷ USD. Chúng bao gồm 50% tín dụng thuế trả lương cho các doanh nghiệp bị ảnh hưởng nghiêm trọng không được hưởng lợi từ các khoản vay gián đoạn kinh doanh và đồng ý duy trì mức việc làm. Các khoản nộp thuế cho năm 2020 được hoãn lại đến năm 2021 và 2022. Các doanh nghiệp sẽ được phép chuyển lỗ trong các năm 2018, 2019 và 2020 trong 5 năm và đủ điều kiện để được hoàn lại tiền ngay lập tức.

Đạo luật CARES cũng cung cấp 500 tỷ USD cho Quỹ Bình ổn hối đoái tại Kho bạc. Đổi lại, Bộ Tài chính sẽ sử dụng các quỹ này để hỗ trợ các doanh nghiệp, thành phố và tiểu bang bị ảnh hưởng nặng nề bởi coronavirus. Trong đó, Đạo luật CARES cho phép Bộ Tài chính thực hiện các khoản vay cho các hãng hàng không và các công ty quan trọng về an ninh quốc gia lần lượt là 25 tỷ USD và 17 tỷ USD. 454 tỷ USD còn lại sẽ cung cấp vốn chủ sở hữu cho Fed để thiết lập các cơ sở cho vay đối với các doanh nghiệp khác. 349 tỷ USD được bao gồm để hỗ trợ các khoản vay do gián đoạn kinh doanh cho các doanh nghiệp nhỏ không tính lãi suất lên đến 10 triệu USD (Chương trình Bảo vệ Thanh toán). Nợ gốc của các khoản vay mà các doanh nghiệp nhỏ (dưới 500 nhân viên) sử dụng để trả lương, tiền thuê nhà, tiền lãi cho các nghĩa vụ hiện có và các tiện ích trong tám tuần sẽ được xóa nếu doanh nghiệp nhỏ đó duy trì mức việc làm trước khủng hoảng. Do đó, những khoản cho vay gián đoạn kinh doanh này - do SBA quản lý - là những khoản tài trợ hiệu quả để giữ người lao động trong biên chế trong thời kỳ khủng hoảng.

Vào đầu tháng 5 năm 2020, Văn phòng Sáng chế và Nhãn hiệu Hoa Kỳ đã công bố một chương trình theo dõi nhanh mới cho phép các doanh nghiệp nhỏ nghiên cứu các loại thuốc hoặc phương pháp

điều trị liên quan đến COVID-19 được cấp bằng sáng chế cho các đổi mới của họ trong vòng chưa đầy 6 tháng.

Là một phần của phản ứng chính sách COVID-19 của chính phủ Liên bang, Bộ Giáo dục cấp 126 triệu USD cho các chương trình lực lượng lao động. Vào cuối tháng 9 năm 2020, 17,7 triệu USD đã được cung cấp cho một chương trình kinh doanh nhỏ tại Đại học Hampton. Bang New York đã khởi động một chương trình đào tạo trị giá 18 triệu USD bao gồm các chiến dịch khởi nghiệp.

Tháng 10 năm 2020, Fed đã điều chỉnh các điều khoản của Chương trình cho vay theo hai cách quan trọng để hướng tới mục tiêu hỗ trợ tốt hơn cho các doanh nghiệp nhỏ hơn sử dụng công nhân và đang đối mặt với việc tiếp tục thiếu hụt doanh thu do đại dịch.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020, thỏa thuận về gói hỗ trợ thứ hai trị giá 900 tỷ USD cung cấp hơn 284 tỷ USD cho các doanh nghiệp nhỏ và hồi sinh Chương trình Bảo vệ Thanh toán (PPP) đã hết hiệu lực.

Tháng 1 năm 2021, chính quyền mới của Hoa Kỳ đã công bố kế hoạch kích thích thêm 1,9 nghìn tỷ USD, bao gồm kế hoạch tài trợ 15 tỷ USD cho các doanh nghiệp nhỏ và 35 tỷ USD cho các khoản vay lãi suất thấp mới dành cho doanh nghiệp nhỏ. Ngày 26 tháng 1 năm 2021, SBA công bố họ đang thực hiện các bước để cải thiện quy trình xem xét khoản vay của Chương trình Bảo vệ Phiếu lương lần đầu tiên của cơ quan để các doanh nghiệp nhỏ đang tìm kiếm khoản vay kỳ hạn thứ hai có nhiều thời gian nhất có thể để tiếp cận các khoản tiền đó. Ngày 14 tháng 2 năm 2021, SBA đã khởi động một chương trình tài trợ mới dành cho doanh nghiệp nhỏ. Chương trình tài trợ được gọi là Ứng trước cho khoản vay do thiên tai gây thương tích có mục tiêu và cung cấp cho doanh nghiệp khoản tài trợ lên đến 10.000 USD. Ngày 22 tháng 2 năm 2021, Chính phủ liên bang đã đưa ra những thay đổi đối với hình thức Chương trình Bảo vệ Tiền lương (Paychek Protection Program) mới, nhằm cung cấp khả năng tiếp cận tốt hơn cho các doanh nghiệp nhỏ và thiếu số bằng cách tạo cho họ một khởi đầu thuận lợi. Chính phủ cũng dành 1 tỷ USD để hỗ trợ cho các chủ sở hữu duy nhất.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021, Tổng thống Joseph Biden đã ký Kế hoạch Giải cứu Hoa Kỳ (ARP) thành luật. Kế hoạch này bao gồm một số biện pháp hỗ trợ các DNVVN. Một số sáng kiến là phục hồi các biện pháp được thực hiện vào năm ngoái, bao gồm việc bổ sung 7,25 tỷ USD vào chương trình Chương trình Bảo vệ Tiền lương và gia hạn bảo hiểm thất nghiệp bổ sung và các chương trình nghỉ ốm. Các chương trình khác là mới, chẳng hạn như chương trình tài trợ 28,6 tỷ USD cho các nhà hàng và quán bar bị ảnh hưởng bởi đại dịch, 1,25 tỷ USD cho chương trình của SBA để hỗ trợ các địa điểm giải trí và 175 triệu USD cho chương trình thí điểm “Điều hướng cộng đồng” để giúp các chủ DNVVN, đặc biệt là những người có hoàn cảnh khó khăn, tiếp cận các chương trình cứu trợ COVID-19. Cuối cùng, 15 tỷ USD cho chương trình Tài trợ trước cho Khoản vay do tổn thất kinh tế của SBA cũng như 1,32 tỷ USD để hỗ trợ các nỗ lực hành chính của SBA.

Vào tháng 3 năm 2021, SBA đã thông báo gia hạn thời gian trì hoãn đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 đối với tất cả các khoản vay do hậu quả đại dịch, bao gồm cả chương trình Khoản vay do tổn thất kinh tế cho đại dịch COVID-19.

Nhiều bang và thành phố của Hoa Kỳ trước mùa hè năm 2020 đã đưa ra các biện pháp hỗ trợ cho các doanh nghiệp nhỏ bên cạnh sự hỗ trợ của Liên bang, bao gồm New Mexico, Ohio, Maine, Massachusetts, Michigan, New York, Oregon, Wisconsin và Florida. Một số lượng đáng kể các bang có các biện pháp thuế để hỗ trợ.

Canada

Tiêu điểm chính sách

Các biện pháp chính để hỗ trợ các DNVVN vượt qua cuộc khủng hoảng COVID-19 bao gồm:

- Kế hoạch phục hồi cho việc làm, tăng trưởng và bền vững: Ngân sách 2021 hỗ trợ các doanh nghiệp, đặc biệt là các DNVVN, trong việc đổi mới và đầu tư vào công nghệ để họ phát triển và tận dụng các cơ hội mới.
- Chương trình Chia sẻ Công việc: nhằm hỗ trợ người sử dụng lao động và người lao động bị ảnh hưởng bởi COVID-19 (kéo dài đến ngày 26 tháng 9 năm 2021).
- 27 tỷ CAD Viện trợ khẩn cấp cho người lao động và doanh nghiệp, 55 tỷ CAD hoãn thuế.
- Chương trình Khởi đầu nền kinh tế hậu đại dịch trị giá 100 tỷ CAD để giúp các tỉnh và vùng lãnh thổ cải thiện việc kiểm soát nhiễm trùng COVID-19 trong các cơ sở chăm sóc dài hạn và cung cấp cho các ngành dễ bị tổn thương (du lịch, lữ hành và nghệ thuật) với các khoản vay kinh doanh.
- Go Digital Canada Initiative – sáng kiến giúp tăng doanh số bán hàng trực tuyến của các doanh nghiệp nhỏ, bao gồm các khóa đào tạo miễn phí và sử dụng các kênh tiếp thị kỹ thuật số.
- Dịch vụ hỗ trợ cho DNVVN thông qua các nền tảng kỹ thuật số. Các nhà cung cấp dịch vụ hậu cần cũng triển khai hỗ trợ DNVVN (ví dụ: các công ty Fintech).

Trong tháng 3 năm 2020, Ngân hàng Canada đã hạ lãi suất chính sách xuống 100 điểm cơ bản, từ 1,25% xuống 0,25%. Cũng trong tháng 3 năm 2020, Canada đã công bố Quỹ Ứng phó COVID-19 trị giá 1 tỷ CAD với trọng tâm là y tế. Đối với hoạt động kinh doanh, Quỹ hỗ trợ các doanh nghiệp trong trường hợp nền kinh tế thắt chặt các điều kiện tín dụng, Chính phủ đã hành động nhanh chóng để kích thích nền kinh tế bằng cách tăng cường đầu tư vào các cơ quan cho vay liên bang như Ngân hàng Phát triển Kinh doanh Canada (BDC). Sự hợp tác giữa tập đoàn tài chính Crown của Canada và các tổ chức tài chính khu vực tư nhân, nhằm đáp ứng các điều kiện tín dụng trong cuộc khủng hoảng tài chính 2008-2009, đã cung cấp thêm 11 tỷ CAD hỗ trợ tín dụng cho 10.000 công ty. Ngoài ra, các sắp xếp linh hoạt có thể được thực hiện cho các doanh nghiệp đang cố gắng đáp ứng các nghĩa vụ thanh toán cho Cơ quan Thuế vụ Canada (Canada Revenue Agency). Hơn nữa, khả năng tiếp cận quỹ Bảo hiểm Việc làm đã được cải thiện. Biện pháp này cung cấp hỗ trợ thu nhập cho những nhân viên đủ điều kiện nhận quyền lợi Bảo hiểm Việc làm.

Ngân hàng BDC hiện cung cấp các hỗ trợ sau cho các doanh nhân: Khoản vay Doanh nghiệp Nhỏ lên đến 100.000 CAD có thể nhận trực tuyến trong 48 giờ kể từ thời điểm phê duyệt; Cho vay vốn lưu động để thu hẹp khoảng cách dòng tiền và hỗ trợ các hoạt động hàng ngày; Tài trợ Đơn hàng mua nhằm tăng dòng tiền để thực hiện các đơn hàng trong nước hoặc quốc tế với các điều khoản rất linh hoạt.

Ngày 18 tháng 3 năm 2020, chính phủ đã công bố gói hỗ trợ thêm 82 tỷ CAD như một phần của Kế hoạch Ứng phó Kinh tế COVID-19, bao gồm 27 tỷ CAD viện trợ khẩn cấp cho người lao động và doanh nghiệp và 55 tỷ CAD hoãn thuế. Các biện pháp bao gồm: Cho phép tất cả các doanh nghiệp hoãn thanh toán bất kỳ số thuế thu nhập nào còn nợ. Biện pháp này sẽ dẫn đến việc các doanh nghiệp có nhiều tiền hơn trong giai đoạn khó khăn; Tăng tín dụng cho các doanh nghiệp vừa, nhỏ và lớn của

Canada. Chương trình Khả dụng Tín dụng Doanh nghiệp mới sẽ cung cấp thêm hơn 10 tỷ CAD hỗ trợ cho các doanh nghiệp đang gặp thách thức về dòng tiền thông qua Ngân hàng BDC và Cơ quan tín dụng Phát triển Xuất khẩu Canada. Chương trình sau đó đã được gia hạn và hiện bao gồm 85 tỷ CAD, với một số biện pháp: Cung cấp các khoản vay không lãi suất lên tới 40.000 CAD cho các doanh nghiệp nhỏ đủ điều kiện và hoạt động phi lợi nhuận, để giúp họ trang trải chi phí hoạt động trong thời gian doanh thu của họ tạm thời bị giảm; Bảo lãnh khoản vay cho các DNVVN. Cơ quan tín dụng Phát triển Xuất khẩu Canada cung cấp bảo lãnh cho các tổ chức tài chính để họ có thể cấp tín dụng hoạt động mới và các khoản vay có kỳ hạn lên tới 6,25 triệu CAD cho các DNVVN. Các khoản vay này sẽ được đảm bảo 80% bởi Cơ quan tín dụng Phát triển Xuất khẩu Canada và sẽ được hoàn trả trong vòng một năm; Các DNVVN cũng có thể nhận được sự trợ giúp thông qua Chương trình đồng cho vay mới dành cho các DNVVN, trong đó Ngân hàng Phát triển Doanh nghiệp Canada sẽ làm việc cùng với các tổ chức tài chính để đồng cho vay các khoản vay có kỳ hạn cho các doanh nghiệp đối với các yêu cầu về dòng tiền hoạt động của họ. Các doanh nghiệp đủ điều kiện có thể nhận được số tiền tín dụng lên đến 6,25 triệu CAD thông qua chương trình, sẽ được chia sẻ rủi ro ở mức 80% giữa Ngân hàng Phát triển Kinh doanh Canada và các tổ chức tài chính.

Các chương trình hỗ trợ của các ngân hàng lớn và các tổ chức phát triển doanh nghiệp còn cung cấp thêm phúc lợi hỗ trợ khẩn cấp cho những người lao động tự do và bán thời gian không đủ điều kiện nhận Bảo hiểm Việc làm; cung cấp cho các chủ doanh nghiệp nhỏ một khoản trợ cấp tiền lương tạm thời bằng 10% hóa đơn tiền lương trong thời gian ba tháng; mở rộng hơn nữa khả năng phát triển xuất khẩu của Canada trong việc cung cấp hỗ trợ cho các doanh nghiệp trong nước; cung cấp tín dụng bổ sung dành cho nông dân và lĩnh vực nông sản thực phẩm thông qua Farm Credit Canada;

Canada đã khởi động Chương trình Mua Thẻ chấp Được Bảo hiểm để mua các quỹ thẻ chấp được bảo hiểm lên đến 50 tỷ CAD thông qua Tổng công ty Thẻ chấp và Nhà ở Canada (CMHC). Điều này giúp cung cấp nguồn vốn ổn định cho các ngân hàng và người cho vay cầm cố, đồng thời hỗ trợ cho các doanh nghiệp và người tiêu dùng Canada tiếp tục vay. CMHC sẵn sàng hỗ trợ hơn nữa tính thanh khoản và sự ổn định của thị trường tài chính thông qua các chương trình tài trợ thẻ chấp khi cần thiết. Chính phủ sẽ cho phép các biện pháp này bằng cách nâng cao các giới hạn lập pháp của CMHC.

Vào ngày 25 tháng 3 năm 2020, chính phủ đã công bố các biện pháp tiếp theo đối với các DNVVN, bao gồm: Trợ cấp lên đến 75% tiền lương trong tối đa ba tháng; Tiếp cận các khoản vay không lãi suất một năm; Gia hạn thời gian hoãn thuế để bao gồm thuế bán hàng cho đến tháng 6 năm 2020; và Phúc lợi Ứng phó Khẩn cấp của Canada trị giá 2.000 CAD cho mỗi công nhân trong thời gian tối đa là bốn tháng.

Hơn nữa, chính phủ đã kéo dài thời gian tối đa của chương trình Chia sẻ Công việc từ 38 tuần lên 76 tuần để hỗ trợ các doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi COVID-19. Chương trình Chia sẻ Công việc cung cấp hỗ trợ thu nhập cho những người lao động đồng ý giảm giờ làm việc bình thường của họ vì những lý do nằm ngoài tầm kiểm soát của người sử dụng lao động của họ.

Ngày 17 tháng 4 năm 2020, chính phủ đã công bố gói hỗ trợ thêm 1,7 tỷ CAD, bao gồm một số biện pháp hỗ trợ cho các doanh nghiệp nhỏ: 675 triệu CAD để hỗ trợ tài chính cho các DNVVN không thể tiếp cận các biện pháp hỗ trợ COVID-19 hiện có của chính phủ, thông qua các Cơ quan Phát triển Khu vực của Canada; 287 triệu CAD để hỗ trợ các doanh nghiệp và cộng đồng nông thôn, bao gồm bằng cách cung cấp cho họ khả năng tiếp cận vốn rất cần thiết thông qua Mạng lưới Tương lai Cộng đồng; 250 triệu CAD để hỗ trợ các công ty sáng tạo, ở giai đoạn đầu không thể tiếp cận hỗ trợ kinh doanh COVID-19 hiện có, thông qua Hội đồng Nghiên cứu Quốc gia thuộc Chương trình Hỗ trợ Nghiên cứu Công nghiệp của Canada; Hỗ trợ 20,1 triệu CAD cho Futurprisur Canada để tiếp tục hỗ trợ các doanh nhân trẻ trên khắp Canada đang đối mặt với những thách thức do COVID-19. Nguồn vốn sẽ cho phép Futurprisur Canada hỗ trợ thanh toán cho khách hàng của mình trong tối đa 12 tháng.

Trong tháng 4 năm 2020, chính phủ đã công bố gói hỗ trợ 306 triệu CAD cho các doanh nghiệp bản địa; chương trình Hỗ trợ Thuê nhà Thương mại Khẩn cấp của Canada ("CERA") để hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ trang trải tiền thuê nhà của họ; mở rộng Tài khoản Doanh nghiệp Khẩn cấp Canada, một chương trình tín dụng do chính phủ bảo lãnh để cung cấp cho các doanh nghiệp nhỏ khoản vay 40.000 CAD. Các công ty có chi phí trả lương năm 2019 từ 20.000 CAD đến 1.5 triệu CAD hiện đủ điều kiện; Chương trình Hỗ trợ Nghiên cứu Công nghiệp (NRC) của Hội đồng Nghiên cứu Quốc gia Canada cung cấp tư vấn, kết nối và tài trợ để giúp các DNVVN của Canada tăng cường năng lực đổi mới sáng tạo và đưa ý tưởng ra thị trường

Tháng 5 năm 2020, một chương trình hỗ trợ COVID 19 trị giá 15 triệu CAD cho phụ nữ khởi nghiệp đã được công bố.

Chính phủ và Phòng Thương mại Canada làm việc cùng nhau trong Mạng lưới phục hồi kinh doanh của Canada, để hỗ trợ các DNVVN chuẩn bị cho việc mở cửa. Sáu tổ chức tài chính lớn nhất ở Canada đã cam kết làm việc với các khách hàng cá nhân và doanh nghiệp nhỏ trong từng trường hợp cụ thể để cung cấp các giải pháp linh hoạt giúp họ vượt qua các thách thức, chẳng hạn như gián đoạn thanh toán do COVID-19, chăm sóc trẻ em gián đoạn do trường học hoặc nhà trẻ đóng cửa, hoặc những người bị COVID-19. Bước đầu tiên, khoản hỗ trợ này sẽ bao gồm thời gian hoãn thanh toán lên đến sáu tháng và cơ hội được cứu trợ đối với các sản phẩm tín dụng khác. Ngày 15 tháng 7 năm 2020, chính phủ đã công bố sáng kiến Go Digital Canada hợp tác với Shopify để giúp tăng doanh số bán hàng của các doanh nghiệp nhỏ phát triển trực tuyến, bao gồm các khóa đào tạo miễn phí và sử dụng các kênh tiếp thị kỹ thuật số. Chính phủ tuyên bố nói lỏng khả năng tiếp cận chương trình trợ cấp lương khẩn cấp và tăng ngân sách từ 45 tỷ CAD lên 82 tỷ CAD.

Tháng 9 năm 2020, chính phủ đưa ra sáng kiến trị giá 221 triệu CAD cho các doanh nhân da đen. Sáng kiến này bao gồm Quỹ Hệ sinh thái Quốc gia, Quỹ Cho vay Doanh nhân Da đen và Trung tâm Kiến thức Doanh nhân Da đen. Tháng 10 năm 2020, chính phủ đưa ra kế hoạch cơ sở hạ tầng trị giá 10 tỷ CAD để phục hồi kinh tế, trong đó 2 tỷ CAD để kết nối khoảng 750.000 ngôi nhà và doanh nghiệp nhỏ với băng thông rộng trong các cộng đồng được phục vụ kém. Hơn một nửa số vốn đầu tư sẽ được

tập trung vào các dự án lưu trữ và phát điện tái tạo; trang bị thêm cho tòa nhà tiết kiệm năng lượng; và xe buýt không phát thải và cơ sở hạ tầng thu phí.

Tháng 10 năm 2020, chính phủ đã công bố hỗ trợ thêm 600 triệu CAD làm vốn bổ sung cho Quỹ cứu trợ và phục hồi khu vực cho các DNVVN. 456 triệu CAD được phân bổ cho các Cơ quan Phát triển Khu vực, 144 triệu CAD còn lại cho Mạng lưới Tương lai Cộng đồng để giúp đỡ các doanh nghiệp nhỏ ở các cộng đồng nông thôn. Cũng trong tháng 10 năm 2020, chính phủ đã công bố khoản đầu tư 12 triệu CAD vào Quỹ Cứu trợ Doanh nghiệp Nhỏ của Canada. Quỹ này là một sáng kiến gây quỹ tư nhân nhằm cung cấp các khoản trợ cấp cho các doanh nghiệp nhỏ lên tới 5.000 CAD.

Tháng 11 năm 2020, chính phủ công bố các biện pháp hỗ trợ hơn nữa cho các DNVVN trong lĩnh vực thương mại và thương mại điện tử. Chương trình CanExport xoay trục để cung cấp hỗ trợ mới cho các DNVVN về thương mại điện tử, nền tảng trực tuyến và các sự kiện thương mại ảo. Cũng sẽ có các nguồn lực bổ sung được cung cấp để giúp các doanh nghiệp điều hướng các quy tắc thương mại đang thay đổi và giúp đỡ phụ nữ và các doanh nhân bản địa. Trong bản cập nhật tài chính đầy đủ đầu tiên vào ngày 30 tháng 11 năm 2020, chính phủ Canada tuyên bố sẽ chi 100 tỷ CAD để khởi động nền kinh tế của đất nước sau đại dịch. Kế hoạch bao gồm 1 tỷ CAD để giúp các tỉnh và vùng lãnh thổ cải thiện việc kiểm soát nhiễm trùng Covid-19 trong các cơ sở chăm sóc dài hạn. Các ngành đặc biệt dễ bị tổn thương do kinh tế ngừng hoạt động như du lịch, lữ hành và nghệ thuật sẽ đủ điều kiện cho các khoản vay kinh doanh lên đến 1 triệu CAD, thời hạn 10 năm.

Trong tháng 2 năm 2021, hai chương trình cho vay mới từ Chương trình khả dụng tín dụng cho các lĩnh vực bị ảnh hưởng cao (HASCAP) được mở để đăng ký. Các công ty muốn tham gia chương trình cho vay liên bang mới phải chứng minh doanh thu giảm mạnh trong thời gian đại dịch xảy ra và họ đã nộp đơn xin hỗ trợ kinh doanh. Các khoản cho vay sẽ bắt đầu từ 25.000 CAD đến 1 triệu CAD cho một doanh nghiệp tùy thuộc vào quy mô hoạt động và lên đến 6,25 triệu CAD cho các công ty có nhiều địa điểm như chuỗi khách sạn hoặc nhà hàng. Các công ty cũng sẽ phải chứng minh rằng họ ít nhất đã nộp đơn xin trợ cấp tiền lương hoặc tiền thuê nhà của liên bang. Khoản vay được liên bang hậu thuẫn có thể được sử dụng để cho thuê, tiện ích và trợ giúp trả lương, cùng với các chi phí khác, để duy trì hoạt động của các cơ quan y tế công cộng, nhưng không thể được sử dụng để thanh toán hoặc tái cấp vốn cho các khoản vay hiện có.

Ngày 3 tháng 3 năm 2021, Chính phủ thông báo rằng các chương trình hỗ trợ tiền lương và trợ cấp tiền thuê nhà cho doanh nghiệp được gia hạn cho đến ngày 5 tháng 6 năm 2021.

Tháng 4 năm 2021, Chính phủ Canada đã công bố kế hoạch ngân sách năm 2021, trong đó dành 101,4 tỷ CAD (tương đương 80,9 tỷ USD) để hỗ trợ nền kinh tế phục hồi sau tác động đại dịch COVID-19 và thúc đẩy tăng trưởng “xanh”. Gói ngân sách này được đưa ra nhằm hoàn tất cuộc chiến chống COVID-19, xoa dịu những tác động do đại dịch gây ra cho nền kinh tế, cũng như tạo việc làm và sự thịnh vượng cho người dân Canada trong tương lai. Theo Bộ Tài chính nước này, nền kinh tế đang “bùng nổ trở lại” nhưng vẫn cần gói kích thích 100 tỷ CAD, vì tác động của đại dịch là không đồng đều, đặc biệt gây nhiều khó khăn đối với phụ nữ, thanh niên, người lao động lương thấp và chủ doanh

nh nghiệp nhỏ. Trong ngân sách năm 2021 còn bao gồm một số kế hoạch chi tiêu lớn như 18 tỷ CAD cho các cộng đồng thổ dân, 20 tỷ CAD cho các chương trình hỗ trợ người lao động, 12 tỷ CAD để gia hạn gói trợ cấp tiền lương và trợ cấp tiền thuê nhà cho chủ sử dụng lao động đến tháng 9/2021. Bên cạnh đó, kế hoạch ngân sách của chính phủ cũng dành khoản chi 17,6 tỷ CAD để hỗ trợ các công ty giảm khí thải CO₂, triển khai các công nghệ thu hồi, lưu trữ carbon và chuyển sang sử dụng nhiên liệu hydro. Chính phủ cũng công bố kế hoạch giảm khí thải gây hiệu ứng nhà kính của nước này và công bố mục tiêu mới đến năm 2030 giảm 36% lượng khí thải so với mức của năm 2005.

3.2. Kinh nghiệm của một số nước châu Âu

Anh

Tiêu điểm chính sách

- Chương trình cho vay "Bounce Back Loans" do Chính phủ Anh bảo lãnh 100% nhằm giúp các doanh nghiệp nhỏ tại nước này ứng phó với tác động từ đại dịch, và Kế hoạch cho vay gián đoạn kinh doanh do Covid-19 cung cấp cho các DNVVN các khoản vay lên tới 5 triệu GBP và lên đến 6 năm.

Các biện pháp cấu trúc cũng đã được áp dụng:

- Kế hoạch Hỗ trợ Khởi nghiệp trị giá 1,25 tỷ GBP gồm Quỹ Tương lai cho các công ty có tốc độ tăng trưởng cao nhưng lại bị ảnh hưởng bởi đại dịch (tài chính công và cá nhân) và Hỗ trợ 750 triệu GBP cho các DNVVN tập trung vào nghiên cứu và phát triển (R&D).

- Quỹ Đổi mới bền vững tài trợ cho các doanh nghiệp và các công ty khởi nghiệp phát triển các dự án tập trung vào công nghệ thông minh và phát triển bền vững.

- Gói "Kích thích xanh" trị giá 3 tỷ GBP với cam kết 1 tỷ GBP để khử cacbon cho các tòa nhà công cộng và 2 tỷ GBP cải tạo các ngôi nhà. Ở cấp tiểu vùng, có Chương trình không gian làm việc các-bon thấp mở cho các DNVVN ở Herfordshire, Buckinghamshire, Bedfordshire, Berkshire, Milbn Keynes và Norhampshire để triển khai các sáng kiến "xanh".

- Chương trình Truy cập Kỹ thuật số để trang bị cho các DNVVN kiến thức về kỹ năng để xác định các mối đe dọa mạng gắn COVID-19.- Dịch vụ hỗ trợ cho DNVVN thông qua các nền tảng kỹ thuật số. Các nhà cung cấp dịch vụ hậu cần cũng triển khai hỗ trợ DNVVN (ví dụ: các công ty Fintech).

Trong phản ứng đầu tiên với đại dịch, chính phủ Vương quốc Anh đã đưa ra hướng dẫn chung cho người sử dụng lao động và doanh nghiệp về cách đối phó với rủi ro sức khỏe. Bộ Thương mại Quốc tế nhanh chóng hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận tài chính. Ngân hàng Trung ương Anh (BoE) trong tháng 3 năm 2020 đã hạ lãi suất xuống 0,25%. Các biện pháp bao gồm một chương trình Cấp vốn có kỳ hạn mới cho các DNVVN, hỗ trợ các khoản vay kinh doanh giá rẻ với nguồn quỹ 100 tỷ GBP cho các DNVVN. Nguồn vốn bổ sung sẽ có sẵn cho các ngân hàng tăng cường cho vay, đặc biệt là đối với các DNVVN. Điều này nhằm mục đích lan truyền việc giảm lãi suất ngân hàng cho nền kinh tế thực và khuyến khích các ngân hàng cho vay đối với các DNVVN và hộ gia đình. Tháng 3 năm 2020, BoE đã thông báo tăng lượng nắm giữ trái phiếu chính phủ và công ty của Vương quốc Anh thêm 200 tỷ GBP lên tổng số 645 tỷ GBP. Nó cũng mở rộng Chương trình cấp vốn có thời hạn cho các DNVVN.

Tháng 3 năm 2020, Chính phủ Vương quốc Anh đã công bố gói kích thích khẩn cấp 30 tỷ GBP, trong đó 7 tỷ GBP nhằm hỗ trợ doanh nghiệp: các doanh nghiệp sử dụng dưới 250 lao động được chính phủ hoàn trả bất kỳ khoản lương ốm đau nào mà họ trả cho nhân viên trong hai tuần đầu tiên; thiết lập "khoản vay gián đoạn" cho các DNVVN bị ảnh hưởng bởi coronavirus. Những người lao động kinh tế tự do và lao động hợp đồng, không được hưởng lương bệnh tật, đã được hỗ trợ điều trị hơn 500 triệu GBP như một phần của Ngân sách năm 2020. Chương trình hỗ trợ thu nhập từ việc làm mới sẽ trả cho

người tự kinh doanh một khoản trợ cấp lên tới 80% thu nhập trước đó của họ (cho người tự kinh doanh với lợi nhuận trung bình dưới 50.000 GBP). Người tự kinh doanh cũng sẽ được tiếp cận với Tín dụng Phổ thông.

Tháng 3 năm 2020, chính phủ đã công bố một gói giải cứu thêm 330 tỷ GBP bảo lãnh khoản vay cho doanh nghiệp. Các biện pháp bao gồm: Hỗ trợ thanh khoản cho các công ty lớn; tăng số tiền mà doanh nghiệp có thể vay thông qua Chương trình cho vay gián đoạn kinh doanh do Coronavirus (CBIL) từ 1,2 triệu GBP lên 5 triệu GBP và đảm bảo doanh nghiệp có thể tiếp cận khoản tài chính miễn lãi trong sáu tháng đầu tiên. CBIL được điều hành bởi Ngân hàng Doanh nghiệp Anh và cung cấp bảo lãnh 80%, không tính phí bảo lãnh cho các DN VVN và thời hạn tài chính lên đến sáu năm; cung cấp hỗ trợ lãi suất kinh doanh 20 tỷ GBP và cấp vốn để giúp các công ty bị ảnh hưởng nặng nề nhất quản lý dòng tiền của họ trong giai đoạn dịch bệnh. Hơn nữa: các công ty nhỏ không đủ khả năng thanh toán các hóa đơn thuế có thể yêu cầu thỏa thuận thời gian thanh toán. Khoản lãi thông thường 3,5% hàng năm cho việc trả thuế hoãn lại được miễn; Các khoản thuế GTGT trong quý 2 năm 2020 được hoãn lại cho đến cuối năm tài chính. Chính phủ có thể bảo lãnh các khoản vay cho doanh nghiệp bị ảnh hưởng bất lợi thông qua Ngân hàng Doanh nghiệp Anh. Các công ty nhỏ có thể nhận chi phí 14 ngày lương ốm đau (dưới 200 GBP) cho mỗi nhân viên. Các công ty nhỏ nhất có thể tìm kiếm các khoản tài trợ trị giá 10.000 GBP. Chính phủ đã công bố những thay đổi tạm thời trong luật phá sản để tạo không gian thông thoáng cho các công ty.

Tháng 4 năm 2020, chính phủ đã công bố gói hỗ trợ 1,25 tỷ GBP dành cho các công ty khởi nghiệp, công ty công nghệ và các công ty đổi mới sáng tạo khác. Trong đó có Quỹ đầu tư trị giá 500 triệu GBP dành cho các công ty tăng trưởng cao bị ảnh hưởng bởi cuộc khủng hoảng, được tạo thành từ nguồn tài trợ từ chính phủ và khu vực tư nhân. Nó sẽ đảm bảo các công ty tăng trưởng cao trên khắp Vương quốc Anh nhận được khoản đầu tư mà họ cần để tiếp tục trong cuộc khủng hoảng. Nó cấp cho các công ty có trụ sở tại Vương quốc Anh từ 125.000 GBP đến 5 triệu GBP. Để đủ điều kiện, một doanh nghiệp phải là công ty chưa niêm yết tại Vương quốc Anh, trước đây đã huy động được ít nhất 250.000 GBP đầu tư cổ phần từ các nhà đầu tư bên thứ ba trong 5 năm qua. Chính phủ cam kết tài trợ đợt đầu tiên 250 triệu GBP cho chương trình này.

Gói hỗ trợ 1,25 tỷ GBP này có mục tiêu cấp 750 triệu GBP cho các DN VVN chuyên sâu về nghiên cứu và phát triển (R&D), được cung cấp thông qua chương trình tài trợ và cho vay của Cơ quan đổi mới Vương quốc Anh (Innovate UK). Innovate UK sẽ tăng tốc khoản thanh toán tài trợ và khoản vay lên tới 200 triệu GBP cho 2.500 đối tượng tài trợ hiện tại của Innovate UK trên cơ sở chọn tham gia. Thêm 550 triệu GBP cũng sẽ được cung cấp để tăng cường hỗ trợ cho các đối tượng tài trợ hiện tại và 175.000 GBP hỗ trợ sẽ được cung cấp cho khoảng 1.200 công ty hiện không nhận được tài trợ của Innovate UK. Các khoản thanh toán đầu tiên được thực hiện vào giữa tháng 5/2020.

Tháng 5 năm 2020, Chính phủ Anh đã đưa ra kế hoạch cho vay có hoàn lại cho các công ty nhỏ và thương nhân. Theo kế hoạch này, các công ty có thể được chính phủ hỗ trợ 100% các khoản vay từ 2.000 GBP đến 50.000 GBP với lãi suất 2,5%. Trong 12 tháng đầu tiên, Chính phủ sẽ trả phí và lãi cho

các khoản vay, và việc trả nợ chỉ bắt đầu sau khoảng thời gian đó. Việc đăng ký các khoản vay được đơn giản hóa; các khoản vay sẽ có sẵn vài ngày sau khi nộp đơn. Từ ngày 13 tháng 5 năm 2020 trở đi, người tự kinh doanh có thể nộp đơn xin trợ cấp 7.500 GBP để hỗ trợ thu nhập.

Các nhà tài chính tư nhân ở Anh thông báo rằng họ sẽ nói lỏng các quy định cho vay đối với các công ty bị ảnh hưởng bởi sự bùng phát dịch bệnh. Gói tài chính trị giá 2 tỷ GBP đã được Ngân hàng Lloyds công bố cho doanh nghiệp vay với điều kiện doanh thu dưới 25 triệu GBP. Hơn nữa, các nền tảng tài chính ngang hàng đang cung cấp hỗ trợ cho các DNVVN. Các chuỗi siêu thị lớn thông báo họ sẽ tăng tốc độ thanh toán cho các nhà cung cấp doanh nghiệp nhỏ. Một nền tảng ngân hàng doanh nghiệp và một nền tảng bảo hiểm đã đưa ra một sáng kiến để hỗ trợ các DNVVN trong việc chống trả các khoản thanh toán của khách hàng trong đại dịch. Ngoài ra, các nền tảng kỹ thuật số đang triển khai hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và khởi nghiệp.

Tháng 6 năm 2020, Chính phủ đã công bố gói 200 triệu GBP để hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thông qua Quỹ Đổi mới bền vững (Sustainable Innovation Fund). Nguồn tài trợ, có sẵn trên toàn Vương quốc Anh và được phân phối thông qua Innovate UK như một phần của gói 750 triệu GBP, có thể đi theo hướng phát triển các công nghệ mới, tập trung vào việc làm cho các ngôi nhà và văn phòng tiết kiệm năng lượng hơn để cắt giảm chi phí năng lượng, tạo ra các công nghệ y tế đột phá để điều trị nhiễm trùng và bệnh tật, hoặc giảm lượng khí thải carbon của phương tiện giao thông công cộng ở các thị trấn và thành phố. Trong một động thái nhằm hỗ trợ người dân trên toàn quốc thiết lập các hành vi tích cực hơn với khí hậu, các doanh nghiệp và công ty khởi nghiệp cũng có thể sử dụng quỹ để phát triển các dự án thông minh tập trung vào tính bền vững - từ các ứng dụng khuyến khích mọi người cắt giảm chất thải thực phẩm của họ, bao bì có thể phân hủy sinh học.

Tháng 7 năm 2020, Chính phủ tiếp tục công bố một gói hỗ trợ kinh tế hơn 30 tỷ GBP, trong đó cung cấp một khoản trợ cấp cho các doanh nghiệp nhỏ nhận những người trẻ tuổi làm thực tập sinh. Chính phủ cũng đã đưa ra chương trình trợ cấp 500 triệu GBP và cắt giảm thuế VAT từ 20% xuống 5% cho các ngành khách sạn, nhà nghỉ và điểm tham quan. Chính phủ cũng đưa ra Phần thưởng duy trì việc làm, trợ cấp tuyển dụng cho lao động trẻ (Kickstart Scheme), và các chính sách tăng cường kỹ năng.

Tháng 9 năm 2020, Chính phủ đã công bố một kế hoạch hỗ trợ việc làm mới. Kế hoạch Hỗ trợ Việc làm được thiết kế để bảo vệ các công việc khả thi trong các doanh nghiệp đang phải đối mặt với nhu cầu thấp hơn trong những tháng mùa đông do Covid-19, để giúp nhân viên của họ gắn bó với công ty. Chương trình này sẽ dành cho tất cả các DNVVN và các công ty lớn hơn đã bị sụt giảm doanh thu trong thời kỳ khủng hoảng do Covid-19. Chương trình bắt đầu ngày 1 tháng 11 năm 2020 và kéo dài trong 6 tháng. Công ty trả lương cho nhân viên của mình theo thời gian đã làm việc, nhưng chi phí cho số giờ không làm việc sẽ được phân chia sẽ giữa người sử dụng lao động (trả 1/3), Chính phủ (thông qua hỗ trợ tiền lương, trả 1/3) và người lao động (thông qua việc giảm lương), và người lao động sẽ tiếp tục công việc của họ. Điều này sẽ đảm bảo nhân viên kiếm được tối thiểu bằng 77% mức lương bình thường của họ.

Tháng 9 năm 2020, Chính phủ cũng đã công bố kế hoạch tài trợ 1.000 GBP mỗi tháng cho mỗi DNVVN bị ảnh hưởng bởi các đợt đóng cửa tại địa phương. Tháng 10 năm 2020, Chính phủ đã mở rộng Chương trình Hỗ trợ Việc làm cho các doanh nghiệp phải đóng cửa vì các biện pháp phong tỏa, với khoản trợ cấp tiền mặt cho các doanh nghiệp bị yêu cầu đóng cửa tại địa phương cũng tăng lên đến 3.000 GBP mỗi tháng. Khoản tài trợ mới này, có thể trị giá 13 tỷ GBP trong sáu tháng, nhằm vào các doanh nghiệp đang gặp khó khăn trong việc thu hút khách hàng vì những hạn chế về tương tác xã hội. Gói hỗ trợ 60 triệu GBP cho hoạt động kinh doanh ở Greater Manchester đã được công bố. Tháng 11 năm 2020, Chính phủ thông báo rằng 134 triệu GBP để hỗ trợ “phát triển xanh” như một phần của các biện pháp khôi phục hậu COVID-19. Nguồn vốn đến từ Quỹ đổi mới bền vững của Innovate UK, được khởi động như một phần của gói 550 triệu GBP để hỗ trợ các DNVVN đổi mới ứng phó với COVID-19. Mỗi doanh nghiệp sẽ nhận được tối đa 175.000 GBP trong khuôn khổ Sáng kiến Nghiên cứu Doanh nghiệp Nhỏ (SBRI) nhằm giải quyết các thách thức về tăng trưởng sạch như một phần trong cam kết của chính phủ nhằm giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu. Tháng 11 năm 2020, Chương trình Hỗ trợ Thu nhập Tự doanh của chính phủ đã được gia hạn thêm sáu tháng, cung cấp thêm hai khoản trợ cấp ba tháng nữa sau khi hết thời hạn tài trợ thứ hai.

Tháng 11 năm 2020, chính phủ đã cam kết thêm 27 tỷ GBP thúc đẩy đầu tư công, để đạt 100 tỷ GBP thúc đẩy kinh tế năm 2021/2022, bao gồm 58 tỷ GBP cho đường bộ và đường sắt, 15 tỷ GBP cho đầu tư vào R&D. Triển khai Kế hoạch mười điểm được công bố gần đây cho Cách mạng Công nghiệp Xanh (12 tỷ GBP).

Đầu tháng 1/2021, Chính phủ đã công bố 4,6 tỷ GBP trong khoản tài trợ mới cho các doanh nghiệp với mức 9.000 GBP cho mỗi doanh nghiệp. Thêm 594 triệu GBP cũng được cung cấp cho Chính quyền địa phương và các cơ quan quản lý liên quan để hỗ trợ các doanh nghiệp khác năm 2021 không đủ điều kiện nhận khoản trợ cấp. Vào tháng 3 năm 2021, Chính phủ đã trình ngân sách của mình bao gồm 5 tỷ GBP để hỗ trợ khởi động lại cho các doanh nghiệp ở Anh, với 18.000 GBP cho mỗi doanh nghiệp. 854 triệu GBP cho các khoản tài trợ tương tự ở Bắc Ireland, Wales và Scotland. Là một phần của ngân sách, kế hoạch tăng trưởng “Xây dựng lại tốt hơn” đã được đưa ra với sự hỗ trợ đầu tư vào cơ sở hạ tầng, kỹ năng và đổi mới. Ngân sách cũng bao gồm chương trình trợ cấp và đào tạo kỹ thuật số trợ giúp để phát triển. Chính phủ cũng đã mở rộng chương trình đào tạo kỹ thuật số thêm 5 tháng và mở rộng hỗ trợ cho những người tự kinh doanh.

Pháp

Tiêu điểm chính sách

Các biện pháp chính để hỗ trợ các DNVVN vượt qua cuộc khủng hoảng COVID-19 bao gồm:

- Hỗ trợ thanh khoản trị giá 470 tỷ EUR, bao gồm hoãn thanh toán, bảo lãnh khoản vay, thất nghiệp một phần và hỗ trợ có mục tiêu cho các doanh nghiệp nhỏ và lao động tự do.
- Hỗ trợ cấu trúc hơn nữa đã được thực hiện: Gói Phục hồi "France Relance" trị giá 100 tỷ EUR (35 tỷ EUR cho năng lực cạnh tranh và đổi mới, trong đó 385 triệu EUR cho việc số hóa các DNVVN và siêu nhỏ; 30 tỷ EUR cho chuyển dịch sang nền kinh tế không carbon; 35 tỷ EUR cho gắn kết xã hội).
- Kế hoạch khẩn cấp trị giá 4 tỷ EUR cho các công ty khởi nghiệp, bao gồm các khoản vay được nhà nước bảo lãnh và dự kiến hoàn trả các khoản tín dụng thuế R&D (CIR).

- Kế hoạch ứng phó và phục hồi quốc gia, với trọng tâm đặc biệt vào quá trình chuyển đổi sinh thái và cải tạo năng lượng của các DNVVN, và an toàn kỹ thuật số của các DNVVN.
- Hướng dẫn mới về Mua sắm công cho DNVVN và thợ thủ công: dành tối thiểu 10% giá trị hợp đồng cho các DNVVN hoặc thợ thủ công.

Tháng 3 năm 2020, Bộ Kinh tế và Tài chính Pháp đã công bố các biện pháp đối với các công ty gặp khó khăn nghiêm trọng do virus coronavirus, bao gồm: Khả năng hoãn nộp thuế doanh nghiệp/thu nhập và các khoản đóng góp an sinh xã hội cho các công ty và doanh nhân, và tùy từng trường hợp, được miễn các khoản thanh toán này; Các khoản tín dụng mới do Bpifrance cung cấp (đầu tư công và các khoản tín dụng hiện có được duy trì). Đảm bảo cho các khoản vay dành cho các DNVVN đã tăng lên 90% số tiền được vay (tăng từ 70%); Chính phủ sẽ hoàn trả 100% tiền bồi thường một phần việc làm (tăng từ 70% trước đây); Hòa giải xung đột giữa các DNVVN và khách hàng/nhà cung cấp; Thành lập quỹ Đoàn kết để hỗ trợ các doanh nghiệp siêu nhỏ gặp khó khăn về dòng tiền. Đình chỉ các hình phạt đối với sự chậm trễ thanh toán trong các hợp đồng chính phủ; và huy động trung gian tín dụng để giúp các DNVVN có nhu cầu thương lượng lại các điều khoản tín dụng.

Ngoài ra, cũng trong tháng 3 năm 2020, Chính phủ đã công bố một gói tiếp theo trị giá 45 tỷ EUR để hỗ trợ các doanh nghiệp: Chính phủ cung cấp bảo lãnh cho các khoản vay cho các công ty; Các công ty nhỏ và tư nhân có thể được trả 1.500 EUR hàng tháng, khi doanh thu của họ dưới 1 triệu EUR và họ bị sụt giảm doanh thu từ 70% trở lên; Chính phủ sẽ trả tiền thuê nhà, tiền gas và tiền điện cho các công ty nhỏ; Quỹ đoàn kết dành cho những người tự kinh doanh nhận được 2 tỷ EUR.

Chính phủ nhấn mạnh rằng không để DNVVN nào thiếu thanh khoản. Kể từ ngày 12 tháng 3 năm 2020, Bpifrance tăng cường hỗ trợ hơn nữa: Bảo lãnh 90% cho các khoản mở rộng tín dụng ngắn hạn đến trung hạn (trên 300.000 EUR); Dưới 300.000 EUR, bảo lãnh được tăng lên 70% trong khi ngưỡng ủy quyền cho các ngân hàng được nâng lên (từ 200.000 EUR trước đây lên 300.000); Huy động các đối tác trong khu vực để tăng hạn ngạch được đảm bảo, và tung ra “các khoản cho vay hoàn trả” không cần bảo lãnh lên đến 500.000 EUR; Các khoản cho vay không có bảo đảm với mức bảo hiểm 90%, lên đến 5 triệu EUR đối với doanh nghiệp nhỏ và 30 triệu EUR đối với quy mô vừa, và các nhóm hỗ trợ sẽ giúp 1.500 công ty khởi nghiệp tăng tốc để thoát khỏi khủng hoảng, tro đó có hỗ trợ tiền mặt.

Tháng 3 năm 2020, Hiệp hội ngân hàng Pháp thông báo rằng các công ty Pháp đang đối mặt với khủng hoảng tiền mặt sẽ có thể tiếp cận với các khoản vay lãi suất thấp (0,25%) với số tiền bằng ba tháng doanh thu để giúp họ vượt qua cuộc khủng hoảng coronavirus.

Vào ngày 25 tháng 3 năm 2020, Pháp đưa ra kế hoạch khẩn cấp trị giá 4 tỷ EUR cho các công ty khởi nghiệp. Kế hoạch này bao gồm các biện pháp sau:

- Một gói trị giá 80 triệu EUR, được tài trợ bởi Chương trình đầu tư tương lai (Program d'investissements d'avenir - PIA) và được quản lý bởi Bpifrance, để tài trợ cho các công ty khởi nghiệp đang trong quá trình gây quỹ hoặc dự kiến sẽ huy động vốn nhưng không thể thực hiện được do hoạt động đầu tư mạo hiểm bị thu hẹp. Nguồn vốn này sẽ được cung cấp dưới dạng trái phiếu có khả năng tiếp cận vốn và dự định sẽ được đồng tài trợ bởi các nhà đầu tư tư nhân, với tổng số tiền ít nhất là 160 triệu EUR.

- Các khoản vay kho bạc được nhà nước bảo lãnh lên đến gấp đôi so với tiền lương năm 2019 đối với Pháp hoặc nếu cao hơn là 25% doanh thu hàng năm đối với các công ty khác. Các khoản vay này được phân phối bởi cả ngân hàng tư nhân và Bpifrance.

- Nhà nước nhanh chóng hoàn trả các khoản tín dụng thuế doanh nghiệp được hoàn lại năm 2020, bao gồm khoản tín dụng thuế nghiên cứu (CIR) cho năm 2019 và các khoản tín dụng thuế VAT. Tất cả các công ty đều có khả năng nộp đơn xin hoàn thuế sớm đối với các yêu cầu hoàn thuế doanh nghiệp được hoàn vào năm 2020 và được Tổng cục Tài chính Công (DGFIP) xử lý nhanh các yêu cầu hoàn thuế giá trị gia tăng. Các công ty khởi nghiệp với tư cách là DNVVN hoặc doanh nghiệp sáng tạo trẻ (JEI) đủ điều kiện để được hoàn trả ngay lập tức của CIR. Do đó, họ có thể nộp đơn ngay mà không cần đợi nộp báo cáo tài chính hàng năm, để được hoàn lại CIR cho năm 2019, số tiền ứng trước khoảng 1,5 tỷ EUR. Cục thuế doanh nghiệp (SIE) được huy động để xử lý yêu cầu hoàn thuế của các công ty càng sớm càng tốt, trong vòng vài ngày.

- Thanh toán nhanh các khoản hỗ trợ đổi mới từ PIA đã được phân bổ, với tổng số tiền ước tính là 250 triệu EUR. Theo yêu cầu của chính phủ, Bpifrance và Ademe tự động đẩy nhanh việc thanh toán các khoản tài trợ hỗ trợ đổi mới từ PIA, chẳng hạn như các cuộc thi đổi mới, bằng cách trả trước các khoản chưa được phát hành cho các dự án đã được xác nhận.

- Cuối cùng, Nhà nước duy trì, thông qua Bpifrance, hỗ trợ cho các công ty đổi mới với gần 1,3 tỷ EUR được lên kế hoạch cho năm 2020. Bpifrance cũng sẽ tiếp tục đầu tư cổ phần trực tiếp và đầu tư vào quỹ, cùng với các nhà đầu tư tư nhân.

Ngày 31 tháng 3 năm 2020, Chính phủ đã công bố một loạt các biện pháp khác: tăng cường “quỹ đoàn kết” cho những người lao động tự do và các doanh nghiệp nhỏ nhất, bằng cách giảm các điều kiện và tăng tài trợ công lên 7 tỷ EUR. Các công ty bảo hiểm cũng sẽ đóng góp vào quỹ; miễn thuế đối với tiền thưởng của người lao động trong các lĩnh vực “thiết yếu”; hỗ trợ thêm cho các doanh nghiệp xuất khẩu, bao gồm: mức độ bảo hiểm cao hơn và đảm bảo bảo hiểm xuất khẩu công; chương trình tái bảo hiểm 10 tỷ EUR cho các khoản thanh toán liên công ty (bảo hiểm tín dụng).

Ngày 15 tháng 4 năm 2020, Chính phủ đã mở rộng quy mô của gói kích thích từ 100 tỷ EUR lên 110 tỷ EUR. Vào ngày 9 tháng 6 năm 2020, Chính phủ đưa ra gói hỗ trợ hàng không vũ trụ trị giá 15 tỷ EUR, cũng sẽ mang lại lợi ích cho các DNVVN. Ngày 25 tháng 6 năm 2020, Chính phủ đã mở rộng các biện pháp hỗ trợ cho doanh nghiệp.

Ngày 14 tháng 7 năm 2020, Chính phủ đã công bố thêm 100 tỷ EUR các biện pháp hỗ trợ kinh tế, bao gồm 30 tỷ EUR để thực hiện kế hoạch việc làm một phần trong dài hạn hơn. Nó bao gồm 70 biện pháp để năm 2022 đạt được sự phục hồi hoàn toàn sau cuộc khủng hoảng và làm cho nước Pháp trở nên cạnh tranh hơn, xanh hơn và cải thiện xã hội. 35 tỷ EUR sẽ dành cho nâng cao năng lực cạnh tranh và đổi mới sáng tạo, trong đó có 385 triệu EUR hỗ trợ số hóa cho các DNVVN và siêu nhỏ. 30 tỷ EUR cho việc xanh hóa, bao gồm cả việc hiện đại hóa các tòa nhà công cộng và cải thiện giao thông công cộng, khoản này bao gồm 9 tỷ EUR để hỗ trợ quá trình chuyển đổi năng lượng trong các công ty thông qua R&D. 35 tỷ EUR dành cho các biện pháp xã hội bao gồm đào tạo, đào tạo lại, trợ cấp việc làm cho

thanh niên và thực tập sinh, trợ cấp 4.000 EUR cho người sử dụng lao động dưới 26 tuổi. Bên cạnh đó, thuế dành cho các công ty giảm 10 tỷ EUR, đặc biệt là thuế địa phương. Việc cắt giảm thuế dự kiến sẽ mang lại lợi ích cho 32% DNVVN. Ngày 30 tháng 9 năm 2020, Chính phủ và Bpifrance đã ra mắt quỹ mới Bpifrance Enterprises 1, tạo điều kiện cho các cá nhân đầu tư vào các DNVVN của Pháp và các công ty khởi nghiệp.

Ngày 16 tháng 10 năm 2020, Kế hoạch mới nhằm ngăn chặn những thất bại của công ty, Chính phủ đặt mục tiêu huy động 20 tỷ euro cho các khoản vay gần như vốn chủ sở hữu cho các công ty nhỏ bị ảnh hưởng bởi cuộc khủng hoảng coronavirus bằng cách cung cấp cho các nhà đầu tư sự bảo lãnh của nhà nước đối với khoản lỗ 2 tỷ euro đầu tiên. Theo kế hoạch, trước tiên các ngân hàng sẽ cho vay đối với các DNVVN và sau đó bán 90% khoản vay cho các nhà đầu tư tổ chức. Điều đó sẽ hạn chế rủi ro của các ngân hàng ở mức 10% các khoản cho vay, đồng thời hướng nguồn vốn cho các doanh nghiệp khả thi. Vào ngày 29 tháng 10 năm 2020, trong bối cảnh các biện pháp khóa sổ được gia hạn, Chính phủ đã công bố gói kích thích trị giá 20 tỷ EUR cho các DNVVN và các lĩnh vực khó khăn do đại dịch. Trong số tài trợ mới này, 6 tỷ EUR sẽ dành cho quỹ đoàn kết của Pháp, quỹ này cho phép 1,6 triệu DNVVN và người làm nghề tự do yêu cầu viện trợ của nhà nước lên đến 10.000 EUR. Một chương trình thất nghiệp một phần - cho phép các công ty giảm tiền lương và giờ làm của nhân viên, với việc chính phủ bù đắp một phần chênh lệch - sẽ nhận được 7 tỷ EUR. 1 tỷ EUR khác sẽ hỗ trợ những người cho vay trong thời kỳ suy thoái và cũng sẽ có thêm 1 tỷ EUR miễn trừ đóng góp xã hội. Phần còn lại của gói tài trợ sẽ bao gồm các khoản vay được nhà nước bảo lãnh và các khoản vay trực tiếp.

Ngày 1 tháng 11 năm 2020, Chính phủ tuyên bố hỗ trợ 100 triệu EUR cho các doanh nghiệp nhỏ xây dựng các hoạt động trực tuyến trong bối cảnh họ phải đóng cửa do các biện pháp phong tỏa. Ngày 12 tháng 11 năm 2020, Chính phủ thông báo sẽ tăng khoản tín dụng thuế cho các chủ nhà từ bỏ các khoản thanh toán tiền thuê nhà từ các công ty nhỏ trong quá trình phong tỏa do coronavirus. Chủ nhà sẽ đủ điều kiện được khấu trừ thuế 50% (trước đây là 30%) trên giá trị tiền thuê.

Tháng 1 năm 2021, Chính phủ đã công bố một số thay đổi trong các biện pháp hỗ trợ lên tới 4 tỷ EUR mỗi tháng, và bao gồm quỹ đoàn kết, bảo lãnh khoản vay, miễn trừ các khoản đóng góp xã hội và trì hoãn các khoản phải nộp. Ngày 4 tháng 3 năm 2021, Chính phủ đã đưa ra một kế hoạch bảo lãnh mới cho khoản nợ gần như vốn chủ sở hữu để giúp các DNVVN thoát khỏi cuộc khủng hoảng coronavirus. Bảo lãnh của chính phủ sẽ bù đắp 30% thiệt hại có thể xảy ra trên tổng số 20 tỷ EUR khoản nợ dự kiến sẽ được mua bởi các nhà đầu tư tổ chức như công ty bảo hiểm. Các ngân hàng sẽ mở rộng các khoản vay cho các DNVVN, sau đó sẽ được bán cho các nhà đầu tư tổ chức thông qua các phương tiện đầu tư tư nhân chính thức được nhà nước bảo lãnh. Các ngân hàng sẽ giữ mức rủi ro 10% đối với các khoản vay để đảm bảo các quyết định cho vay đúng đắn.

CHLB Đức

Tiêu điểm chính sách

Các biện pháp chính để hỗ trợ các DNVVN vượt qua cuộc khủng hoảng COVID-19 bao gồm:

- Ngân sách khẩn cấp 750 tỷ EUR với các khoản vay và bảo lãnh cho vay đối với các doanh nghiệp nhỏ, các ngành nghề tự do, cũng như trợ cấp làm việc trong thời gian ngắn; và Quỹ ổn định nền kinh tế trị giá 600 tỷ EUR để bảo vệ các doanh nghiệp

có tầm quan trọng đặc biệt đối với nền kinh tế.

- Các biện pháp cấu trúc cũng đã được thực hiện:

+ Kế hoạch ứng phó và phục hồi của Đức (DARP) bao gồm Nghiên cứu liên quan đến dự án và Nghiên cứu bảo vệ khí hậu để cho phép các DNVVN thực hiện các giải pháp bền vững, hoặc để bảo đảm và mở rộng vị thế và khả năng cạnh tranh trên thị trường toàn cầu. Về kỹ thuật số, Chương trình “Phát triển các liên minh kỹ năng” nhằm mục đích tăng cường sự tham gia của các DNVVN trong việc đào tạo, nâng cao các kỹ năng bền vững trong tương lai và hỗ trợ mạng lưới kinh doanh và đổi mới trong khu vực.

+ Gói hỗ trợ 130 tỷ EUR dành cho: thúc đẩy nhu cầu, bằng cách cắt giảm thuế VAT tạm thời và đơn giản hóa tiếp cận hỗ trợ thu nhập cho người tìm việc; thúc đẩy đầu tư của doanh nghiệp và chính quyền địa phương, trọng tâm là lĩnh vực nhà ở và giao thông; đầu tư cho một nước Đức sẵn sàng cho tương lai, để giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu, động lực bền vững và công nghệ số (50 tỷ EUR).

Khi bắt đầu cuộc khủng hoảng, Chính phủ đã đưa ra các công cụ đã có sẵn để giúp các DNVVN đáp ứng các yêu cầu thanh khoản ngắn hạn, bao gồm các khoản vay và bảo lãnh vốn lưu động, ngăn chặn tỷ lệ thất nghiệp tăng mạnh. Trên thực tế, các công ty có thể nộp đơn xin hỗ trợ khi chỉ 10% công nhân của họ bị ảnh hưởng bởi phải ngừng công việc, so với hơn 30% trước đây. Ngày 10 tháng 3 năm 2020, Nội các liên bang đã gia hạn phụ cấp làm việc ngắn hạn để ngăn chặn việc sa thải nhân viên do sự sụt giảm đơn đặt hàng.

Ngày 9 tháng 3 năm 2020, Chính phủ đã công bố một gói biện pháp, trong đó đầu tư liên bang sẽ được tăng thêm 3,1 tỷ EUR từ năm 2021 đến năm 2024 và bao gồm các biện pháp mở rộng để cải thiện tính thanh khoản cho các công ty, bao gồm cả các DNVVN.

Ngày 13 tháng 3 năm 2020, một gói toàn diện để đảm bảo thanh khoản cho các doanh nghiệp bị ảnh hưởng đã được công bố mà không có giới hạn đối với các khoản tín dụng: các giới hạn về quy mô doanh nghiệp để hỗ trợ thanh khoản sẽ được điều chỉnh và rủi ro do chính phủ chấp nhận sẽ tăng lên. Khối lượng bảo lãnh do các ngân hàng bảo lãnh cung cấp sẽ tăng gấp đôi lên 2,5 tỷ EUR. Ngoài ra, Chính phủ Liên bang giả định rủi ro cao hơn thông qua việc tăng cường bảo lãnh đối ứng và các ngân hàng sẽ có thể quyết định về các khoản bảo lãnh nhanh chóng hơn. Các biện pháp này hỗ trợ tất cả các doanh nghiệp thương mại vừa và nhỏ và các ngành nghề tự do trong tất cả các lĩnh vực và sẽ được các ngân hàng bảo lãnh thực hiện trong thời gian sớm nhất; hơn nữa, các khoản cho vay vốn lưu động của Ngân hàng Tái thiết Đức (KfW), được chuyển qua các ngân hàng thương mại, sẽ được tăng khả năng bảo hiểm rủi ro của KfW lên đến 80% đối với các khoản vay vốn lưu động lên tới 200 triệu EUR, do đó làm tăng mức độ sẵn sàng cho vay của các ngân hàng thương mại cho các doanh nghiệp; việc hoãn thuế đã được thực hiện và việc trả trước thuế có thể được điều chỉnh cho phù hợp với mức thu nhập dự kiến. Các biện pháp cưỡng chế và phụ phí phạt được tạm dừng năm 2020 nếu doanh nghiệp bị ảnh hưởng nặng nề bởi COVID-19; hơn nữa, các biện pháp được đưa ra bao gồm hòa giải xung đột giữa các DNVVN và khách hàng/nhà cung cấp, đình chỉ các hình phạt đối với việc chậm thanh toán trong các hợp đồng chính phủ và huy động hòa giải tín dụng để giúp các DNVVN muốn thương lượng lại các điều khoản tín dụng.

Ngày 21 tháng 3 năm 2020, Chính phủ thông báo về một gói hỗ trợ trị giá lên tới 750 tỷ EUR bao gồm hỗ trợ cho các DNVVN, quỹ ổn định nền kinh tế và các bảo lãnh công cộng thông qua KfW. Như một phần của gói này, Chính phủ đã công bố hỗ trợ 50 tỷ EUR cho các doanh nghiệp nhỏ. Các biện

pháp bao gồm tài trợ cho các doanh nghiệp nhỏ trong tất cả các lĩnh vực, bao gồm các ngành nghề tự do và với tối đa 10 nhân viên: các khoản thanh toán một lần lên tới 9.000 EUR trong ba tháng, cho các doanh nghiệp có tối đa 5 nhân viên; các khoản thanh toán một lần lên tới 15.000 EUR trong ba tháng, cho các doanh nghiệp có tối đa 10 nhân viên.

Một phần khác của gói là thành lập quỹ bình ổn nền kinh tế nhằm mục đích bảo vệ các doanh nghiệp được coi là có tầm quan trọng thiết yếu đối với nền kinh tế Đức nói chung. Quỹ bao gồm hỗ trợ 600 tỷ EUR, 400 tỷ EUR trong đó để đảm bảo thanh khoản, 100 EUR để tham gia trực tiếp vào vốn cổ phần trong các doanh nghiệp có tầm quan trọng chiến lược đối với nền kinh tế Đức (bao gồm cả các DNVVN quan trọng) và 100 tỷ EUR để tái tài trợ bởi KfW. Hơn nữa, gói này bao gồm một chương trình bảo lãnh khoản vay KfW mới cho cả DNVVN và các doanh nghiệp lớn hơn mà không có giới hạn vốn. Các điều kiện để vay vốn đã được cải thiện. KfW sẽ áp dụng lãi suất thấp hơn và quy trình đánh giá rủi ro được đơn giản hóa đối với các khoản vay lên đến 3 triệu EUR, điều này sẽ mang lại sự cứu trợ bổ sung cho nền kinh tế.

Ngày 31 tháng 3 năm 2020, Chính phủ đã công bố một quỹ khởi nghiệp trị giá 2 tỷ EUR (Chương trình Thanh khoản Khởi nghiệp 2020), với sự hỗ trợ của nhà nước đối với vốn đầu tư mạo hiểm cho các công ty khởi nghiệp. Các biện pháp bao gồm: Nguồn vốn công bổ sung sẽ nhanh chóng được thực hiện cho các nhà đầu tư mạo hiểm công cộng (ví dụ như KfW Capital, Quỹ đầu tư châu Âu (EIF), High-Tech Gründerfonds, Coparion). Số tiền này sẽ được sử dụng cho các vòng tài trợ cho các công ty khởi nghiệp như một phần của các khoản đồng đầu tư được thực hiện cùng với các nhà đầu tư tư nhân; Kế hoạch là cung cấp cho các quỹ của KfW Capital và EIF tài trợ công cộng để họ có thể tiếp quản cổ phần; Tài trợ vốn mạo hiểm và tài trợ thay thế vốn chủ sở hữu sẽ được tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nhỏ và các công ty khởi nghiệp mới không có các nhà đầu tư mạo hiểm làm cổ đông.

Song song với việc triển khai Chương trình Thanh khoản cho Khởi nghiệp, Chính phủ Liên bang tiếp tục phối hợp thiết kế "Quỹ Tương lai" (Zukunftsfonds) cho các công ty khởi nghiệp và sẽ cung cấp thêm tính thanh khoản lên đến 10 tỷ EUR và sẽ hỗ trợ thoát khỏi khủng hoảng trong trung hạn. Vào ngày 3 tháng 4 năm 2020, chính phủ đã công bố khoản hỗ trợ 4.000 EUR cho các DNVVN để trang trải các dịch vụ tư vấn nhằm giúp các DNVVN tìm ra giải pháp đối phó với khủng hoảng.

Ngày 4 tháng 6 năm 2020, Chính phủ đã công bố gói hỗ trợ thêm 130 tỷ EUR. Gói này bao gồm ba trụ cột: Thúc đẩy nhu cầu, bảo vệ việc làm và cung cấp sự ổn định có mục tiêu, bao gồm cắt giảm thuế VAT tạm thời và tiếp cận đơn giản hơn với hỗ trợ thu nhập cơ bản cho người tìm việc làm; Thúc đẩy đầu tư của doanh nghiệp và chính quyền địa phương, tập trung vào nhà ở và giao thông; Đầu tư vào một nước Đức sẵn sàng cho tương lai, bao gồm quỹ 50 tỷ EUR để giải quyết biến đổi khí hậu và hỗ trợ giao thông bền vững, đổi mới sáng tạo và công nghệ kỹ thuật số.

Ngày 29 tháng 10 năm 2020, sau khi công bố các biện pháp phong tỏa mới, Chính phủ đã đưa ra một gói kích thích bổ sung 10 tỷ EUR cho các DNVVN. Các công ty bị ảnh hưởng bởi đợt đóng cửa lần thứ hai sẽ nhận được khoản trợ cấp 75% doanh thu tháng 11 năm 2019 của họ.

Ngày 6 tháng 11 năm 2020, Chính phủ mở rộng chương trình cho vay đối với các công ty bị ảnh hưởng bởi đại dịch đến giữa năm 2021. Chương trình viện trợ cho phép các công ty đăng ký các khoản vay được nhà nước hậu thuẫn lên tới 25% doanh thu của năm ngoái với tối đa 800.000 EUR, do ngân hàng KfW thuộc sở hữu nhà nước cung cấp. Các công ty quy mô trung bình, nhiều công ty trong số đó đã bị buộc phải tạm thời đóng cửa trước đỉnh điểm của đại dịch. Chương trình, được kéo dài đến ngày 30 tháng 6 năm 2021, cũng được mở rộng để hỗ trợ cho cả những người tự kinh doanh và các công ty có tối đa 10 nhân viên, khoản hỗ trợ lên tới 14 tỷ EUR.

Ngày 17 tháng 3 năm 2021, Chính phủ thông báo sẽ tăng khuyến khích cho các công ty cung cấp đào tạo nghề lên 700 triệu EUR để hỗ trợ đào tạo lại. Điều này bao gồm việc tăng gấp đôi phí bảo hiểm là 4.000 EUR cho các DNVVN không giảm số lượng vị trí đào tạo nghề. Các bang của Đức cũng đang áp dụng các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp, Bavaria đã công bố một quỹ trị giá 10 tỷ EUR để mua cổ phần của các công ty đang gặp khó khăn.

3.2. Kinh nghiệm của một số nước châu Á

Nhật Bản

Tiêu điểm chính sách

Các biện pháp chính để hỗ trợ thanh khoản cho DNVVN và doanh nhân bao gồm:

- Chương trình cho vay ròng an toàn 720 triệu JPY và 300 triệu JPY cho vay ứng phó khủng hoảng để hỗ trợ các DNVVN thông qua các khoản vay lãi suất thấp của các tổ chức tài chính của chính phủ.

- Cấp tiền mặt cho các DNVVN (lên đến 2 triệu JPY) có doanh thu hàng tháng giảm từ 50% trở lên.

Các biện pháp cấu trúc cũng đã được thực hiện:

- Gói Kích thích Kinh tế 117 nghìn tỷ JPY (khoảng 1.100 tỷ USD), trong đó bao gồm các khoản vay ưu đãi và hỗ trợ khu vực tư nhân, thiết lập các lợi ích hỗ trợ chi phí thuê cho các DNVVN.

- Gói 430 tỷ JPY (4,1 tỷ USD) nhắm vào các DNVVN, bao gồm trợ cấp tiền mặt để hỗ trợ làm việc từ xa, và khuyến khích DNVVN áp dụng các giải pháp công nghệ thông tin và phát triển các kênh bán hàng thương mại điện tử.

Ngày 13 tháng 2 năm 2020, Chính phủ Nhật Bản đã công bố các biện pháp hỗ trợ tài chính cho các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa tại địa phương và các doanh nghiệp khác trong lĩnh vực du lịch và các lĩnh vực khác, bằng cách đảm bảo tổng cộng 500 tỷ JPY (4,6 tỷ USD) để cho vay khẩn cấp và bảo lãnh khoản vay tại Tập đoàn Tài chính Nhật Bản (Japan Finance Corporation) và các tổ chức khác. Ngày 29 tháng 2 năm 2020, Chính phủ đã công bố một gói biện pháp tiếp theo trị giá 270 tỷ JPN (2,5 tỷ USD), tập trung vào các biện pháp y tế. Ngày 10 tháng 3 năm 2020, Chính phủ đã công bố một gói tiếp theo trị giá 430 tỷ JPY (4,1 tỷ USD), với một số biện pháp nhằm vào các DNVVN: Mở rộng số lượng các khoản vay đặc biệt dành cho các DNVVN (lên 1,6 nghìn tỷ JPY) với các khoản vay không lãi suất không có tài sản thế chấp cho các DNVVN. Tập đoàn Tài chính Nhật Bản sẽ tham gia chương trình này; Một chương trình đảm bảo cụ thể cho các công ty bị ảnh hưởng bởi đợt bùng phát dịch bệnh và có doanh thu và lợi nhuận đang giảm. Liên đoàn các công ty bảo lãnh tín dụng Nhật Bản (JFG) sẽ đảm bảo toàn bộ khoản vay cho các DNVVN đó; Trợ cấp để hỗ trợ làm việc từ xa trong các DNVVN (bao gồm cả việc khuyến khích các doanh nghiệp áp dụng công nghệ thông tin và phát triển các kênh bán hàng thương mại điện tử) và các doanh DNVVN đối mặt với doanh số giảm hơn 15% có thể được bồi thường lãi vay và có thể vay mà không cần thế chấp.

Nhật Bản cũng xem xét mở rộng chương trình giảm thuế tài sản cho các doanh nghiệp nhỏ. Ngày 21 tháng 3 năm 2020, Chính phủ đã lên kế hoạch hoàn thuế doanh nghiệp, chủ yếu hướng đến các DNVVN. Chính phủ gia hạn trợ cấp điều chỉnh việc làm: Tỷ lệ trợ cấp cho nhân viên nghỉ phép sẽ được nâng lên 80% đối với các DNVVN, có thể được mở rộng lên đến 90%, nếu không có nhân viên nào bị sa thải, và ngoài việc tăng tỷ lệ trợ cấp, các yêu cầu cũng sẽ được nới lỏng.

Ngày 8 tháng 4 năm 2020, Chính phủ đã công bố một gói biện pháp kinh tế bổ sung là 86,4 nghìn tỷ JPY (16,4% GDP), bao gồm chi tiêu công bổ sung là 29,2 nghìn tỷ JPY (5,4% GDP). Nó bao gồm các biện pháp sau đây đối với các DNVVN: 22 nghìn tỷ JPY (4,1% GDP) trợ cấp tiền mặt cho các hộ gia đình và chủ DNVVN đối mặt với sự sụt giảm đáng kể thu nhập của họ và các biện pháp thuế bao gồm cả việc miễn thuế và phí an sinh xã hội một năm đối với DNVVN; Hỗ trợ sau Covid-19 cho kinh doanh bao gồm phiếu du lịch: 3,3 nghìn tỷ JPY (0,6% GDP); Hỗ trợ cho học từ xa, học trực tuyến và thuê lại các nhà máy: 10,2 nghìn tỷ JPY (1,9% GDP); Kinh phí để chuẩn bị cho những trường hợp bất khả kháng: 1,5 nghìn tỷ JPY (0,3% GDP).

Ngày 30 tháng 4 năm 2020, một ngân sách bổ sung đã được phê duyệt, bao gồm một chương trình trợ cấp mới cho các doanh nghiệp đang gặp khó khăn để duy trì hoạt động, với khoản tài trợ tiền mặt lên đến 2 triệu JPY cho các công ty có vốn dưới 1 tỷ JPY có mức giảm từ 50% doanh thu hàng tháng trở lên.

Hơn nữa, Chính phủ sử dụng quỹ khu vực công và tư nhân để hỗ trợ tài chính cho các DNVVN bị ảnh hưởng bởi đại dịch. Kế hoạch là chuyển 1 nghìn tỷ JPY cho các công ty đủ điều kiện thông qua quỹ bắt đầu từ giữa tháng 5 năm 2020, với mỗi công ty nhận được khoảng 100 triệu JPY. Mục tiêu của sáng kiến tài trợ là các công ty hiện không thể tồn tại chỉ dựa vào nguồn vốn ngân hàng, nhưng có thể được kỳ vọng sẽ phục hồi sau khi mối đe dọa của đại dịch giảm đi. Một tiêu chí chính là họ tuyển dụng ít nhất 50 người và có doanh thu từ 1 tỷ JPY trở lên hàng năm. Các công ty vốn đã gặp khó khăn về tài chính trước khi khủng hoảng xảy ra sẽ không đủ điều kiện. Ngân hàng Trung ương Nhật Bản đang xem xét hỗ trợ thêm cho các DNVVN thông qua một chương trình mới nhằm thưởng cho các tổ chức tài chính cho các DNVVN vay.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, Ngân hàng Trung ương Nhật Bản đã cung cấp thêm 30 nghìn tỷ JPY hỗ trợ cho các DNVVN. Để khuyến khích người cho vay, ngân hàng trung ương sẽ trả 0,1% lãi suất cho các khoản vay dành cho các DNVVN trong khi cam kết kéo dài thời gian mua trái phiếu doanh nghiệp. Ngày 27 tháng 5 năm 2020, quyết định về ngân sách bổ sung thứ hai cho năm tài chính 2020 là 31,9 nghìn tỷ JPY (5,8% GDP), để nhân thêm nỗ lực duy trì nền kinh tế. Các đề xuất bao gồm một số biện pháp phù hợp với các DNVVN: Trợ cấp tiền thuê nhà để giúp các DNVVN đang đối mặt với sự sụt giảm doanh số đáng kể; Tăng cường hơn nữa trợ cấp cho các trường hợp nghỉ việc được trả lương đặc biệt do đóng cửa kinh doanh; Các biện pháp ngoài ngân sách như tăng cường các khoản vay khẩn cấp và bảo lãnh tín dụng.

Trong Chiến lược ngân sách 15 tháng (năm 2020-2021) gồm 3 trụ cột: Trụ cột đầu tiên sẽ bao gồm các biện pháp để giải quyết COVID-19; Trụ cột thứ hai liên quan đến những cải cách đối với nền kinh

tế hậu COVID-19: Chuyển đổi số, điều mà Thủ tướng Suga đã nhấn mạnh kể từ khi bắt đầu nhiệm kỳ của mình và “xã hội xanh” là ưu tiên mà ông đã nhấn mạnh gần đây hơn. Tham vọng ở đây bao gồm việc chính quyền địa phương cung cấp và sử dụng nhiều hơn cơ sở hạ tầng kỹ thuật số cũng như phát triển công nghệ trung hòa carbon. Tái cấu trúc và thúc đẩy năng suất, hỗ trợ DNVVN và tăng khả năng phục hồi của chuỗi cung ứng. Phát triển kinh tế và xã hội địa phương, phục hồi nền kinh tế địa phương và hỗ trợ tái phân bổ nguồn lực cho các khu vực này; Trụ cột thứ ba bao gồm các biện pháp tăng cường khả năng quản lý thiên tai.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, cuộc họp của Hội đồng công tư (có sự tham dự của các bộ trưởng nội các liên quan, đại diện từ các tổ chức lao động và quản lý, bao gồm Liên đoàn Doanh nghiệp Nhật Bản, Keidanren, và Liên đoàn Công đoàn Nhật Bản) đã quyết định đưa ra một gói hỗ trợ cho các công ty nhỏ của Nhật Bản đang gặp khó khăn lớn do COVID-19. Gói này sẽ bao gồm các biện pháp giúp các công ty nhỏ chuyển sang kinh doanh có lợi nhuận cao và thúc đẩy số hóa hoạt động của họ.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020, Chính phủ đã thông qua một gói chi tiêu khẩn cấp bổ sung trị giá 385,62 tỷ JPY (3,70 tỷ USD) trong quỹ dự phòng để chống lại đại dịch COVID-19. Sử dụng khoản phân bổ 311,93 tỷ JPY, Chính phủ sẽ mở rộng chiến dịch thúc đẩy du lịch nhằm mục đích hỗ trợ ngành du lịch quốc gia và giúp thúc đẩy nền kinh tế. Ngày 8 tháng 12, Chính phủ đã công bố gói kích thích bổ sung để giải quyết những ảnh hưởng của đại dịch coronavirus đối với nền kinh tế. Các biện pháp bao gồm hỗ trợ cho các bệnh viện và viện dưỡng lão, cũng như hỗ trợ tài chính cho các doanh nghiệp. Gói này tăng cường đầu tư vào các công nghệ xanh khi Nhật Bản cố gắng chuyển sang mức khí thải carbon ròng bằng 0 vào năm 2050.

Ngày 12 tháng 1 năm 2021, Chính phủ thông báo cung cấp 400.000 JPY tiền mặt cho các công ty nhỏ bị giảm doanh thu từ một nửa trở lên và 200.000 JPY cho những người tự kinh doanh đối mặt với mức độ sụt giảm doanh số tương tự do thời gian ngắn hơn trong đại dịch COVID-19.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021, Chính phủ đã công bố gói kích thích cao kỷ lục nhằm phục hồi kinh tế sau đại dịch Covid-19 trị giá 55.700 tỷ JPY (tương đương 488 tỷ USD), cao nhất từ trước tới nay, tăng hơn 20 nghìn tỷ JPY so với kế hoạch ban đầu, nhằm giúp giảm thiểu tác động của dịch Covid-19 tới nền kinh tế. Nếu tính cả các quỹ tư nhân, gói kích thích kinh tế này có tổng trị giá 78.900 tỷ JPY, vượt mức dự kiến ban đầu do Chính phủ đang đẩy mạnh hỗ trợ các hộ gia đình và doanh nghiệp. Theo các biện pháp hỗ trợ người dân và doanh nghiệp vượt qua Covid-19, Chính phủ sẽ trợ cấp 100 nghìn JPY tiền mặt và phiếu mua hàng cho mỗi trẻ dưới 18 tuổi, cũng như hỗ trợ sinh viên gặp khó khăn về tài chính. Bên cạnh đó, Chính phủ dành 2,5 triệu JPY hỗ trợ các doanh nghiệp bị sụt giảm doanh thu do tác động của đại dịch, đồng thời tăng lương cho lực lượng y tá và nhân viên y tế.

Hàn Quốc

Tiêu điểm chính sách

Các biện pháp chính để hỗ trợ thanh khoản cho các DNVVN và doanh nhân bao gồm:

Kế hoạch 1,6 nghìn tỷ KRW từ Bộ DNVVN và Khởi nghiệp với quỹ khẩn cấp cho các DNVVN và tư nhân, bảo lãnh các khoản vay của chính phủ, và đơn giản hóa quy trình mua sắm bằng cách hạn chế kiểm tra tại chỗ.

Các biện pháp cấu trúc cũng đã được thực hiện:

- Dự án "Thỏa thuận mới" 5,1 nghìn tỷ KRW dựa trên ba trụ cột: Thỏa thuận mới kỹ thuật số, Thỏa thuận mới xanh và Mạng lưới an toàn xã hội tăng cường;
- 1,5 nghìn tỷ KRW mang lại lợi ích kinh tế cụ thể và khuyến khích các DNVVN hoạt động tốt đưa các cơ sở sản xuất của họ trở lại Hàn Quốc
- "Kế hoạch Toàn diện về Bồi dưỡng DNNVV giai đoạn 2020-22", bao gồm ba trụ cột chính: 1) số hóa DNVVN và doanh nghiệp siêu nhỏ; 2) hỗ trợ cá nhân hóa cho các DNVVN truyền thống, doanh nghiệp siêu nhỏ và thị trường truyền thống; và 3) mạng lưới an toàn kinh doanh cho cơ hội kinh doanh thứ hai và cơ sở hạ tầng hỗ trợ để giúp các DNVVN vượt qua COVID-19.

Trong tháng 2 và tháng 3 năm 2020, khu vực tài chính (từ cả ngân hàng có vốn đầu tư nhà nước, ngân hàng tư nhân và công ty thẻ tín dụng) đã hỗ trợ tài chính trực tiếp cho các DNVVN trị giá khoảng 2,1 tỷ EUR. Ngân hàng Trung ương Hàn Quốc đã dần dần hạ lãi suất. Ngày 17 tháng 3 năm 2020, tỷ lệ này được giảm xuống 0,75% và vào ngày 28 tháng 5 năm 2020, nó đã giảm xuống còn 0,5%.

Ngày 4 tháng 3 năm 2020, Bộ Doanh nghiệp Vừa và Nhỏ và Khởi nghiệp đã công bố kế hoạch cung cấp hỗ trợ trị giá 1,2 tỷ EUR làm ngân sách bổ sung, bao gồm các biện pháp sau: Quỹ khẩn cấp, cung cấp hỗ trợ tài chính trực tiếp cho các DNVVN và tự doanh, nhằm khuyến khích các công ty này giữ nhân viên của họ; Chính phủ bảo lãnh và bảo hiểm cho các khoản vay; Hỗ trợ vệ sinh để mở lại các DNVVN đã đóng cửa do tiếp xúc với bệnh nhân nhiễm bệnh; Khuyến khích các cửa hàng truyền thống mở kinh doanh trực tuyến; Đơn giản hóa các quy trình mua sắm bằng cách hạn chế việc kiểm tra tại chỗ.

Ngày 19 tháng 3 năm 2020, Chính phủ đã công bố thêm một gói 39 tỷ USD bao gồm: Tài trợ khẩn cấp cho các doanh nghiệp nhỏ và các biện pháp kích thích khác; Đảm bảo khoản vay cho các doanh nghiệp nhỏ đang gặp khó khăn với doanh thu hàng năm dưới 78.000 USD để đảm bảo họ có thể tiếp cận tín dụng dễ dàng và rẻ. Ngày 23 tháng 3 năm 2020, Chính phủ công bố gói hỗ trợ thêm 80 tỷ USD, với các biện pháp sau đây cho DNVVN: khoản vay 29,1 nghìn tỷ KRW cho các DNVVN, trong khi 20 nghìn tỷ KRW khác sẽ được sử dụng để mua trái phiếu doanh nghiệp và thương phiếu của các công ty đang đối mặt với tình trạng căng thẳng tín dụng. Ngày 25 tháng 3 năm 2020, Bộ Việc làm và Lao động đã công bố kế hoạch tạm thời tăng hỗ trợ giữ chân nhân viên cho các DNVVN để trang trải lên đến 90% (từ 75%) "trợ cấp thời gian tạm ngừng" của nhân viên phát sinh trong thời gian tạm ngừng kinh doanh giữa tháng 4 và tháng 6 năm 2020.

Ngày 31 tháng 3 năm 2020, Chính phủ đã công bố kế hoạch chi trả cứu trợ khẩn cấp 9,1 nghìn tỷ KRW (7,4 tỷ USD) để giải quyết sự bùng phát của COVID-19. Chính phủ có kế hoạch chi trả ngân phiếu cứu trợ cho các hộ gia đình thuộc nhóm 70% thu nhập thấp nhất (khoảng 14 triệu hộ gia đình), lên tới 1 triệu KRW (820 USD) cho mỗi hộ gia đình. Chính phủ cũng quyết định mở rộng hỗ trợ đóng góp an sinh xã hội với việc hoãn thanh toán ba tháng và khấu trừ tỷ lệ đóng góp 30% cho các hộ kinh doanh nhỏ và thu nhập thấp.

Ngày 8 tháng 4 năm 2020, Chính phủ đã công bố một gói tiếp theo trị giá 53,7 nghìn tỷ KRW. 36 nghìn tỷ KRW được phân bổ cho tài trợ thương mại. Chính phủ sẽ gia hạn thời gian đáo hạn của bảo hiểm thương mại và bảo lãnh trong mức trần 30 nghìn tỷ KRW. Ngoài ra, thanh khoản khẩn cấp trị giá

5 nghìn tỷ KRW có sẵn để giúp các công ty trong nước mở rộng hoạt động ra nước ngoài. Các biện pháp này cũng bao gồm các khoản thanh toán trước các khoản đầu tư công.

Ngày 5 tháng 5 năm 2020, Chính phủ thông báo một gói hỗ trợ khác bao gồm một chương trình cho vay khẩn cấp trị giá 10 nghìn tỷ KRW để hỗ trợ các chủ doanh nghiệp nhỏ. Các chủ doanh nghiệp bị ảnh hưởng sẽ có thể vay các khoản vay lên tới 10 triệu KRW từ 6 ngân hàng thương mại, với một số điều kiện như lãi suất dự kiến từ 3-4%, cao hơn so với đợt cho vay khẩn cấp đầu tiên, tránh trường hợp khoản vay được sử dụng vào mục đích phi kinh doanh.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020, Ngân hàng Phát triển Hàn Quốc (KDB) đã bán thành công trái phiếu xã hội định giá bằng nội tệ trị giá tổng cộng 1 nghìn tỷ KRW (815,9 triệu USD) cho các nhà đầu tư tổ chức lớn trong nước với mục đích sử dụng số tiền thu được để giúp đỡ các doanh nghiệp nhỏ bị ảnh hưởng tiêu cực do COVID-19.

Ngày 3 tháng 6 năm 2020, Chính phủ đã công bố ngân sách bổ sung thứ ba năm 2020 trị giá 35,3 nghìn tỷ KRW (40 tỷ USD, 1,9% GDP) để giảm thiểu tác động của đại dịch. Ngân sách bổ sung sẽ củng cố mạng lưới an toàn xã hội, phục hồi tiêu dùng và giúp đỡ các doanh nghiệp gặp khó khăn. Các biện pháp sau đây đặc biệt liên quan đến các DNVVN: Cung cấp các khoản vay khẩn cấp cho các thương gia nhỏ, DNVVN và doanh nghiệp lớn đang gặp khó khăn (5 nghìn tỷ KRW); Chi 5,1 nghìn tỷ KRW trong năm cho các nền tảng dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo và các dịch vụ viễn thông thế hệ thứ năm, do đó được gọi là "Các dự án Thỏa thuận Mới", mà Chính phủ đã cam kết đầu tư 76 nghìn tỷ KRW trong 5 năm tới.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020, Ngân hàng Công nghiệp của Nhà nước Hàn Quốc (IBK) đã cung cấp trái phiếu xã hội bằng ngoại tệ trị giá 500 triệu USD để gây quỹ cho các DNVVN đang gặp khó khăn phục hồi hậu COVID-19. Tháng 7 năm 2020, Chính phủ công bố các biện pháp hỗ trợ nhằm khuyến khích các công ty địa phương sản xuất vật liệu và thiết bị tại Hàn Quốc, với gói hỗ trợ lên tới 7 nghìn tỷ KRW cho đến năm 2022, bao gồm trợ cấp vay ngân hàng cho các chính sách cụm. Chính phủ cũng hỗ trợ bán lại sản phẩm với sáng kiến trị giá 1,5 nghìn tỷ KRW cho đến năm 2025. Thông qua sáng kiến này, các cơ quan chính phủ xác định các phân khúc sản phẩm cần hỗ trợ khẩn cấp và nuôi dưỡng các DNVVN hoạt động tốt có thành tích đã được chứng minh về nội địa hóa các linh kiện và vật liệu.

Ngày 14 tháng 7 năm 2020, Chính phủ đã vạch ra kế hoạch cho một Thỏa thuận mới, bao gồm cả Thỏa thuận mới kỹ thuật số và Thỏa thuận mới xanh. Các biện pháp bao gồm trợ giúp cho các DNVVN thiết lập hội nghị ảo và bán hàng trực tuyến. Chính phủ đã thực hiện các biện pháp để đẩy nhanh việc cung cấp các biện pháp hỗ trợ cho các công ty. Đối với các DNVVN, Chính phủ sẽ phân loại người thụ hưởng dựa trên dữ liệu hành chính và thông báo cho họ, cho phép họ nộp đơn trực tuyến ngay lập tức mà không cần bổ sung tài liệu.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, Quốc hội đã thông qua khoản ngân sách bổ sung là 7,8 nghìn tỷ KRW (6,72 tỷ USD) để hỗ trợ các hộ gia đình và doanh nghiệp nhỏ đang phải đóng cửa hàng loạt trong bối cảnh hạn chế di chuyển và giữ khoảng cách xã hội chặt chẽ nhằm hạn chế sự bùng phát của coronavirus. Khoản này bao gồm 1,5 nghìn tỷ KRW bảo lãnh đặc biệt cho các DNVVN và 3,2 nghìn tỷ KRW tài trợ

cho các DNVVN. So với các gói hỗ trợ trước đây, gói này là chọn lọc hơn và nhắm mục tiêu vào những người thực sự cần nó, và bao gồm các điều khoản cụ thể cho các thương gia nhỏ. Ngày 28 tháng 9 năm 2020, thành phố Seoul cung cấp khoản vay ưu đãi 300 tỷ KRW cho các chủ doanh nghiệp nhỏ, với mức tối đa là 100 triệu KRW.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, Naver Corp., nhà điều hành công Internet lớn nhất của Hàn Quốc, cho biết họ sẽ đầu tư 180 tỷ KRW (161 triệu USD) trong hai năm tới để hỗ trợ các chủ sở hữu và người sáng tạo doanh nghiệp nhỏ. Ngày 29 tháng 12 năm 2020, Hàn Quốc công bố gói 9,3 nghìn tỷ KRW (8,49 tỷ USD) mới để hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ bị ảnh hưởng bởi làn sóng coronavirus thứ ba và những người dễ bị thất nghiệp do dịch bệnh bùng phát. Trong tổng số gói 5,6 nghìn tỷ KRW sẽ được sử dụng để phát tiền mặt cho các doanh nghiệp nhỏ bị ảnh hưởng bởi COVID-19, người lao động tạm thời hoặc tự do và tài xế taxi bị ảnh hưởng bởi đại dịch kéo dài. Khoảng 2,9 nghìn tỷ KRW sẽ được sử dụng để hỗ trợ các DNVVN bao gồm các khu nghỉ mát trượt tuyết và khách sạn, vốn đã bị thiệt hại do các quy định về COVID-19 đặc biệt vào cuối năm của chính phủ và để giữ cho nhiều người Hàn Quốc có việc làm hơn. Hàn Quốc gửi tin nhắn văn bản tới tất cả các doanh nghiệp nhỏ được hưởng chương trình hỗ trợ mới để nâng cao nhận thức.

Ngày 2 tháng 3 năm 2021, Chính phủ đã tung ra ngân sách bổ sung trị giá 15 nghìn tỷ KRW để hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và bảo vệ việc làm. Hơn một nửa sẽ được chuyển bằng tiền mặt cho các DNVVN và những người bị mất việc làm do đại dịch.

Tính đến tháng 6/2021, Hàn Quốc cũng đã 5 lần bổ sung ngân sách với tổng giá trị 82 nghìn KRW (khoảng 70 tỷ USD) để khắc phục hậu quả kinh tế do dịch bệnh.

Trung Quốc

Kể từ cuối tháng 1 năm 2020, Chính phủ Trung Quốc đã áp dụng một số biện pháp hỗ trợ tài chính nhằm giảm gánh nặng cho các công ty bị ảnh hưởng bởi các chính sách kiểm soát vi rút. Một số biện pháp, chẳng hạn như bơm thanh khoản của ngân hàng trung ương và giảm phí cảng và hậu cần, cung cấp hỗ trợ kinh tế chung. Trong một số trường hợp, những điều này cũng có lợi cho các DNVVN, ví dụ, việc giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc đối với các khoản cho vay của ngân hàng đối với các DNVVN và doanh nhân cũng như các ngân hàng liên doanh được chọn.

Trung Quốc đã nhấn mạnh nhiều vào các chính sách có mục tiêu hơn để chuyển nguồn vốn trực tiếp đến các công ty cần nó nhất, bao gồm cả các DNVVN. Các biện pháp như: Công nghệ và số hóa; Ưu đãi về thuế và phí bảo hiểm xã hội; Giảm giá thuê; Miễn phí hành chính; Ổn định các khoản cho vay đối với doanh nghiệp; Hợp lý hóa các quy trình và giảm chi phí; Đổi mới các sản phẩm và dịch vụ tài chính; Cung cấp các dịch vụ tài chính khác biệt; Hoàn trả tiền bảo hiểm thất nghiệp; Giảm chi phí tuyển dụng; Hỗ trợ đào tạo, bao gồm giới thiệu các khóa học phát triển kỹ năng trực tuyến miễn phí; Các quỹ đặc biệt cho tất cả các công ty khởi nghiệp; Giải quyết những khó khăn khi tiếp tục công việc; Nâng cấp các dịch vụ kỹ thuật số của chính phủ; Thiết lập danh sách các DNVVN chủ chốt để phòng chống và kiểm soát đại dịch; Sử dụng đầy đủ các nền tảng dịch vụ công của DNVVN; Tăng cường các

dịch vụ pháp lý và dịch vụ bảo hiểm; Giảm chi phí vận hành; Thúc đẩy sự tham gia của các DNVVN vào mua sắm công của chính quyền trung ương và địa phương, bao gồm cả các dự án liên quan đến phòng chống và kiểm soát đại dịch; Khuyến khích các doanh nghiệp lớn hợp tác với các DNVVN, chẳng hạn như bằng cách tăng cường hỗ trợ họ trong chuỗi cung ứng, dưới hình thức thu hồi vốn vay, cung cấp nguyên liệu và gia công dự án; Khuyến khích các DNVVN tham gia vào việc đổi mới công nghệ và sản phẩm liên quan đến phòng chống và kiểm soát đại dịch; Khuyến khích các doanh nghiệp áp dụng công nghệ mới, phương thức kinh doanh (ví dụ như bán lẻ không nhân viên bán hàng, giao hàng không tiếp xúc, gói thực phẩm tươi sống được tiêu chuẩn hóa) và các mô hình kinh doanh (ví dụ: mua sắm trực tuyến, chăm sóc y tế trực tuyến, giáo dục trực tuyến, văn phòng trực tuyến, dịch vụ trực tuyến, giải trí kỹ thuật số và cuộc sống kỹ thuật số); và đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số của các DNVVN.

Cụ thể đối với một số biện pháp trên:

Ngày 30 tháng 1 năm 2020, Cơ quan Quản lý thuế Nhà nước hoãn thuế cho các công ty để đối phó với đại dịch. Các công ty trong các ngành bị ảnh hưởng nặng nề được phép đăng ký trả chậm hoặc các khoản vay mới. Điều này đi đôi với việc giảm lãi suất cho vay và tăng khối lượng cho vay, đặc biệt là các khoản cho vay trung và dài hạn.

Ngày 1 tháng 2 năm 2020, Bộ Tài chính đã yêu cầu các tổ chức bảo lãnh hủy bỏ các yêu cầu về bảo lãnh và giảm phí. Tại các khu vực bị ảnh hưởng bởi đại dịch, Quỹ Bảo lãnh Tài chính Nhà nước giảm 50% phí tái bảo lãnh. Điều này đi kèm với việc hợp lý hóa việc đăng ký tín dụng và phê duyệt tín dụng. Hỗ trợ thêm cho các doanh nghiệp có chiến lược phòng chống và kiểm soát đại dịch bao gồm các cơ sở cho vay lại với lãi suất cho vay ưu đãi, trợ cấp của chính phủ, gia hạn thời gian trả nợ và tăng khối lượng tín dụng.

Tháng 2 năm 2020, Ngân hàng Trung ương đã công bố quỹ tái cho vay trị giá 300 tỷ CNY (42,47 tỷ USD) để hỗ trợ các khoản vay cho các công ty sản xuất và phân phối vật tư y tế. Cuối tháng 2, Chính phủ đã đưa ra một quỹ đầu tư bổ sung trị giá 500 tỷ CNY (70,79 tỷ USD), trong đó 100 tỷ CNY (14,16 tỷ USD) được dành để hỗ trợ nông nghiệp và 300 tỷ CNY để hỗ trợ các doanh nghiệp siêu nhỏ và nhỏ.

Tháng 2 Năm 2020, một số bộ đã hỗ trợ việc làm cho DNVVN. Nỗ lực hoàn trả tiền bảo hiểm thất nghiệp sẽ được tăng lên và các công ty được bảo hiểm gặp khó khăn tạm thời do dịch bệnh bùng phát và không sa thải nhân viên có thể được hoàn lại tiền bảo hiểm thất nghiệp. Ngày 6 tháng 2 năm 2020, Bộ Tài chính và Tổng cục Thuế đề xuất rằng thời gian chuyển lỗ của các DNVVN trong các ngành bị ảnh hưởng bởi đại dịch sẽ được kéo dài từ 5 năm lên 8 năm. Ngày 8 tháng 2 năm 2020, Bộ Nguồn nhân lực và An sinh xã hội cho phép các doanh nghiệp và cá nhân được bảo hiểm hoãn đóng phí bảo hiểm xã hội. Ngày 12 tháng 2 năm 2020, Bộ Nguồn nhân lực và An sinh xã hội đã công bố quyền truy cập miễn phí vào nền tảng đào tạo trực tuyến của mình. Các DNVVN cũng được khuyến khích tham gia đào tạo trực tuyến. Diễn giải chính sách, bí quyết kỹ thuật và các bài học quản lý sẽ được cung cấp miễn phí cho các DNVVN trong thời gian xảy ra đại dịch thông qua nền tảng di động. Ngày 18 tháng 2 năm 2020, Bộ Công nghiệp và Công nghệ thông tin khuyến khích các DNVVN sử dụng điện toán đám mây

và trang bị cho mình công nghệ đám mây. Ngoài ra, các DNVVN được yêu cầu quan tâm đến làm việc trực tuyến như văn phòng từ xa, văn phòng tại nhà, hội nghị truyền hình, đào tạo trực tuyến, hợp tác nghiên cứu và phát triển và thương mại điện tử. DNVVN sẽ được miễn phí bảo hiểm hưu trí, thất nghiệp và bảo hiểm thương tật liên quan đến công việc (tổng trị giá lên đến 500 tỷ CNY trên toàn quốc). Doanh nghiệp cũng có thể đăng ký quỹ hỗ trợ nhà ở trả chậm. Ngày 20 tháng 2 năm 2020, Chính phủ cắt giảm và trong một số trường hợp được miễn các khoản đóng góp của doanh nghiệp vào quỹ bảo hiểm xã hội (bao gồm lương hưu, trợ cấp thất nghiệp và bồi thường cho người lao động) ít nhất là đến tháng 6/2020. Ngày 22 tháng 2 năm 2020, Cục Bảo hiểm y tế quốc gia quy định, bắt đầu từ tháng 2 năm 2020, các tỉnh có thể giảm một nửa tỷ lệ đóng của doanh nghiệp đối với bảo hiểm y tế của người lao động, tùy theo điều kiện hoạt động của quỹ và nhu cầu thực tế. Ngày 26 tháng 2 năm 2020, Ngân hàng Trung ương Trung Quốc đã đưa ra hạn ngạch tái chiết khấu và tái chiết khấu 500 tỷ CNY, khuyến khích các ngân hàng vừa và nhỏ cung cấp các khoản vay với lãi suất ưu đãi cho DNVVN.

Ngày 1 tháng 3 năm 2020, các DNVVN và doanh nghiệp siêu nhỏ bị ảnh hưởng bởi đại dịch, bao gồm các chủ doanh nghiệp nhỏ và hộ kinh doanh cá thể, có thể xin trả chậm nếu họ gặp khó khăn trong việc trả vốn hoặc lãi trong thời gian xảy ra đại dịch. Các ngân hàng có thể cho doanh nghiệp trả chậm một thời hạn nhất định tùy theo mức độ ảnh hưởng và điều kiện kinh doanh, có thể kéo dài đến ngày 30 tháng 6 năm 2020. Đầu tháng 3 năm 2020, Chính phủ chỉ đạo các ngân hàng tạm ngừng thu lãi và gốc các khoản vay kéo dài đến các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa đang gặp khó khăn, ít nhất là cho đến cuối tháng 6 năm 2020. Ngày 19 tháng 3 năm 2020, Chính phủ công bố gói hỗ trợ số hóa các DNVVN trong bối cảnh khủng hoảng. Tháng 3 năm 2020, Chính phủ thông báo rằng các doanh nghiệp nhỏ duy trì mức việc làm của họ sẽ nhận được hoàn lại tất cả các khoản bảo hiểm thất nghiệp mà họ đã đóng trong năm 2019.

Ngày 31 tháng 3 năm 2020, Chính phủ tuyên bố sẽ đẩy mạnh hỗ trợ cho các DNVVN bằng cách tăng hạn ngạch tài trợ cho các ngân hàng quy mô vừa và nhỏ lên 140 tỷ USD. Chính phủ cũng công bố các biện pháp nhằm giảm gánh nặng thuế cho các DNVVN thông qua hoãn, chính sách thuế ưu đãi và tăng tỷ lệ chiết khấu thuế xuất khẩu. Hơn nữa, các tổ chức tài chính sẽ mở rộng các khoản vay với tổng trị giá 300 tỷ CNY cho các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ. Các chương trình cho vay khác được phát triển, bao gồm sử dụng đơn đặt hàng kinh doanh của DNVVN và doanh thu tiềm năng làm tài sản thế chấp, để giúp các DNVVN huy động vốn 800 tỷ CNY.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, Chính phủ đã công bố các biện pháp hỗ trợ cho việc số hóa các DNVVN. Ủy ban Cải cách và Phát triển Quốc gia (NDRC) hợp tác với các cơ quan chính phủ khác, các doanh nghiệp hàng đầu, các tổ chức tài chính, viện nghiên cứu và hiệp hội công nghiệp để cung cấp các dịch vụ trực tuyến cho các DNVVN để giúp họ số hóa. Ngày 22 tháng 5 năm 2020, Chính phủ đã công bố các biện pháp khác để hỗ trợ các DNVVN, bao gồm kế hoạch trì hoãn việc trả nợ và trả lãi, cũng như tăng các khoản vay ngân hàng. Các DNVVN sẽ được hoãn trả tiền vay và lãi trong 9 tháng nữa, và các ngân hàng thương mại lớn sẽ có nghĩa vụ tăng cho vay 4% đối với các DNVVN. Chính phủ

Trung Quốc cũng đặt mục tiêu giảm gánh nặng thuế và phí doanh nghiệp hơn 2,5 nghìn tỷ CNY (350,5 tỷ USD) cho tất cả các doanh nghiệp trong năm.

Ngày 1 tháng 6 năm 2020, Ngân hàng Trung ương bắt đầu chương trình 140 tỷ USD để mua các khoản vay ngân hàng của các nhà cho vay địa phương đối với các doanh nghiệp nhỏ, để tăng cho vay đối với các doanh nghiệp nhỏ. Chính phủ cũng đã gia hạn hoàn trả khoản vay 183 tỷ USD cho các DNVVN.

Ngày 1 tháng 7 năm 2020, một chương trình phiếu thưởng kỹ thuật số của Alipay cho các doanh nghiệp siêu nhỏ, đã thu hút 2 triệu doanh nghiệp siêu nhỏ vào ngày 19 tháng 7 năm 2020. Ngày 24 tháng 7 năm 2020, Trung Quốc đã công bố một gói tiếp theo để hỗ trợ các DNVVN, tập trung vào việc tận dụng các công cụ tiền tệ và khuyến khích các doanh nghiệp đủ điều kiện niêm yết cổ phiếu. Các biện pháp bao gồm hướng dẫn các ngân hàng thương mại tăng cường tín dụng hơn nữa cho các doanh nghiệp nhỏ. Ngân hàng trung ương có thể sử dụng các phương tiện cho vay lại và tái chiết khấu để bơm thanh khoản. Nó cũng có thể giải phóng nhiều quỹ hơn thông qua việc điều chỉnh lượng tiền mặt mà các tổ chức tài chính phải dự trữ, hoặc tỷ lệ dự trữ bắt buộc. Ngày 22 tháng 12 năm 2020, các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ có thể hoãn trả khoản vay trong quý đầu tiên của năm tới nếu cần.

Ngày 8 tháng 1 năm 2021, Trung Quốc đã gia hạn chính sách cứu trợ tài chính toàn diện cho các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ đến ngày 31 tháng 3 năm 2021, sau khi các biện pháp hỗ trợ hiện tại hết hiệu lực vào cuối năm 2020. Ngày 19 tháng 1 năm 2021, Trung Quốc đã công bố gia hạn các biện pháp hỗ trợ để tránh một rào cản chính sách cho các DNVVN. Ngoài ra, một loạt các biện pháp chính sách đã được công bố cho các DNVVN ở cấp khu vực ở Trung Quốc. Chúng bao gồm trả chậm thuế cho các DNVVN, giảm tiền thuê nhà, miễn phí hành chính, trợ cấp chi phí R&D cho các DNVVN, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp đào tạo và mua dịch vụ làm việc từ xa, và hạ lãi suất cho vay. Hơn nữa, các ngân hàng đang được cấp thêm vốn để thúc đẩy các khoản vay cho DNVVN. Tại tỉnh Hồ Bắc, các DNVVN có thể nhận được khoản tài trợ để thuê sinh viên mới tốt nghiệp đại học. Tỉnh Cát Lâm đã ra mắt hệ thống tài trợ trực tuyến cho các doanh nghiệp nhỏ.

Singapo

Ngân sách năm 2020 có Gói hỗ trợ và ổn định trị giá 4 tỷ SGD nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp và người lao động. Các biện pháp đặc biệt sau đây đã được công bố như một phần của gói này: Chương trình Hỗ trợ việc làm bù 8% tiền lương trong 3 tháng (có giới hạn) để giúp các công ty giữ chân người lao động; Mức trần cho Chương trình Tín dụng Tiền lương được nâng lên 5.000 SGD; Giảm thuế doanh nghiệp, giảm thuế tài sản cho các doanh nghiệp được chọn; Chia sẻ rủi ro của chính phủ như một phần của Khoản vay vốn lưu động của Chương trình Tài trợ Doanh nghiệp đã được tăng lên 80% và số tiền cho vay tối đa được tăng gấp đôi lên 600.000 SGD mỗi năm; Sáng kiến Thích ứng và Tăng trưởng hiện có đã tăng thời hạn tài trợ lên 6 tháng; Chương trình cho vay bắc cầu tạm thời với tỷ lệ chia sẻ rủi ro của Chính phủ đã được tăng lên 80% (với giới hạn 1.000.000 SGD).

Ngày 26 tháng 3 năm 2020, Chính phủ đã công bố thêm một gói biện pháp trị giá 48 tỷ SGD, bao gồm việc tăng cường chương trình hỗ trợ việc làm. Đồng tài trợ tiền lương cho người lao động sẽ được

tăng từ 8% lên 25%. Các lĩnh vực chịu tác động của COVID-19 sẽ được hỗ trợ lương cao hơn (50% đối với ngành thực phẩm, 75% đối với hàng không và du lịch).

Ngày 6 tháng 4 năm 2020, một gói kích thích kinh tế khác đã được Chính phủ công bố (5,1 tỷ SGD, 1% GDP), bao gồm trợ cấp tiền lương, cắt giảm thuế lao động nước ngoài, gia hạn miễn tiền thuê nhà, v.v. Các biện pháp phù hợp với DNVVN sau đây đã được đưa ra: Chương trình hỗ trợ việc làm tăng cường (Chính phủ trả 75% trong số 4.600 SGD tiền lương hàng tháng đầu tiên cho mỗi nhân viên trong tháng 4 và tháng 5 năm 2020); Các chương trình cho vay: Tỷ lệ rủi ro của Chính phủ trong Chương trình Tài trợ Doanh nghiệp (EFS) - Khoản vay Thương mại, Khoản vay Vốn lưu động EFS-SME và Chương trình Khoản vay Cầu nối Tạm thời được tăng lên 90%. Điều này áp dụng cho các khoản vay bắt đầu từ ngày 8 tháng 4 đến ngày 31 tháng 3 năm 2021. Số lượng tối đa cho Khoản vay Thương mại EFS tăng từ 5 triệu SGD lên 10 triệu SGD. Mức cho vay tối đa đối với Chương trình cho vay vốn lưu động EFS-SME tăng từ 300.000 SGD lên 600.000 SGD. Chương trình cho vay bắc cầu tạm thời mở rộng cho tất cả các lĩnh vực, và khoản vay được hỗ trợ tối đa được nâng từ 1 triệu SGD lên 5 triệu SGD. Trợ cấp của Chính phủ cho Chương trình Bảo hiểm Khoản vay được nâng lên 80%.

Chương trình SMEs Go Digital: Chương trình này cung cấp hỗ trợ cho các doanh nghiệp chuyên đổi kỹ thuật số và mở rộng phạm vi các giải pháp đã được phê duyệt trước đủ điều kiện cho Khoản hỗ trợ Giải pháp Năng suất để giúp các doanh nghiệp thực hiện phân bổ an toàn và các biện pháp kinh doanh liên tục. Hỗ trợ Dòng tiền và Tín dụng: (1) Miễn thuế Lao động nước ngoài hàng tháng đến hạn vào tháng 4 và tháng 5 năm 2020; (2) Miễn tiền thuê một tháng cho người thuê văn phòng, công nghiệp và nông nghiệp của các cơ quan Chính phủ.

Chương trình giảm thu nhập cho cá nhân tự kinh doanh (SEP): Những người Singapore đủ điều kiện sẽ nhận được 1.000 SGD một tháng trong 9 tháng. Các khoản cho vay DNVVN có bảo đảm: Các DNVVN có thể chọn hoãn thanh toán gốc cho các khoản vay có kỳ hạn bảo đảm của họ đến ngày 31 tháng 12 năm 2020. Lãi suất cho Chương trình cho vay vốn lưu động DNVVN và Chương trình cho vay bắc cầu tạm thời sẽ ở mức 0,1% mỗi năm đối với các tổ chức tài chính đủ điều kiện. Thuế Thu nhập Doanh nghiệp: Hoàn lại 25% số thuế phải nộp cho 2020, giới hạn ở mức 15.000 SGD và hoãn nộp thuế thu nhập từ tháng 4 đến tháng 6 năm 2020. Các khoản cho vay thương mại và sở hữu công nghiệp: Các doanh nghiệp có thể áp dụng để hoãn thanh toán tiền gốc đến ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Vào giữa tháng 5 năm 2020, Chính phủ đã công bố gói kích cầu thứ tư lên tới 33 tỷ SGD (6,7% GDP). Gói này bao gồm việc gia hạn chế độ trợ cấp tiền lương từ 9 đến 10 tháng và các biện pháp tạo việc làm (chăm sóc sức khỏe, giáo dục trẻ em) và cung cấp cơ hội đào tạo cho những người lao động bị ảnh hưởng. Tổng số ngân sách bổ sung cho đến giữa tháng 5 là khoảng 18% GDP. Vào ngày 5 tháng 6 năm 2020, các biện pháp đã được thực hiện để miễn tiền thuê nhà cho các DNVVN lên đến hai tháng.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020, chính phủ đã công bố các biện pháp bổ sung để hỗ trợ sự phục hồi. Các biện pháp bao gồm gia hạn Đề án Hỗ trợ Việc làm (đến tháng 3 năm 2021), Khuyến khích Tăng trưởng Việc làm, gia hạn Khoản hỗ trợ COVID-19 đến tháng 12 năm 2020; và gia hạn đủ điều kiện để được Thanh toán Đặc biệt cho Vé làm việc.

Ngày 1 tháng 11 năm 2020, Singapo đã triển khai hai kế hoạch mới liên quan đến tái cấu trúc nợ DNVVN. Theo Chương trình Đối tác và Chủ sở hữu Độc quyền (SPP), các DNVVN được phép trả góp hàng tháng thấp hơn cho các khoản vay kinh doanh không có bảo đảm bằng cách kéo dài thời gian trả khoản vay lên tối đa 8 năm. Lãi suất cho các khoản vay được cấu trúc lại sẽ dựa trên các điều khoản hợp đồng ban đầu của khoản vay cá nhân, được giới hạn ở mức 7% mỗi năm. Chương trình Hỗ trợ Mở rộng - Tùy chỉnh (ESS-C), giúp tái cấu trúc các cơ sở tín dụng DNVVN trên nhiều ngân hàng và công ty tài chính. Các ngân hàng cũng đưa ra các biện pháp cứu trợ cho các khách hàng DNVVN của họ.

Malaixia

Các công cụ tài chính mới cho các DNVVN đã được các ngân hàng thiết lập. Ngân hàng trung ương Malaysia trong tháng 3 năm 2020 đã yêu cầu tạm hoãn 6 tháng đối với tất cả các khoản vay ngân hàng bị ảnh hưởng bởi sự bùng phát dịch bệnh. Ngày 27 tháng 3 năm 2020, Chính phủ đã công bố vòng thứ hai của các biện pháp hỗ trợ, nâng tổng số tiền kích thích lên tới 57 tỷ USD, với 2/5 gói này nhắm vào các doanh nghiệp nhỏ. Ngân hàng Negara Malaysia (BNM) đã ban hành một chỉ thị cho tất cả các ngân hàng ban hành lệnh tạm hoãn tự động 6 tháng đối với tất cả các khoản hoàn trả khoản vay có hiệu lực từ ngày 1 tháng 4 đến ngày 30 tháng 9 năm 2020. Trong thời gian này, người vay/khách hàng có khoản vay/tài trợ đáp ứng các điều kiện không cần phải hoàn trả bất kỳ khoản nào và không bị phí thanh toán trễ hạn hoặc hình phạt khác được áp dụng.

Ngày 6 tháng 4 năm 2020, Chính phủ đã công bố các biện pháp mới (10 tỷ RM, 0,7% GDP) để hỗ trợ các DNVVN, bao gồm cả chương trình hỗ trợ tiền lương nâng cao. Các biện pháp sau đây đã mang lại lợi ích cho các DNVVN:

- Chương trình trợ cấp lương 13,8 tỷ RM quy định rằng tất cả các công ty có nhân viên địa phương kiếm được mức lương hàng tháng từ 4.000 RM trở xuống sẽ nhận được trợ cấp lương như sau: Các công ty có lực lượng lao động trên 200 người sẽ được trợ cấp lương 600 RM cho mỗi công nhân được giữ lại làm việc. Số lượng công nhân tối đa mà một công ty đủ điều kiện yêu cầu sẽ được tăng từ 100 lên 200 nhân viên. Các công ty có số nhân viên từ 75 đến 200 người sẽ được trợ cấp lương 800 RM mỗi tháng cho mỗi nhân viên. Các công ty có số nhân viên dưới 75 người sẽ được trợ cấp lương 1.200 RM/tháng cho mỗi nhân viên;

- Tài trợ Đặc biệt PRIHATIN trị giá 2,1 tỷ RM được thành lập cho các doanh nghiệp siêu nhỏ đủ điều kiện, với một khoản trợ cấp 3.000 RM sẽ được cung cấp cho mỗi doanh nghiệp.

- Các tổ chức ngân hàng sẽ tạm hoãn thanh toán 6 tháng, chuyển đổi dư nợ thẻ tín dụng sang các khoản vay có kỳ hạn và cấu trúc lại các khoản vay doanh nghiệp. Việc tạm ngừng trả thuế thu nhập cho tất cả các DNVVN trong thời gian ba tháng bắt đầu từ ngày 1 tháng 4 năm 2020. Điều này bổ sung cho các biện pháp đã công bố trước đây mà Chính phủ áp dụng việc trả chậm thuế đối với các doanh nghiệp bị ảnh hưởng trong lĩnh vực du lịch trong sáu tháng kể từ ngày 1 tháng 4 năm 2020.

- Miễn tiền thuê 6 tháng cho tất cả các cơ sở thuộc sở hữu của Chính phủ, bao gồm tất cả các cơ sở thuộc sở hữu của các cơ quan theo luật định của Chính phủ; Miễn tiền thuê hoặc chiết khấu cho các thương nhân bán lẻ DNVVN trên các cơ sở thuộc sở hữu của các công ty liên kết với Chính phủ. Chủ

sở hữu các cơ sở tư nhân cũng được khuyến khích cung cấp hỗ trợ tương tự cho người thuê của họ để giảm giá thuê. Chủ sở hữu các tòa nhà hoặc không gian kinh doanh giảm tiền thuê mặt bằng kinh doanh cho các DNVVN sẽ được khấu trừ thuế bổ sung tương đương với số tiền thuê nhà giảm từ tháng 4 đến tháng 6 năm 2020. Khoản khấu trừ thuế bổ sung này phải tuân theo các điều kiện giảm tiền thuê, ít nhất phải bằng 30% giá thuê ban đầu.

- Hỗ trợ tài chính 600 RM/công nhân mỗi tháng bắt đầu từ ngày 1 tháng 3 năm 2020 lên đến tối đa 6 tháng cho nhân viên nghỉ không lương. Cơ sở Cứu trợ Đặc biệt trị giá 5 tỷ RM với lãi suất 3,5% cho các DNVVN do Ngân hàng Trung ương Malaysia cung cấp thông qua các Tổ chức Tài chính Tham gia và các Tổ chức Tài chính Phát triển.

- Chương trình tín dụng vi mô trị giá 700 triệu RM với lãi suất 0% không cần thế chấp cho các doanh nghiệp bị ảnh hưởng có thời gian hoạt động ít nhất 6 tháng. Từ việc phân bổ này, 500 triệu RM được cung cấp cho Ngân hàng Simpanan Nasional (BSN) và 200 triệu RM được cung cấp cho TEKUN Nasional;

- Các DNVVN có hồ sơ kinh doanh dưới 4 năm có thể tận dụng các chương trình BizMula-i và BizWanita-i để cấp vốn lên tới 300.000 RM theo Bảo lãnh tín dụng Malaysia Berhad (CGC). Syarikat Jaminan Pembiayaan Perniagaan (SJPP) sẽ cung cấp khoản bảo lãnh trị giá 5 tỷ RM và tăng tỷ lệ bảo lãnh từ 70% lên 80% cho các DNVVN gặp khó khăn trong việc vay vốn. Chương trình bảo lãnh lên đến 80% số tiền cho vay đối với quy mô khoản vay tối thiểu 20 triệu RM nhằm mục đích tài trợ cho các yêu cầu về vốn lưu động từ ngày 1 tháng 5 đến ngày 31 tháng 12 năm 2020.

- Phân bổ 50 triệu RM cho các khóa học ngắn hạn về kỹ năng kỹ thuật số và các khóa học tay nghề cao của Quỹ Phát triển Nguồn nhân lực (HRDF). Khoản tài trợ tương ứng 100 triệu RM của Quỹ Phát triển Nguồn nhân lực (HRDF) cho thêm 40.000 nhân viên trong lĩnh vực du lịch và các lĩnh vực bị ảnh hưởng khác. Khoản tài trợ 10 triệu RM để thúc đẩy bán sản phẩm trên các nền tảng thương mại điện tử của Malaysia Digital Economy Corporation (MDEC).

Ngày 5 tháng 6 năm 2020, Chính phủ đã công bố gói hỗ trợ thứ năm trị giá tương đương 2,4% GDP. Ngày 23 tháng 9 năm 2020, Chính phủ đã công bố một gói kích cầu 10 tỷ RM nữa, bao gồm 7 tỷ RM hỗ trợ tiền mặt, hỗ trợ cho các doanh nghiệp nhỏ và chương trình trợ cấp tiền lương. Gói này bao gồm các chính sách hoãn lại và cấu trúc:

- Trì hoãn: Chương trình Hỗ trợ (e-CAP) cho phép người sử dụng lao động đăng ký hoãn và tái cấu trúc khoản phải chi trả nhằm hỗ trợ các DNVVN đủ điều kiện quản lý dòng tiền hàng tháng và tiếp tục điều hành doanh nghiệp của họ, trong khi vẫn cho phép người lao động duy trì việc làm. Hệ thống Bảo hiểm Việc làm (EIS): Tăng hỗ trợ đào tạo từ 4.000 RM (968 USD) lên 6.000 RM (1.455 USD) cho các ngành bị ảnh hưởng. Chủ sở hữu bất động sản hoặc không gian thương mại miễn hoặc giảm tiền thuê cho các DNVVN ít nhất 30% sẽ nhận được khoản khấu trừ thuế tương đương đến ngày 30 tháng 9 năm 2020. Miễn tiền thuê trong 6 tháng đối với tất cả các cơ sở thuộc sở hữu của chính phủ liên bang. Hoàn trả tiền thuê mặt bằng tại sân bay và mặt bằng thuộc sở hữu của các công ty liên kết với Chính phủ. Chiết khấu và giảm giá cho thuê mặt bằng trong ngành du lịch.

- Chính sách cấu trúc: Cơ chế thử nghiệm đổi mới sáng tạo công nghệ (Technology Innovation Sandbox), với 80 triệu RM (19,4 triệu USD) được phân bổ để khuyến khích đổi mới sáng tạo, thúc đẩy quá trình số hóa cung cấp dịch vụ và thúc đẩy khởi nghiệp. Công ty Kinh tế số Malaysia (The Malaysia Digital Economy Corporation), được Chính phủ thành lập như một phần trong chiến lược kỹ thuật số của đất nước, cung cấp một danh sách phong phú các giải pháp kỹ thuật số cho các DNVVN Malaysia.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021, Chính phủ đã triển khai gói hỗ trợ tài chính khổng lồ 40 tỷ RM, được gọi là PEMERKASA Plus (PEMERKASA +) để hỗ trợ những người Malaysia bị ảnh hưởng và giải quyết tác động kinh tế sau COVID-19. Ba mục tiêu chính của các biện pháp PEMERKASA + là: 1) Nâng cao năng lực y tế công cộng; 2) Tiếp tục Chương trình nghị sự ‘Prihatin Rakyat’; và 3) Hỗ trợ hoạt động kinh doanh liên tục. Số tiền này bao gồm 2,1 tỷ RM (tương đương 509 triệu USD) trợ cấp cho các doanh nghiệp nhỏ, quy chế cho vay và trợ cấp tiền lương.

Cụ thể gói hỗ trợ trên bao gồm một số biện pháp hỗ trợ để hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước, như mở rộng chương trình trợ cấp tiền lương, hỗ trợ hoàn trả các khoản vay cho các DNVVN và phân bổ vốn lưu động tín dụng vi mô cho các doanh nghiệp siêu nhỏ, v.v. Chính phủ đã phân bổ 1,5 tỷ RM (364 triệu USD) để gia hạn chương trình trợ cấp lương thêm một tháng. Theo chương trình này, người sử dụng lao động có thể xin trợ cấp một tháng 600 RM (145 USD) cho mỗi nhân viên có thu nhập dưới 4.000 RM (970 USD) mỗi tháng, trong số tối đa 500 nhân viên. Chính phủ hy vọng điều này sẽ mang lại lợi ích cho khoảng 200.000 người sử dụng lao động và 2,5 triệu nhân viên.

Ngân hàng Trung ương đã phân bổ 2 tỷ RM (485 triệu USD) tài trợ bổ sung cho chương trình Cơ sở cứu trợ và phục hồi Mục tiêu, được thiết kế để hỗ trợ các DNVVN bị ảnh hưởng bởi việc đóng cửa. Hỗ trợ hoàn trả các khoản vay cho các DNVVN; giảm thuế đối với chiết khấu tiền thuê mặt bằng kinh doanh. Các doanh nhân thuộc chương trình Majlis Amanah Rakyat (MARA) - một cơ quan chính phủ có nhiệm vụ hỗ trợ và đào tạo các doanh nghiệp địa phương - được giảm giá 30% tiền thuê mặt bằng kinh doanh của họ trong ba tháng từ tháng 5 đến tháng 7 năm 2021. Khoảng một triệu doanh nghiệp siêu nhỏ sẽ nhận được số tiền tài trợ 1.500 RM (364 USD) cho mỗi doanh nghiệp.

Tăng cường hơn nữa tín dụng vi mô cho các doanh nghiệp siêu nhỏ: Các cơ quan chính phủ, Ngân hàng Simpanan Nasional (BSN), Quỹ Kinh tế Nhóm Doanh nhân Quốc gia (TEKUN), và Hội doanh nghiệp vừa và nhỏ Malaysia đã phân bổ thêm 1,5 tỷ RM (364 triệu USD) làm vốn lưu động tín dụng vi mô cho các doanh nghiệp siêu nhỏ, với tỷ lệ tài trợ sẽ thấp nhất là 3%.

Gia hạn giảm giá điện cho một số ngành được chọn: Các trung tâm mua sắm, đại lý du lịch, trung tâm hội nghị, công viên giải trí và nhà điều hành khách sạn sẽ tiếp tục được giảm giá 10% trên hóa đơn tiền điện từ tháng 7 đến tháng 9 năm 2021.

Hoãn tiền phạt thuế: Ủy ban Doanh thu Nội địa Malaysia sẽ xem xét kháng nghị hoãn các khoản phạt thuế đến năm 2022 và sẽ dời lại các khoản nộp thuế quá hạn cho những người nộp thuế và doanh nghiệp bị ảnh hưởng. Mức miễn thuế đối với xe chở người lắp ráp trong nước lên tới 100% trong khi mức miễn thuế đối với xe nhập khẩu nguyên chiếc là 50%. Chính phủ cũng cung cấp một khoản khấu

trừ thuế thu nhập đặc biệt cho các chủ nhà cung cấp mức giảm giá thuê ít nhất 30% cho người thuê là DNVVN cho đến ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Nước này đã triển khai hơn 340 tỷ RM (82 tỷ USD) trong các biện pháp kích thích để giảm bớt tác động kinh tế do đại dịch gây ra, mang lại lợi ích cho hơn 20 triệu hộ gia đình và hơn 2 triệu doanh nghiệp.

Thái Lan

Ngân hàng Trung ương Thái Lan đã giảm lãi suất chính sách từ 1,25% xuống 1,00% vào ngày 5 tháng 2 năm 2020, và tiếp tục xuống 0,75% vào ngày 20 tháng 3 năm 2020 và 0,5% vào ngày 20 tháng 5 năm 2020. Nằm trong kế hoạch kích cầu tương đương 2,8 tỷ EUR, ngày 7 tháng 3 năm 2020, Chính phủ đã công bố các biện pháp nhằm mục tiêu cụ thể đến các DNVVN, bao gồm: Cho vay lãi suất thấp (2% - có giới hạn); Các quy tắc quản lý việc cấp các khoản vay ngân hàng thương mại đã được Ngân hàng Thái Lan nói lỏng; Các hạn mức tín dụng sẽ được Ngân hàng Tiết kiệm Chính phủ và Quỹ An sinh xã hội cung cấp khoản vay ưu đãi 5,7 tỷ USD cho các DNVVN; Giảm thuế 1,5 điểm phần trăm (từ 3% xuống 1,5%); Các khoản khấu trừ thuế vào chi phí lương; Phổ biến về việc hoàn thuế VAT trong vòng dưới 15 ngày cho các doanh nhân; Giảm đối với các khoản đóng góp vào quỹ An sinh xã hội của người sử dụng lao động và người lao động, và giảm phí thuê tài sản nhà nước theo kế hoạch. Bộ Tài chính cũng thiết lập đường dây nóng cụ thể cho các DNVVN khi có thắc mắc về các biện pháp này.

Ngày 25 tháng 3 năm 2020, Chính phủ đã công bố gói kích thích thứ hai lên tới 0,7% GDP. Khoản tiền này bao gồm khoản phát 5.000 THB (150 USD) hàng tháng cho ba triệu công nhân, những người không được quỹ an sinh xã hội chi trả, tối đa là ba tháng. Hơn nữa, nó bao gồm các hỗ trợ phù hợp với các DNVVN: Tổng tín dụng 10.000 triệu THB do Ngân hàng Phát triển DNVVN hỗ trợ; Cho vay lên đến 3 triệu THB cho các DNVVN với lãi suất 3% trong hai năm đầu; Đình chỉ trả nợ gốc đối với các doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi COVID 19; Miễn thuế và cắt giảm phí để cấu trúc lại nợ với các chủ nợ là tổ chức tài chính, ví dụ: cho vay cá nhân, thuê mua và cho thuê từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021; Giảm việc nộp thuế khấu trừ để tăng tính thanh khoản; Gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp và các loại thuế doanh thu khác trong ba tháng (đẩy nhanh việc hoàn thuế VAT cho các doanh nghiệp địa phương); Gia hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt của các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ và khai thác các sản phẩm dầu; Hỗ trợ cho người lao động tự do và người có thu nhập thấp bằng cách cung cấp 5.000 THB mỗi người cho người có thu nhập thấp, nhân viên tạm thời và người lao động độc lập do ngừng hoạt động tạm thời trong 3 tháng (3 triệu người).

Ngày 7 tháng 4 năm 2020, Chính phủ đã phê duyệt gói kích thích thứ ba trị giá 1,9 nghìn tỷ THB. Chính phủ sẽ vay 1 nghìn tỷ THB (6,1% GDP) dự kiến được sử dụng để nâng cao năng lực chăm sóc sức khỏe và hỗ trợ thu nhập. Các biện pháp này bao gồm: Khoản vay cứu trợ kinh tế trị giá 1 nghìn tỷ THB (600 tỷ THB sẽ được dùng để thực hiện các kế hoạch liên quan đến y tế và hỗ trợ tài chính cho những người bị ảnh hưởng, bao gồm cả việc gia hạn hỗ trợ 5.000 THB cho người lao động tự do và người có thu nhập thấp 6 tháng; và 400 tỷ THB sẽ được dùng để phục hồi kinh tế và xã hội thông qua các dự án nhằm tạo việc làm, củng cố cộng đồng và xây dựng cơ sở hạ tầng cộng đồng); Khoản vay ưu

đãi 500 tỷ THB dành cho các DNVVN do Ngân hàng Trung ương Thái Lan (BOT) thực hiện; Nhân viên sẽ được nhận tiền bồi thường trong thời gian ngừng việc với mức 62% tiền lương theo ngày của họ (tối đa 90 ngày); Bộ Giáo dục Đại học, Khoa học, Nghiên cứu và Đổi mới sẽ tổ chức các chương trình đào tạo cho 40.000 người thất nghiệp, bị mất việc làm vì đại dịch; Cơ quan Đổi mới Quốc gia (NIA), một cơ quan chính phủ tập trung vào công nghệ, hỗ trợ các công ty khởi nghiệp công nghệ địa phương, đặc biệt là các dịch vụ công trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe nhằm giảm số lượng bệnh nhân nhập bệnh viện. Ví dụ: cung cấp nền tảng nơi bệnh nhân có thể lấy thuốc tại cửa hàng thuốc gần vị trí của họ và tư vấn qua điện thoại.

Chính phủ cũng đã thực hiện các biện pháp để giảm chi phí trả tiền điện nước cho các hộ gia đình và doanh nghiệp. Ngày 29 tháng 6 năm 2020, Chính phủ thành lập quỹ 50 tỷ THB để hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ bị ảnh hưởng bởi đại dịch. Ngân hàng Trung ương Thái Lan thiết lập các kế hoạch hỗ trợ thanh khoản bổ sung cho các khu vực kinh doanh tư nhân lên tới 900 tỷ THB (5,5% GDP). Ngân hàng sẽ phân bổ 500 tỷ THB cho các khoản vay ưu đãi cho các DNVVN. Các DNVVN có thể vay tối đa 500 triệu THB với lãi suất hàng năm là 2% và không tính lãi trong 6 tháng đầu tiên. Ngoài ra, kỳ hạn thanh toán khoản vay trong 6 tháng đã được áp dụng cho tất cả các DNVVN với hạn mức tín dụng không vượt quá 100 triệu THB, nhằm cung cấp khả năng thanh khoản cần thiết cho các DNVVN. Ngày 17 tháng 10 năm 2020, Ngân hàng Trung ương Thái Lan đã gia hạn chương trình cho vay ưu đãi 500 tỷ THB thêm 6 tháng để giúp các DNVVN đối phó với tác động của đại dịch COVID-19, đồng thời mở rộng chương trình cho các DNVVN được liệt kê.

KẾT LUẬN

Các chính phủ trên toàn cầu đã phản ứng nhanh chóng và mạnh mẽ trước những thách thức chưa từng có mà các DNVVN đang phải đối mặt do đại dịch COVID-19, thông qua một loạt các biện pháp kích thích và hỗ trợ. Các biện pháp này tập trung vào hỗ trợ thanh khoản khẩn cấp dưới nhiều hình thức khác nhau, nhưng dần dần đi kèm với hỗ trợ cấu trúc và các gói phục hồi rộng hơn. Cả chính quyền trung ương, khu vực và địa phương đều tham gia vào nỗ lực chính sách. Một số công cụ chính sách được các nước lựa chọn phổ biến bao gồm: các kế hoạch duy trì việc làm; các biện pháp trì hoãn cho phép các DNVVN hoãn thanh toán, do đó làm giảm bớt áp lực cấp bách đối với tính thanh khoản của họ; các biện pháp hỗ trợ tài chính như viện trợ không hoàn lại/trợ cấp; chính phủ đưa ra hoặc mở rộng khuyến khích các ngân hàng thương mại cho các DNVVN vay thông qua bảo lãnh khoản vay; cho vay trực tiếp thông qua các tổ chức tài chính công. Ngoài ra, hầu hết các chính phủ đã áp dụng các biện pháp cấu trúc để nâng cao khả năng phục hồi và khả năng cạnh tranh của DNVVN. Các biện pháp này gồm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, số hóa DNVVN và các chính sách liên quan đến kỹ năng, đổi mới và tính bền vững, cũng như các sáng kiến nhằm thúc đẩy nhu cầu về hàng hóa và dịch vụ và hội nhập các DNVVN vào các thị trường mới.

Trọng tâm trong chính sách hỗ trợ tài chính cho DNVVN và hoạt động khởi nghiệp mà nhiều nước đã áp dụng là thông qua các gói hỗ trợ và khôi phục. Tuy nhiên, điều cần thiết là các gói này được thiết kế phải tính đến hoàn cảnh và quan điểm của các DNVVN. Số hóa phải là nền tảng hỗ trợ phục hồi cho

các DNVVN. Các chính phủ cũng nên định hướng các chính sách về DNVVN và doanh nhân có thể nhằm mục đích tăng cường khả năng phục hồi của DNVVN và nâng cao năng lực của họ để ứng phó với các cuộc khủng hoảng trong tương lai. Bản thân các khuôn khổ chính sách về DNVVN và khởi nghiệp cũng có thể trở nên linh hoạt hơn, phản ứng nhanh hơn và mang tính tiên liệu cao hơn. Hơn nữa, trong việc hỗ trợ DNVVN phục hồi, việc quản trị là rất quan trọng để đảm bảo các biện pháp hỗ trợ nhất quán và hiệu quả. Cuối cùng, phản ứng của chính sách DNVVN đối với đại dịch cung cấp một thách thức và cơ hội cho việc giám sát và đánh giá các chính sách DNVVN và khởi nghiệp cũng như cải thiện hiệu lực và hiệu quả của chúng.

Từ những bài học kinh nghiệm cho các phản ứng của chính sách về DNVVN và khởi nghiệp đối với khủng hoảng COVID-19, các nhà hoạch định chính sách cần lưu ý: Đảm bảo cung cấp nhanh chóng các hỗ trợ về chính sách hỗ trợ DNVVN và khởi nghiệp bằng cách đơn giản hóa việc tiếp cận và đảm bảo các hệ thống phân phối kỹ thuật số hiệu quả, đồng thời nêu cao trách nhiệm giải trình và tính hiệu quả; Đảm bảo ở mức độ có thể rằng hỗ trợ chính sách tập trung vào các DNVVN và công ty khởi nghiệp hiện có khả thi/kinh doanh nhiều quả; Khởi động lại các chính sách khởi nghiệp để nâng cao tiềm năng của các dự án kinh doanh mới sáng tạo; Đảm bảo rằng các biện pháp hỗ trợ mang tính bao trùm và tiếp cận các loại hình DNVVN dễ bị tổn thương, bao gồm cả phụ nữ và các doanh nhân thiểu số; Suy nghĩ lại các cách tiếp cận chính sách liên quan đến các doanh nhân tự kinh doanh; Tránh cho DNVVN mắc nợ quá nhiều và khủng hoảng khả năng thanh toán của DNVVN bằng cách xem xét nguồn vốn chủ sở hữu và các hỗ trợ không vay nợ khác; Chuẩn bị các chiến lược thoái lui có trách nhiệm đối với các biện pháp hỗ trợ thanh khoản khẩn cấp; Cho phép các quá trình “phá hủy sáng tạo” để thay cái cũ không phù hợp, đồng thời hỗ trợ khả năng kinh doanh cơ hội thứ hai và bảo vệ một quá trình chuyển đổi công bằng; Đảm bảo rằng các chương trình phục hồi để “xây dựng trở lại tốt hơn” phản ánh hoàn cảnh và quan điểm của các DNVVV và phù hợp để hỗ trợ quá trình phục hồi của họ; Số hóa DNVVV và các doanh nghiệp mới như một nền tảng của sự phục hồi; Đảm bảo rằng các DNVVV cũng như các tổ chức đại diện cho họ được tham vấn và đưa vào các quá trình ra quyết định của chính phủ liên quan đến các phản ứng chính sách đối với đại dịch và trong việc phát triển các kế hoạch phục hồi; Giám sát và đánh giá chính sách về DNVVV và khởi nghiệp đối với COVID-19.

Tổng luận đã phân tích về tác động của COVID-19 đối với các DNVVN và hoạt động khởi nghiệp, đồng thời xem xét, phân tích các công cụ chính sách khác nhau được áp dụng kể từ khi đại dịch bùng phát, tổng hợp các biện pháp chính sách về DNVVN đã được thực hiện của một số nước trên thế giới. Nó nhằm mục đích đúc kết các bài học kinh nghiệm từ kinh nghiệm quốc tế để giúp các nhà hoạch định chính sách cũng như các DNVVN có thêm những thông tin thực tế trong việc hỗ trợ sự phục hồi của các DNVVN và hoạt động khởi nghiệp trong bối cảnh Covid-19 và phục hồi hậu Covid-19, đồng thời xác định các thách thức và cơ hội cho các phản ứng chính sách về DNVVN và khởi nghiệp hiệu quả trong thời kỳ hậu COVID-19.

Biên soạn: P.A.T. (Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ)

Tài liệu tham khảo chính

1. An in-depth analysis of one year of SME and entrepreneurship policy responses to COVID-19, OECD 2021;
ASEAN MSMEs in a COVID-19 World: Lessons from ERIA MSMEs Talks 6–10, 1/2021;
2. Global Economic Effects of COVID-19, Congressional Research Service, <https://crsreports.congress.gov>, 10/11/2021;
3. Chính phủ Canada dành khoản ngân sách lớn cho phục hồi kinh tế, TTXVN/ Vietnam+, 20/04/2021;
4. Malaysia Introduces Pemerkasa Plus Economic Stimulus Package, <https://www.aseanbriefing.com>, 8/6/2021;
5. Ngân sách các nước dành bao nhiêu tỷ đô hỗ trợ doanh nghiệp, người dân ảnh hưởng bởi Covid-19? <https://www.qdnd.vn>, 09/10/2021;
6. OECD SME and Entrepreneurship Outlook 2021, 6/2021.